



CON HOANG

Tiểu thuyết

LÊ HỒNG NGUYÊN

AMUN®



NXB HỘI NHÀ VĂN



I

Tôi là một đứa con hoang.

Kỳ lạ, biết bao điều xảy ra, như một định mệnh, mãi tới đêm đêm Vạc hồng hoang đau khổ ấy, tạo hóa mới quyết định một sinh linh bé nhỏ là tôi được cấu thành, lớn dần trong bụng mẹ. Cảm ơn mẹ đã dũng cảm cho tôi làm người dù đời tôi, cũng như mẹ và cùng mẹ chịu biết bao đau khổ, thấp hèn.

Tôi - đứa con hoang, nhìn chúng bạn có bố mà thèm. Tôi thèm lắm những buổi chiều từ trường mầm non trở về nhà được bố bế bổng, công kênh trên vai bị bô riu rít suốt dọc đường. Tôi đắm đuối nhìn bố con thằng bạn, trông thấy nhau từ xa, họ mừng quýnh, khi tới gần, người cha giang rộng vòng tay nhắc bổng con lên hôn chiu chít. Tôi chúm miệng nói nhỏ một mình, bố, bố, bố ơi! Chẳng ai biết điều này. Nhưng mẹ tôi rất hiểu.

Trưa tháng Mười, mùa gặt, bếp nhà ai cũng đổ lửa, khói rơm tươi đen kịt mịt mừng phả đầy sân đầy ngõ. Tôi tha thân một mình bắt chuồn chuồn kim đang sưởi nắng xập xoè ở bờ dậu. Lũ học trò tan học xúm quanh tôi, đưa bẹo má, đưa xoa đầu, đưa nhìn soi mói, đưa thì thầm vào tai tôi:

- Mẹ mày là đồ chữa hoang, chạy về bảo mẹ mày đi, ra đây bọn tao cho kẹo.

Tôi sung sướng chạy nhanh vào nhà. Mẹ lúi húi trong khói bếp um tùm. Tối om, tôi chỉ nhìn thấy mờ mờ bóng mẹ đang thổi lửa. Tôi hớn hờ bắc loa tay nói thật to với mẹ để đám học trò ngoài đường cùng nghe thấy, đám học trò cũng đồng thanh hét át cả tiếng tôi:

- Cô Thắm chữa hoang...

Tôi vụt chạy ra đường. Gió heo may. Bụi đường trắng xóa xộc vào mắt, mũi, khiến tôi ho sặc sụa. Mẹ tôi bỏ chứng chạy sau:

- Cha tổ sư bố đứa nào bảo bà chữa hoang. Tổ sư bố chúng mày, chúng mày tưởng chúng mày đẹp đẽ lắm hả. Bụng chúng mày thối như cứt ấy. Bà chữa hoang bà đẻ ra ông Hoàng bà Quận nghe chưa quân mất dạy...

Đôi mắt mẹ nảy lửa, nhưng khi nhìn xéo sang tôi ánh mắt ấy dịu lại. Bé tôi vào nhà, mẹ tắm rửa, thay quần áo mới cho tôi.

Thế là tôi có tên Hoàng từ hôm đó. Và sau này, tôi có thêm em gái, nó tên là

Quận. Ông Hoàng bà Quận. Quận xấu số, sinh ra không có hậu môn, mất ngay từ khi chưa kịp tròn tháng tuổi. Mẹ tôi thương em, đến bây giờ, mỗi bận nhắc đến, mẹ vẫn đau.

2

Trong con mắt mọi người, mẹ tôi là loại đàn bà hư hỏng. Người ta miệt thị, khinh bỉ mẹ. Hơn một lần tôi đã bắt gặp người ta thỏa sức nhỏ to bôi vết vết lông giễu cười chửi rủa mẹ tôi bằng những ngôn từ tục tằn thô bỉ. Người ta không ngại ngần khi nhìn thấy sự hiện diện của tôi. Mà ngược lại, sự hiện diện của tôi những lúc ấy càng khiến người ta bàn tán về mẹ rôm rả hơn. Người ta vô tâm, bất nhân với trẻ con. Người ta làm tôi đau đớn. Đau đớn, thương mẹ nhưng tuổi còn quá nhỏ, tôi chưa có bản lĩnh để bênh vực, để bảo vệ được mẹ. Tôi đứng đó, tai ù đi, mặt cúi gằm tái nhợt, toàn thân run, tim đập rất mạnh.

Tôi chạy nhanh về nhà, lòng tức giận sôi sùng sục:

- Mẹ tôi không chữa hoang. Mẹ tôi không chữa hoang. Chẳng có người đàn ông vùng trộm nào hết, tôi là quả trứng vàng trứng bạc mẹ tự cho vào bụng ấp ủ chín tháng mười ngày. Vất vả lắm mẹ mới sinh được ra tôi. Tôi là cục vàng của mẹ.

Nhìn thấy mẹ đang ngồi khâu áo, tôi dừng lại, đứng nép vào gốc cây cho mẹ không nhìn thấy. Thở một hơi thật sâu cho lòng bớt nôn nao tôi mới chạy tới, ùa vào lòng mẹ. Trong vòng tay của mẹ, lòng tôi lại trào lên xúc động không nói nên lời. Tôi yêu mẹ.

Tôi không bao giờ kể lại những chuyện tôi nghe thấy và những chuyện tương tự như thế với mẹ.

Mẹ tôi là một người con gái ngoan nhưng bị cuộc đời xô đẩy.

Cuộc đời xô đẩy mẹ tôi bằng một buổi chiều như mọi buổi chiều bình thường trên thế gian này. Một buổi chiều hoàng hôn trải rộng. Một đám cưới của người anh họ. Chú rể là anh bộ đội thời chiến, tranh thủ mấy ngày nghỉ phép cưới cô giáo làng. Tiếng đàn ghi ta hòa lời ca của những anh bộ đội. Tiếng hát của mẹ tôi trong trẻo ngọt ngào. Vẻ đẹp của mẹ tôi nổi trội giữa bao người. Áo dài duyên dáng thướt tha. Xác pháo hồng xao xác dưới chân. Không gian thơm mùi thuốc pháo. Mẹ tôi hát, hát cùng anh bộ đội. Mẹ tôi đang yêu. Mẹ tôi yêu Hạnh. Mẹ hát như mơ. Mơ về tuổi thơ, ở đó có anh. Có những cánh đồng, ruộng mía nương dâu. Có con đê làng đẹp như dải lụa. Có anh có em, tình yêu chớm nở. Nụ hôn chưa kịp, đã vội chia xa...

Mẹ hát như say... Mẹ hát xong rồi, đám cưới chưa tan, bỗng dưng mẹ chạy. Mẹ chạy như mơ. Mẹ chạy chân trần, chạy như thôi miên, chạy như bị đuổi. Đường bãi hiện ra, nhãn rộ hoa vàng. Bãi ngô bạt ngàn, xanh như những đoàn quân trùng trùng điệp điệp. Gió ù vù vù vút vút. Sông Hồng ằng ặc ưỡn lòng ngực phập phồng đập tung trắng xóa. Gió. Gào. Dạt dào. Cây. Lào xào, thì thảo. Mẹ chạy. Con đường cắt, huyệt, tụt xuống lòng sông. Mẹ tôi quỳ gối bên bờ:

- Yêu anh. Hạnh ơi, em rất nhớ!

Tình yêu. Nỗi nhớ. Âm thanh từ mẹ, âm thầm, da diết. Đất trời mệnh mang, cỏ cây sông nước và gió bỗng dưng như bùng dậy cùng mẹ, đồng cảnh đồng tình tấu lên bản giao hưởng trầm hùng, buồn, nhớ, thương, da diết yêu đương.

Mẹ ngửa mặt lên trời, giang rộng đôi tay như đôi cánh, duỗi nằm trên bờ bãi nâu mịn phù sa. Mầm cỏ ấu, non, mềm, nhọn lâm thâm xâm lấn da mỏng. Tỉnh ngộ và si mê. Si mê và hoang tưởng. Gương mặt mẹ rạn rở, thân thể mẹ căng đầy, mẹ ôm chặt lồng ngực, khe khẽ âm thầm mơ ước, đắm say...

Có tiếng sột soạt phía ruộng ngô làm mẹ giật mình. Thế là tỉnh cơn mơ. Con mơ hoang đại ban chiều. Mẹ tàn ngán. Dòng sông vừa mới đây, hồng hào và lộng lẫy, sao giờ lại đen ngòm như mực, bất động vô hồn như một cái xác khổng lồ? Gió rười rượi dạt dào sao bỗng dưng trở nên cay nghiệt chích những mũi kim lạnh buốt sống lưng?

Mẹ kéo nghiêng tà áo che sườn, trườn mình vào bãi ngô trơn lạnh. Bãi ngô xanh rử lá ấu sầu chả khác gì một đoàn quân thất trận. Chóp lóe lên, rách trời, mẹ nhìn

rõ mẹ không mặc áo quần. “Sao mình lại thế này nhỉ?!”. “Xẹt”, một tiếng sét inh tai đáp lại. Mẹ sợ hãi túm chặt những cây ngô. Hoảng sợ: “Trời ơi, ai đã đưa mình đến đây? Tại sao mình lại ở đây? Tại sao mình lại ở truồng?”

Mưa. Lừa thua những hạt lạnh đậu trên lá ngô thô ráp. Những chiếc lá ngô ram ráp, lông tơ dày, trắng như những sợi tóc bạc.

Mưa tạnh. Mẹ đứng lên phủi đám bẩn trên chiếc áo trong tay. Những chiếc lá ngô như những bàn tay ram ráp quệt vào mặt mẹ. Mẹ quờ quạng đi. Mẹ gạt những chiếc lá ngô sắc cho khỏi cửa vào mặt mẹ. Mẹ bơi trong ruộng ngô để về nhà.

- Em...!

- Ma!

Mẹ kêu lên và cầm đầu cầm cổ chạy. Bãi ngô rậm như rừng. Những cây ngô rần rạt gãy dưới chân mẹ. Lá ngô như lưỡi mác cửa vào mặt mẹ. Tối mày tối mặt, mẹ không còn xác định được đâu là đích là bờ. Mẹ chạy ngoằn ngoèo như trèo đèo lội suối. Một đứt hơi, mẹ dừng lại, vịn vào cây để thở. Trời, một bóng đen như con hổ chồm tới vồ mẹ. Mẹ há miệng hít một hơi thật sâu, chưa kịp hết, con hổ đã ôm trọn mẹ trong lòng, cái miệng nó ngậm trọn môi của mẹ. Mẹ ra sức vẫy vùng, đập, đâm, đá trong kiệt sức và vô vọng.

Đêm. Buông lơ. Buông xuôi. Thú dữ điên cuồng ôm chặt mẹ, bọc kín mẹ, ranh mãnh hiên ngang xé toạc, xộc vào. Mẹ đau đớn. Mẹ tuyệt vọng:

- Hạnh ơi cứu em! Cứu em với Hạnh ơi!

Thú dữ cất lên lời. Giọng khan đặc, dữ dằn:

- Em quên cái thằng Hạnh đó đi!

Mẹ rì rì khóc. Tiếng khóc của mẹ yếu ớt, mảnh hơn cả tiếng mèo hen sắp chết.

- Hạnh ơi cứu em!

Tùng tảng mây đen sừng sững che tối khoảng trời. Đàn chim lợn nhao nhao ęc ęc ęc, khắc, khắc khắc khắc, như chục chục cục máu đen vương trong cuống họng tọng thẳng vào mặt mẹ. Ôi, mẹ của tôi. Còn gì nữa đâu, thiếu nữ tuổi trăng tròn.

Tiếng hát đồng dao của trẻ trâu hôm nào trên anh Hải cọt: “Hai vợ chồng, chồng vợ hài, lấy cái gai cài lỗ đít,...” ù ù bên tai mẹ. Nước mắt tứa tuôn thũng đuôi

mắt, sưng ướm thái dương, đầm đìa mái tóc. Nước mắt khô để lại vàng thái dương sạn cát, mái tóc bết như một tảng bánh đa kê. Mắt mẹ ráo hoảnh. Mẹ không dám nghĩ tới về nhà. Không dám nghĩ đến ngày mai. Mẹ chẳng nghĩ gì cả. Mẹ không còn sức. Mẹ nghĩ tới Hạnh người yêu của mẹ. Nước mắt lại túa ra, bất lực, mẹ chửi thề, mẹ chửi cam trong trí não. Mẹ chửi cái thằng chó đê đang nằm bên cạnh mẹ mà mẹ chưa nhìn rõ mặt. Mẹ chửi, đồ quái vật ăn cướp xác thịt tao. Mày ăn cướp xác thịt tao, đê ngựa hãm hại tao cũng chỉ như con chó con mèo mà thôi. Người ta có nhau cho nhau là ở cái tình cái dạ cái lòng, mày làm sao chiếm được cái dạ cái lòng của tao, mày chỉ là con chó động đực, con quái vật cướp giật ban đêm. Mày đâu phải là con người, mày đâu biết giá trị cái điều ấy với con người, người với người người yêu nhau cho nhau, trao nhau, hiến dâng tự nguyện. Mày tưởng tao mất ư? Không đâu! Chỉ là một tai nạn. Một tai nạn bất ngờ. Một vết thương dù đau rồi cũng sẽ lành. Mày không cướp được sự diệu kỳ của tình yêu trinh trắng thiêng liêng đáng giá ngàn vàng của tao đâu, đồ súc sinh ạ!

Ngôn ngữ cam trong đầu mẹ như dầu trút thêm vào ngọn lửa căm thù đang bốc trong chính lòng mẹ. Mẹ nhồm lên, ngó thật gần cái khối đen đang nằm vật dưới đám cây ngô gãy nát ngáy gừ gừ. Mẹ căng mắt nhìn. Mẹ trố mắt, mẹ nhận ra, con quái vật biết nói tiếng Việt có tên gọi là Mã. Thật không thể tin nổi. Mẹ bạo dạn dùng tay xoa lên mặt hấn xem có phải kẻ nào đeo mặt nạ giả danh là Mã để chiếm đoạt mẹ, giấu tung tích. Nhưng không, chẳng có mặt nạ nào đeo trên mặt hấn. Đó chính là cái bộ mặt thật của tên cán bộ. Ông ta trần trụi không áo quần viên mãn hã hê ngáy gừ gừ. Trong khi những chàng trai và bao cô gái như Hạnh, như các anh các chị đang ở chiến trường bom đạn chiến đấu hy sinh. Những người ra trận gửi chính quyền hậu phương những người mẹ, những người em gái... Vậy mà, bọn râu xanh dê cụ ở lại làng bắt nạt đàn bà, hãm hiếp con gái. Không lẽ cứ cam chịu để chúng ăn hiếp hết người này đến người khác hay sao? Tất thấy đàn bà vẫn cứ phải chịu cảnh chị Dậu của nhà văn Ngô Tất Tố hay sao? Không! Ngày mai, nhất định ngày mai mẹ sẽ tố cáo, vạch trần bộ mặt thật của hấn trước bàn dân thiên hạ. Mẹ sẽ làm đơn tố cáo gửi lên huyện!

Lòng an ủi lòng vậy thôi, chứ, dù chỉ là một cô gái mười sáu tuổi nhưng mẹ cũng đủ hiểu đủ biết chứ. Mẹ biết chân lý thuộc về kẻ mạnh. Tố cáo. Nhân chứng đâu, bằng chứng đâu, ai sẽ tin mẹ khi mà hệ tư tưởng phong kiến hà khắc với phụ nữ vẫn còn đậm trong mỗi người? Chỉ cần mẹ hé lộ, tâm sự với ai đó, việc vỡ lở ra thì chính mẹ sẽ là người bị dân làng tẩy chay, ruồng bỏ trước tiên. Thế hệ trước, các chị như chị Hải, chị Năm, chị My, các chị là nạn nhân của bọn dâm tà bỉ ổi này. Bọn chúng đã làm các chị phải sống khổ chết cực. Các chị, không ai dám nói lên sự thật. Và xã hội, không ai dám đứng về phía các chị bảo vệ các chị. Chị My, chị Hải, chị Năm ơi, đến bao giờ phụ nữ mới thực sự được bảo vệ? Đến bao giờ phụ nữ mới thực sự được quyền bình đẳng với đàn ông?

Năm ngón tay mẹ lững thững, hững hờ bò lên ngực, lướt qua núm vú, lừ lừ xuống bụng, lẩn lẩn tới chỗ ấy nhày nhụa, nham nháp, đau. Năm ngón tay dừng lại ở nơi này. Những ngón tay hờ hững nhấc lên áp xuống như người nghệ sĩ buồn sầu mệt mỏi, hờ hững gõ những phím dương cầm rời rạc. Mặt đất, dưới lưng mẹ, những góc ngô sắc nhọn vẫn đang rỉ máu. Những góc ngô sắc nhọn đau đớn đâm mẹ đau hơn. Mẹ buông nhả chiếc áo dài màu trắng đang nắm chặt trong tay, nó bông bênh nở như vòng hoa trắng bên cái xác là mẹ. Mẹ chong mắt nhìn sâu bầu trời. Đôi mắt như đôi mắt chết chưa có người vuốt lại. Đôi mắt mở to vô hồn nhưng vẫn nhận ra rằng, dù u ám, trời vẫn sáng hơn mặt đất. Trời sáng hơn mặt đất nhưng trời xa vời vợi, làm sao mẹ có thể đến nơi được, làm sao mẹ có thể chạy trốn được khỏi mặt đất này? Mẹ có thể chạy đi đâu? Mẹ có thể đến với nơi nào? Nơi nào sẽ đón mẹ, nơi nào sẽ giang tay bao bọc, che giấu mẹ?

Mẹ úp đôi bàn tay dây bản lên mặt. Bầu trời ơi hãy xám lại đi, hãy đen kịt như tro, và trắng, và sao hãy ngủ quên, hãy ẩn trốn hãy chui hết vào mây đen kia đi để mọi vật không còn là mọi vật, để cái thân hình sống sượng chềnh ềnh há hốc mồm, ngáy gừ gừ kia lẫn tan trong cái tối đất tối trời tối lòng đen dạ quỷ. Và mẹ nữa, mẹ không thấy mẹ, ai không thấy ai, khi ấy mẹ sẽ bỏ chạy. Mẹ không vào chùa hay cắt tóc đi tu, mẹ vào mặt trận làm thanh niên xung phong. Mẹ đi tìm Hạnh, ở bên anh, mãi mãi bên anh. Sẽ là, mãi mãi bên anh...

Tên Mã vẫn thản nhiên ngáy đều. Mẹ lê dần thân xác tới mép sông. Sông mênh mông như biển cả và đen ngòm, thỉnh thoảng bên kia sông đất lở xuống dòng nghe như tiếng cá kình quẫy. Gió từ nơi rất xa, cuồn cuộn từng cơn, từng cơn ủa về, hun hút hú ngổ như tiếng khóc ai oán của những oan hồn. Trong thỉnh không gió lồng sông dài, thảng thốt đan xen cánh chim đơn chiếc lạc chôn vùi, cất tiếng kêu buồn thảm. Mẹ thấy sợ, thấy cô đơn, cô đơn hơn con chim kia khóc kêu lạc tổ, yếu mềm hơn chiếc lá trong bão giông. Chợt nhớ về bà, mẹ xoay người về phía đất liền, những cây phi lao đơn chiếc bên bờ ruộng dựng đứng những lá kim quạt gió. Thảo mộc hoang vu cúi gục đầu bạt ngàn rì rào như những con chiên tâm huyết nguyện cầu. Đêm hôm không biết con đi đâu, ở nhà, bà một mình một bóng lo lắng ngóng đợi con... Mẹ rùng mình sợ chết. “Ta phải về, ta phải về thôi”.

Nhưng, mẹ vừa chạy chưa được nửa bước, tiếng đàn ông ồm ồm như tiếng lão Đại Hải⁽¹⁾ bật lên:

- Này. Cứ thế em đi?

Mẹ giật thột. Sững lại. Đồ quỷ. Mã chìa cho mẹ chiếc áo con, trong màn đêm đen tối cái áo con quấn vòng quanh chiếc áo dài giống như một búi vỏ bào. Vẫn chưa hết bủn nhủn chân tay vì sợ, mẹ giật lấy mớ áo quần, lẩn trong bãi ngô, lần lượt mặc

quần, xỏ áo, cài từng khuy.

Bãi ngô xanh lục lưỡng như đoàn quân chờ lệnh, rì rào. Mẹ căng thẳng bước từng bước giữa những luống ngô. Mồ hôi vã ra, mẹ sợ. Mẹ bước nhanh hơn. Mẹ chạy gần. Khi vừa cảm giác có vẻ như đã an toàn, mẹ ào chạy. Nhưng Mã nhanh hơn. Mẹ chạy soàn soạt quạt vào lá ngô. Như gà mất trứng, Mã bật dậy, vội vã đuổi theo. Bước chân roàn roạt, đập gục những thân ngô, thanh quản hấn ngân lên tự đắc:

- Em định bỏ tôi ư?

Nhưng mẹ vẫn chạy. Hấn rút ngắn khoảng cách rồi vươn người choàng hai tay vào mẹ phía sau lưng, thở, đứng vững, siết chặt và thực mạng. Hùng hục và quần quật, quần nát “tiểu đoàn ngô”. Những thân ngô xanh mượt mỡ màng như những chàng lính trẻ măng tơ mơn mớn tuổi dậy thì gục ngã lên nhau tạo thành tấm thảm đệm dưới thân thể mẹ. Mã thô bỉ như con lợn phàm ăn háu đói vục mặt vào chậu cám, tộp, tộp. “Tiểu đội ngô” đau đớn, ứa máu nhựa in dấu lên thân thể nàng. Những chiếc lá măng tơ ram ráp, những cạnh lá sắc như dao cứa vào cổ vào mặt tên khốn nạn.

- Mẹ ơi cứu con! Mẹ ơi! - Mẹ muốn hét lên nhưng miệng lại câm lặng.

Con lợn no nê hân hân thở.

Mẹ xộc xệch. Bơ phờ. Rũ rượi. Mẹ khêu khào bỏ chạy...

- Em là của tôi. Của tôi rồi đây! - Thứ âm thanh sắc nhọn như mũi dao vút theo nàng, cắm phập tim nàng.

Mẹ chết đứng, rít qua kẽ răng rất nhỏ:

- Thằng dê tiện!

Những hạt máu đỏ tươi gieo trên cát. Những giọt máu nhòe loang lổ như cánh hoa hồng tàn rụng in trên áo quần nhàu nhĩ. Nhàu nhĩ mang hình kim, như gai của những bông hồng.

Mã.

Mã chủ tịch xã có cái lý lịch ban đầu như sau:

Mười tám tuổi, là dân quân tự vệ, giữ chức xã đội trưởng. Hai mươi tuổi, tòng quân trong chiến dịch Điện Biên, biên chế trong đơn vị chủ lực. Mã chiến đấu dũng cảm, được tặng thưởng huân chương. Thủ trưởng sư đoàn hứa, giải phóng Điện Biên sẽ đề nghị cấp trên phong tặng danh hiệu Anh hùng.

Mã không đẹp. Lùn, tàn nhang to như những con muỗi, đậu đầy mặt. Không phải mắt lươn, đuôi mắt Mã dài tít tận đến thái dương. Mã nói chậm, giọng nhỏ nhưng rất đanh. Hề cười là lộ cả hàm răng trắng, đều như hạt na, trông không hề đều.

Một lần tập trận vượt sông trong đêm, Mã làm mất súng. Sư trưởng muốn dẫn mặt cho Mã bớt kiêu ngạo nên đề nghị kỷ luật. Nào ngờ, hồ sơ cho thấy tội Mã nặng lắm, rất có thể tử hình. Sư trưởng phát hoảng, ông đề nghị đơn vị tìm nhân chứng minh oan, kết hợp xét thành tích chiến đấu cùng quá trình rèn luyện của Mã thì cuối cùng Mã thoát chết, cũng không phải ngồi tù. “Đùa với lửa” - sư trưởng hú vía, suýt mất thăng em. Thế là từ đó tình đệ tử thêm gắn bó keo sơn.

Sư trưởng đến tuổi nghỉ hưu, Mã cũng xin xuất ngũ. Mã trở về làng với lý lịch chói lòa cấp con dấu đỏ chót.

Mã quê Hùng Cường, cái bãi nổi chênh vênh giữa sông Hồng năm nào cũng chịu cảnh nước nhấn chìm tất cả những mái nhà, người người phải dạt vào đê mắc võng dựng lều com niêu nước lọ. Người Hùng Cường dạn dày sông nước ai cũng đo au màu da bánh mật.

Mã lấy vợ. Ở rể thành người làng, được cấp trên tiên cử làm xã đội trưởng, từ đó cứ thế Mã tiến quan, trên nể, dưới tin, ai cũng sợ.

Người làng bảo, Mã đồ đồn mọc tật gái gú là do đám cán bộ Đội. Đám cán bộ Đội vận áo đại cán từ đâu trống rỗng mở hăm hở đến làng lập cội lập rễ, cứ đêm đến là hô hào kêu gọi già trẻ gái trai tập trung sân đình kêu gọi truy tố những gia đình bà con làng xóm có của ăn của để. Máy anh Đội mới qua lớp thoát nạn mù chữ, mặt non, máu gái. Nhìn thấy gái làng mình mắt mũi liền đảo điên, đứng ngồi không yên, ngứa chân ngứa tay muốn sờ muốn nắn. Nên sau này, khi Đội rút khỏi làng,

dân gian mới có câu “Đội về Đội dựa vào mông. Đội đi đội để trống đồng ai mang”. Không hiếm những cô gái ngâm bồ hòn uống mật cóc tự tử, người nhà giả loan tin các cô bị cảm nhập tâm để bịt miệng thế gian. Ngày tháng ấy, hàng loạt các cô gái bị đột tử, ngõ như làng có ma, đêm đêm dân làng đốt vía đuổi tà ma, ác quỷ.

Những người đàn bà được Mã chà đạp đầu tiên phải kể đến các chị em trong Ban chấp hành Hội phụ nữ xã. Mười lăm chị, chả chị nào thoát, có chị còn lấy làm hãnh diện. Nên mới có giai thoại, bà con trong làng gọi chị em trong ban chấp hành Hội phụ nữ là “Ban chấp hành Thủ trưởng”.

My là một cô gái nghèo cùng trang lứa với những cô gái nghèo “Đội về Đội dựa vào mông” ấy. Những cô gái thôn quê cuộc sống đơn sơ, ước mơ hạn hẹp, mộc mạc thật thà như củ khoai hạt thóc. My lớn lên trong bầu không khí trong lành của thiên nhiên, dòng sông, bãi bồi, với những cánh đồng thẳng cánh cò bay không phải của nhà cô, với những vườn cây, rừng nhẵn bên đường, những hiểu biết về cuộc đời, về thế giới xung quanh có được tự bản năng, thu lượm được từ những buổi đi làm thuê làm mướn, từ câu chuyện bết nhè của ông bố say. Những cô gái thôn quê, những ước mơ nho nhỏ, ngày nối ngày mong sao đủ cơm ăn, áo mặc, đến tuổi hẹn hò có người đến ngõ, lấy chồng, đó là hạnh phúc lớn nhất của một cuộc đời.

Không chỉ riêng My, mà cả tầng lớp nông dân như cô, những anh Đội về làng là sự kiện trọng đại đáng nhớ trong đời. Lần đầu tiên trong lịch sử, những cô gái con nhà nghèo khó như My được “lên ngôi”, được quan tâm, được ưu đãi. Cán bộ Đội về làng là cơ hội thay đổi số phận cô.

Cơ hội thay đổi số phận My?

Đêm đầu tiên bàn nông tổ khổ, trước đông đủ người làng, già trẻ, gái trai, My dám đứng lên cất giọng thê thọt khiến mọi người phải chăm chú lắng nghe:

- Thừa các anh Đội. Mẹ em đói quá. Bố em đói quá, đi mò cả ngày được một giỏ tép, không kịp mang về nhà, ăn sống hết...

Đội xót xa:

- Khổ quá, trời đất, thế thì khổ thật.

- ...

- Khổ như vậy là do ai? Do ai em có biết không!

My ngừng nhai gấu áo, oà khóc.

Có tiếng người rí tai nhau:

- Cả đời đi làm thuê, được đồng nào thẳng bỏ nóc rệu bằng sạch, có ruộng bao giờ.

Thắm - tên mẹ, ít hơn My vài tuổi thấy khiếp quá, ăn sống nuốt tươi một con

tép, hai con tép, ba con tép đã thấy ọe mật xanh mật vàng, hưởng hò ăn sống cả một giỏ tép. Hình dung cảnh bố mẹ Mỹ ăn sống một giỏ tép, Thắm lợm giọng, nôn thốc nôn tháo. Mùi mít chín trong dạ dày thơm nức bay khắp sân đình. Mọi người ồ lên nháo nhác. Đội hít hít, hỏi:

- Có chuyện gì thế?

- Báo cáo Đội, con bé nhà tôi thương chị Mỹ quá... - Ông Hai giải thích - Nó khóc nghẹn, bữa tôi ăn cái gì nôn hết ra cái nấy. Khổ quá, xin lỗi, tôi xin lỗi các vị!

- Ai cho phép các vị cho trẻ con đến đây? Đây đâu phải chỗ cho trẻ đến. Các vị rất vô tổ chức.

Ông Đội xuống tận nơi, đưa tay kéo má Thắm:

- Xinh xắn thế này mà hư. Trẻ con, biết gì mà theo đến đây?

Thắm sợ, đái cả ra quần, cầm cặp run như con chuột ngấp nước len lét nép vào ông Hai.

Ông Hai vội vàng dắt Thắm đứng dậy, về.

Đường cái quan dậy lên màu sáng nhạt của trăng. Rặng nhẵn từng lùm từng lùm như những túp lều trảm ngâm trên con đường phờ phạc. Con đường bọt bọt với đôi bàn chân một trẻ một trung niên đang gằn bước. Cô cháu gái đôi bàn chân non dại dẫm phải những viên sỏi, hòn cuội lộm cộm mặt đường, đau, bàn chân khum nhúm lại sai những bước lò cò. Bác cô bé, người đàn ông trung niên đôi bàn chân dày dạn, viên sỏi hòn cuội co rúm dưới chân ông. Đàm, hồ dâng nước đầy, hương sen thoang thoang trong làn gió. Sao trên trời thỉnh thoảng thả ánh nhìn xa vắng xuống trần gian. Đình làng vốn là cõi thiêng yên ả bình lặng vậy mà đang phải chứng kiến cuộc tập trận đấu khẩu bất lương. Người nhà quê vốn giữ bản sắc “áo rách phải giữ lấy lề”, giờ, họ phải gồng mình lên, tập cho mình không biết xấu hổ, tập cho mình dám xưng xưng bịa đặt. Và điều này, hẳn chỉ lớp trẻ, những cô gái ngựa non háu đá, bất chấp sự thật, hám danh hám lợi như Mỹ mới nhẫn nhịn, háo hức mãnh liệt thực hiện. Mỹ không được dạy dỗ học hành, nông nổi, dễ tin. Mỹ chưa có độ từng trải nên chưa có khả năng ngấm ngời để mà hờ thẹn.

Đội chỉ định Mỹ làm tổ trưởng tổ chuối rẽ. Mỹ bảo:

- Làm rẽ là làm như thế nào, em không biết, em sợ lắm.

Anh Đội từ trên dãy ghé chủ tọa xuống tận chỗ Mỹ:

- Có ai làm gì em đâu mà sợ. Em cũng chẳng phải làm gì đâu mà lo. Nhiệm vụ của em là nắm bắt tình hình, khai báo. Nhà nào nhiều vàng nhiều ruộng, nhiều thóc, nhiều trâu, em khai báo cho chúng anh.

- Nhưng nếu người ta làm gì em, em biết làm sao?

“Người ta làm gì em thì em biết làm sao” cái miệng thiếu nữ mới đáng yêu làm sao, mái tóc đuôi bò, gương mặt khôi nguyên quyền rũ. Trái tim anh Đội giống cái vòi hút bụi thời nay, bắt gặp đối tượng, rung lên bần bật. Giữ vẻ bình thản trên gương mặt, nhưng ngôn từ phát ra từ cổ họng anh Đội không giấu nổi những dây gân rung động:

- Còn có các anh. Không ai được phép làm gì em.

My ỏn ẻn vắn về gấu áo. Sự e thẹn thôn nữ không một diễn viên nào có thể diễn đẹp như hiện thực, và không ngòi bút nào diễn tả nổi khoảnh khắc đẹp từ em. Ánh sáng đèn măng sông soi rõ gương mặt My. Đội đứng xa hơn một khoảng. Hắn muốn đặt bàn tay lên vai em nhưng hắn sợ tập quán, phong tục cổ hủ nhà quê. Hiểu tình đồng nghiệp, một anh cán bộ khác trong Đội xuống tận nơi “gỡ tình huống”. Hắn nhè nhẹ vỗ vai My:

- Ngồi xuống đi em.

Cuộc họp tan, My cũng được mời ở lại họp riêng cán bộ địa phương, thành viên cội, rễ và Đội.

Nghe nửa câu, nhìn nửa mắt, Mã nhận ra ngay mọi sự. Mã nghiêm nghị nói với mọi người nhưng mắt lại nhìn thẳng vào My:

- Cái gì cũng phải có lớp lang trình tự của nó. Mọi việc phải thông qua lãnh đạo địa phương sau mới đến Đội. Các đồng chí cán bộ Đội sao có thể hiểu địa phương bằng chính cán bộ địa phương! Mỗi một địa phương có những đặc thù riêng...

My là cội, rễ, được phân công làm liên lạc đưa đường dẫn lối cho Đội. My giúp việc cho Mã. My thường xuyên đi công cán đêm. My tham gia học lớp học ban đêm do cán bộ đội làm thầy dạy.

Đêm thôn quê yên tĩnh. Trăng trằm ngâm tủa ánh sáng dịu dàng. Ánh sáng dịu dàng quyện vào mặt đất dậy lên làn đồng ca da diết của đêm dài. Trăng dịu dàng. Thanh thoi trắng. Ướt đầm trắng. Nhò trắng, trước gương trắng vạm vỡ mới thực sự được đối diện với chính mình. Đối diện với chính mình thấy được cái thực chất cốt lõi của chính mình, vạm vỡ trở nên khiêm tốn, suy tư, khiến cho đêm càng trở nên thâm nghiêm bí ẩn. Đồng rơm bên những đồng rơm. Mái gianh bên những mái

gianh...

Người đi cùng My, anh ta không phải là người nhà quê nên có thể chế giễu My vô duyên vô học. Nhưng có thằng đàn ông nào xa nhà đi với một cô gái trong đêm mà không nảy sinh những ham muốn? Hắn đâu phải đá mà không rung động trước sự hồn nhiên trong sáng trẻ trung của người khác giới!

My vừa đi vừa hát. Anh Đội thâm thì hát theo. Anh ta tung tăng đi sau. Anh ta rộn ràng cùng hát. Anh ta nắm tay My, hân hoan.

- Mọi chân không, nghỉ một lát đi em?

- Cán bộ ơi! Cán bộ giỏi hơn em cơ mà! Chỉ còn mấy cây số nữa là đến nơi rồi. Có lên cán bộ ơi!

- Mấy cây số nữa em cho là ít à? Anh là chỉ huy chứ không phải là em. Anh mệt lắm, không thở được nữa rồi!

Trăng nhắm mắt, buông màn mây dày đặc. Đêm tràn ngập bóng tối. Gió lạnh lạnh đượm sương. Anh Đội đuổi mình nằm trên cỏ. My hồn nhiên dừng lại, vỗ vào vai anh:

- Này..!

Đội mở choàng đôi mắt, kéo em xuống lòng mình:

- Nghỉ một chút đi em.

My hát tay anh:

- Không được đâu!

- Thì cứ ngồi xuống đây nào.

- Anh thích em lắm rồi!

Ánh mắt ấy, ngôn ngữ ấy, hành động ấy của Đội với My - cô gái nhà quê chưa đủ chín tạo nên rung động. My thấy chả khác gì những lời cưng nựng của mẹ cha những trưa hè nóng bỏng đi làm thuê nghỉ tạm dưới vòm cây giữa đồng hóng gió hay những khi nhổ tóc sâu cho mẹ. Cha mẹ ngắm nhìn con, chợt nhận thấy con gái mình lớn lên trông thấy thốt lời khen. Nhưng hình như âm thanh như dòng điện ngược chiều, như liều thuốc tăng lực, lời của anh Đội lại làm chính anh ta xúc động mạnh.

Anh Đội lại thốt lên:

- Trời ơi, anh thích em rồi. Thế có khổ thân anh không!

My cười khúc khích. Anh ta bế My, ép mái đầu My vào lòng. My e then xấu hổ giống như đứa con gái mới lớn mà người cha vẫn âu yếm như còn trẻ con. My như con sâu đo, cố nhoài người ra khỏi vòng tay anh. Nhưng muện mất rồi.

Những đám mây bông bênh. Những đám mây trôi nhanh. Hằng Nga không hé mắt. Đêm càng thêm mênh mông.

Chuyện My và cán bộ Đội đã có người trình báo với Mã.

Mã cho người gọi My về trụ sở để tra hỏi chuyện quan hệ bất chính với cán bộ Đội.

Nhiều năm giữ cương vị cán bộ chủ chốt, với nhiều sáng kiến, thành tích, Mã luôn được nhận danh hiệu cán bộ xuất sắc của huyện, tỉnh. Năm nào Mã cũng vinh dự báo cáo thành tích trong Đại hội đại biểu hợp tác xã tiên tiến điển hình của toàn huyện. Mã nói vo rất giỏi, dí dỏm, hấp dẫn. Mã là anh lực điền. Bản chất của anh nông dân lực điền là khỏe mạnh, là lao động giỏi, là giàu kinh nghiệm trong sản xuất và giỏi đoán định thiên nhiên. Nhưng, cái hạn chế lớn nhất của Mã là Mã chưa bao giờ được cấp sách tới trường. Thời gian trong quân ngũ Mã cũng có được học. Nhưng Mã biết chữ không nhiều, Mã đọc chữ cũng chưa được thạo. Vì thế, Mã chưa bao giờ viết báo cáo hay đọc duyệt báo cáo. Mã quen phê duyệt bằng mắt thấy tai nghe, bằng cảm nhận trực quan, bằng tất cả những gì phơi bày ra trước mắt, đoán định và dự cảm. Mã ghét văn bản, Mã ghét sự trình bày rối rắm lê thê.

Mã không bắt My phải viết bản tường trình. Mã đề nghị cô tự kể lại sự việc.

My, cô gái thôn quê chưa đủ trưởng thành để biết buồn nỗi buồn con gái. My thấy việc anh Đội gạ gẫm, đưa cô vào tình thế trai trên gái dưới cũng chỉ như con chó đực với con chó cái, con mèo đực với con mèo cái đến kỳ. Con mèo đực, con chó đực thấy con cái thì ve vãn làm quen rồi thản nhiên cười lên con cái giữa thanh thiên ngoài đường làm trò chơi cho bọn trẻ thích thú. Bọn trẻ xúm xít hò hét đánh đuổi, đôi con chó gheo nhau cũng vẫn không rời nhau ra. Anh Đội khác với con chó đực, con mèo đực ở chỗ, anh ta không làm như vậy với My ở chỗ có người. My, giống như con chó cái bị cưỡng bức, bị anh Đội làm chuyện ấy, My chẳng có cảm xúc gì, nên, Mã bắt tường trình, My tuồn tuột kể hết sự tình trình tự.

Mã đập tay xuống bàn:

- Thôi đi! Đồ hư hỏng! Nam nữ thụ thụ bất thân. Con gái đi đêm với một người

đàn ông không máu mủ, mặc người ta muốn làm gì mình thì làm. Mất dạy. Bỏ mẹ cô ngu dốt không biết dạy cô!

Con chim non hồn nhiên cao hứng hót, bất ngờ bị âm thanh từ Mã như tiếng sét sượt mang tai, My thẳng thốt sợ. Mã gầm lên như hổ:

- Cô làm ô nhục danh làng! Tôi loại cô ra khỏi cội, rề!

My tái mặt, nước mắt tứa ra, rùng rùng trên bầu má mẫm mĩm. My như chim non mới ra ràng sung sướng tập bay, nào ngờ hậu quả lại là giông bão. My run rẩy đưa tay quệt ngang má. Nước mắt nhòe nhoẹt ướt bết những sợi tóc măng tơ chưa ngấm bụi trần.

Mã đập tay xuống bàn:

- Lũ khốn nạn! Nó phá hoại hết cả!

Thái độ phần nộ giận dữ của Mã làm My sợ hãi co rúm lại. Cô chui xuống gầm bàn nức nở khóc. Tiếng khóc như giun dế. Tiếng khóc trẻ con bị mẹ đánh, dội lên ký ức trong ông. Ông ngỡ tiếng khóc của My là tiếng khóc của con ông vậy. Mã bỗng thấy tội nghiệp! Tội nghiệp con bé, nó sợ quá. Sự sợ hãi của trẻ con như dòng suối làm mát mềm trái tim sắt đá đỏ lửa, mềm như vôi trong lồng ngực người đàn ông là Mã. Mã rời chỗ ngồi tiến đến chỗ em, kéo em chui ra khỏi gầm bàn. Mã dịu dàng in lên đỉnh đầu em một nụ hôn biết lỗi.

My đang lo lắng, sợ hãi, che gương mặt bằng sự cúi gằm, tóc tai lòa xòa không rõ mặt, nụ hôn của Mã đã khiến My thay đổi trạng thái. Không phải trạng thái của một đứa con vừa bị cha đánh mắng, xong, cha lại an ủi, dỗ dành. Mà ngược hẳn, từ trạng thái sợ hãi My chuyển sang e thẹn, ngượng ngùng và rồi rất nhanh cô giữ được thăng bằng, tự chủ, tán công. Cô linh hoạt liên tưởng tới người đàn ông là Đội. Cô vợ dũa cả nắm, rằng “đàn ông cùng một giuộc, giống nhau cả thôi”. Và rồi, cô bài bản vén mái tóc bên này lộ nửa gương mặt yêu kiều ban nãy mang màu sấp nay đã chuyển sang hồng. Đôi môi My hơi hé nụ, gò má mẫm mĩm hồng căng mọng. My thể hiện một màn trình diễn rất đàn bà, bài bản và chuyên nghiệp. My trở nên thiếu nữ đến không ngờ. Mã luồn tay vào mớ tóc cô ta, hôn lên cổ, lên khoeo mắt rồi lên môi. Nụ hôn nhẹ nhàng, ấm áp, chuyển thể dần dà đẹp như một bài thơ. Mã nghe rõ nhịp đập trái tim trong lồng ngực My. Nhưng Mã không thể biết đó là nhịp đập của con tim hồi hộp, tò mò, lo lắng. My nhắm mắt, thứ nhắm mắt trẻ con chơi trốn tìm, theo dõi, đợi chờ cử chỉ, hành động tiếp theo của người đàn ông là Mã. My dự đoán sau nụ hôn, thế nào Mã cũng sẽ là, sẽ là...

Anh hùng không qua được ái mỹ nhân.

Thời trai non trẻ, Mã bị vẻ đẹp của đàn bà “gái một con” quyến rũ. Vẻ đẹp đàn bà dày dặn đã đưa Mã tới những mê cung những tưởng suốt đời Mã không thể quên được. Vậy mà Mã đã quên. Mã quên được là nhờ kỷ luật sắt của Quân đội. Quân đội là một trường học lớn. Gác tình riêng lo việc lớn kiên quyết loại trừ tư tưởng yếu đuối, ủy mị. Nhưng lúc này đây, dưới mái đình cổ kính thâm niên tĩnh mịch, chỉ có ông với cô gái trẻ là My, Mã thấy lòng lai láng. Hình ảnh người đàn bà xưa lại hiện về xáo động lòng ông. Ký ức trở về, rục rờ và rành mạch. Cô gái đây, My, đánh thức tiềm thức tuổi thanh xuân, làm sống lại tuổi thanh xuân trong con người Mã hiện tại. Mã tự mình, cho phép mình buông thả mình vào những tưởng tượng hồi cố, và không ngừng chìm trong những mê cung nhằng nhịt. Sự buông thả của Mã, sự đồng lõa của My làm Mã nổi loạn, phát điên.

Và rồi, có tiếng bước chân người, tiếng cửa đình kéo kẹt mở, ai đó hắng giọng đánh tiếng. Mã trở lại bàn làm việc, ra hiệu cho My ngồi xuống ghế đối diện.

6

Lần đầu tiên một cuộc họp nông dân không có Mỹ. Mã cũng không có mặt. Mọi người im như thóc vì không còn ai để mà tố tội. Ngột ngạt, nóng bức. Uể oải. Một mõi. Ông Hai, bác ruột Thắm đứng dậy, bỏ về:

- Tối nào cũng họp với hành. Tao chỉ muốn nhảy ùm xuống ao cho mát cái người.

Đêm không trăng không gió. Ao chùa như tấm thảm sậm màu, lác đác nụ sen như đèn dầu quên tắt. Hai bác cháu như hai khúc cây biết chạy trên đường. Bác Hai chửi thề:

- Bô sư, giặc ngày. Không biết bao giờ chúng mới rút khỏi làng cho bà con yên ổn làm ăn!

Bập! Chà, đau quá! Bác Hai vấp phải rễ nổi của cây nhãn cổ thụ bên cổng chùa. Thắm dừng lại, soi đèn bão xuống đất. Ngón chân cái bật móng, ứa máu, bác Hai cúi xuống xuýt xoa, chậm chậm bước từng bước nhói đau. Ánh sáng cập quạng, bước chân cập quạng.

Có tiếng rúc rích, tí toáy như chuột đào hang dưới gốc nhãn cổ thụ. Bác Hai ra hiệu dừng lại, Thắm cũng dừng lại, lắng nghe. Bác Hai với lấy cây đèn trên tay Thắm, rọi:

- Ai làm gì ở đấy, hả?

Không có tiếng trả lời.

Bác Hai ranh mãnh, cười:

- Con Mỹ với tay Mã ! Chúng nó đào hầm...

Bỗng dưng ông bật cười, toan hô hoán gọi dân làng, nhưng lại thôi, ông lập tức che mắt cô cháu gái lại, lúi đi xềnh xệch:

- Đi nhanh lên, hai con chó đấy, bậy lắm, bần lắm cháu ơi.

Thực ra, khi nhận thấy có tiếng người, tiếng bước chân đang rất gần cũng là lúc Mỹ và Mã ngấm say ly được thần họ chuốc cho nhau. Họ coi như không nghe thấy tiếng người, không nghe thấy bước chân ai, họ không nhìn thấy ánh đèn măng sông

lúc lắc trên đường đang tiến về phía họ. Vì họ đang phiêu diêu. Bất ngờ, một tia sáng vô duyên trơ trên rọi lên thân thể hai người, lộ rõ cái gáy, gương mặt hơi nghiêng của gã đàn ông là Mã đang đè trên thân thể đàn bà. Như cỗ máy đang cường nhiệt hoạt động hết cỡ công suất bỗng dung bị ngắt điện, Mã, gã đàn ông nằm trên thân thể My, mặt nghệt ra, chưng hửng, tội nghiệp. My, người đàn bà nằm dưới tỉnh táo hơn, cô nhanh tay kéo ập Mã nằm ẹp xuống thân cô che đậy.

Bác cháu ông Hai đi rồi, Mã nhỗ bọt, nghiêng rằng:

- Mẹ nó, ác! Ác quá!

Bác Hai không nghe thấy. Tiếng bác Hai vọng lại:

- Bần. Bần hơn chó!

Mã cay cú:

- Trời đánh, tránh miếng ăn! Mẹ... kiếp!

Đi được vài chục bước chân, quãng cháu đứng nguyên chỗ, bác Hai quay trở lại, giờ đèn bão soi cao:

- Hè. Biết mặt nhau nhé!

Mã rít kẽ răng, chỉ mình My nghe thấy:

- Mày không muốn yên, ông sẽ cho mày biết mặt.

Bác Hai hể hả:

- Hì. Thế là đủ!

Bác Hai phân phật chạy về phía cháu gái, tới nhà, ông sầm sầm đập cửa:

- Từ nay không được cho con Thắm đến chôn ba quân nghe chưa. Có ngày họa đấy. Trông con Thắm đấy. - Nói rồi ông quay đi.

Chiếc đèn bão trên tay ông lúc lắc lúc lắc như quang gánh không đồ, nhẹ tênh trên vai người chạy nạn. Ông chạy quay lại, đến góc cây nhãn cổ tắm tối để bắt tận tay vạch tận mặt thằng Mã, con My. Nếu chúng nó còn nằm đó, ông sẽ hô hoán cho dân làng đang đầu tổ trong đình ủa ra mà xem.

Ông chạy rất nhanh, đến nơi, không thấy Mã, không thấy My. Đất dưới gốc cây nhãn mịn còn ấm nóng hơi người. Ông soi rọi xung quanh. Bực mình, ông đập

mạnh vào thân cây, cây đánh chân ông đau điếng làm vết thương ban nãy máu lại tứa ra. Ông xuýt xoa:

- Mẹ kiếp!

Đêm hôm ấy, đợi mẹ ngủ say, Thắm rón rén vào buồng, khe khẽ chọt chặt cửa. Trong bóng tối lặng thinh, đôi mắt trẻ mở căng sáng lên thăm thính không gian. Cảm thấy thật sự an toàn, Thắm rón rén tụt quần, ngồi xôm xuống sàn nhà. Nàng cẩn trọng châm đèn, đưa ngọn đèn xuống dưới háng. Nàng bạo dạn khêu lửa thật to. Nàng dạn rộng hai chân, hồi hộp thăm khám kỹ cái chỗ ấy của mình. Cái chỗ ấy mịn màng như của mọi đứa trẻ gái tắm truồng ao làng nàng nhìn thấy. Nàng lướt bàn tay vuốt nhẹ chỗ ấy âu yếm. Nàng đứng lên, hai chân khép lại, chỗ ấy cũng khép lại giống như một làn môi. Nàng đặt bàn tay như thề hôn lên chỗ ấy. Chỗ ấy mịn màng xinh xắn hơn bàn tay. Thế là Thắm có cúi gằm cúi gằm để đặt môi hôn lên chỗ ấy nhưng không làm sao hôn được. Nàng càng có cúi gằm cúi gằm đôi chân càng phải mở ra, khiến chỗ ấy cũng mở rộng hết cỡ như cái miệng há rộng cho bác sĩ thăm khám vòm họng. Và rồi nàng thấy một cái mầm như cái răng sữa chưa nhú ra khỏi lợi. Cái mầm hồng hồng mềm như mầm đậu nhú lên giữa khe môi. Mầm đậu hồng hồng giấu một cái lỗ nhỏ nhỏ bé tí như đầu tăm nàng nhìn mãi mới thấy. Nàng nhẹ nhàng vân vê mầm đậu hồng hồng, cúi gằm, cúi gằm mặt, mở căng đôi mắt để được ngắm nhìn, ngắm nhìn soi mói xem còn có gì ở chỗ này. Cúi mãi cúi mãi và nàng đặt câu hỏi:

- Có cái gì quý giá ở chỗ này mà quan trọng thế nhỉ?

Mã gặp Thắm lần đầu và để ý đến cô ngay. Không phải vì Thắm xinh mà vì cô quá giống một người đàn bà mà ông đã từng có chuyện. Cô giống con người đó cả về vóc dáng. Nhưng hình như cô trẻ trung hơn, và hình như cô hiền lành, thánh thiện hơn người đàn bà kia rất nhiều. Sự khác biệt này thật dễ lý giải. Một cô gái được học hành dưới mái trường xã hội chủ nghĩa, được tu dưỡng rèn luyện sống phải có lý tưởng đương nhiên phải khác với tâm thế của một cô gái nông dân lấy chồng giàu và thế là thành bà chủ. Một bà chủ thám đơm tư tưởng phong kiến, có tí chút lố bẫm học hành. Sự nửa vời ấy tạo nên những bi kịch, mâu thuẫn trong chính con người bà ấy.

Mã là chàng trai mới lớn, kẻ làm thuê cho bà. Bà chủ chưa đến tuổi ba mươi, là gái một con trong giai đoạn vắng chồng...

Mười mấy năm trôi qua, giờ thời thế đã đổi thay, đồng bãi này, mảnh đất này không còn là của bà ấy. Mảnh đất này, đồng bãi này là của hợp tác xã của nhân dân do nhân dân làm chủ. Và Mã, qua rồi thời trai trẻ với ngày tháng đi làm thuê làm mướn. Mã giờ đây đã từng trải qua sinh tử chiến trận lập nhiều chiến công, từng suýt được phong Anh hùng. Mã là cựu chiến binh, là vị lãnh đạo, quản lý hợp tác xã, đại diện nhân dân, Mã là ông chủ.

Trong cuộc tổng động viên sức người đào mương đắp bồi ngăn lũ sông Hồng, Mã ra lệnh, nếu ai không đi đủ ngày công quy định sẽ bị phạt, bị bắt giam. Vì lẽ đó, mẹ ốm, Thắm chưa đến tuổi lao động nhưng hôm nay đi làm để được chấm công thay mẹ, mẹ con cô là nông dân hợp tác xã này do Mã lãnh đạo.

Ruộng bãi quê mình cây đay, ngô lúa tốt tươi, năm nào cũng vậy, cứ đến gần ngày thu hoạch là nước lũ tràn về nhấn chìm tất cả trong biển nước. Lũ sông Hồng tàn phá tan tành chả khác nào miếng ăn đưa gần đến miệng chưa kịp ăn đã bị cướp. Thiên tai, trò đùa ác nghiệt với nông dân.

Phải cứu lấy cây đay. Phải cứu bằng được bãi đay trước khi nó bị nhấn chìm, thôi ruộng. Cứu lấy bãi đay là cứu lấy tem phiếu cứu lấy sự sống của bà con. Mã chủ nhiệm huy động toàn dân trẻ em người già ai không ốm đau đều phải ra đồng tay dao tay liềm ngụp lặn chặt, nhỏ, bó, khuôn, vác, xếp đay bó bè kéo vào bờ, vớt lên đê. Nước sông Hồng dâng cao quá ngực. Nón mũ đội đầu của bà con là ốc đảo lý tưởng của họ hàng châu chấu, bọ ngựa. Châu chấu, bọ ngựa, lũ côn trùng sợ nước, bâu đầy trên nón nông dân. Đay được cắt, nhổ lên, từng bó từng bó bị nước cuốn ngổn ngang xiên xẹo theo dòng nước. Đé, châu chấu, cào cào hỗn loạn bay chạy đảo

điên. Nếu ai để ý sẽ thấy, khác biệt với tất cả đồng loại, loài bộ ngựa không hoảng loạn bay loạn xạ. Bộ ngựa có đôi càng dài sắc như gươm, đứng đỉnh kiên trì đậu trên nón, bám trên ngọn đay trôi bồng bênh trên mặt nước sông ngâu đỏ.

Cả xã cả làng nhỗ đay thâu đêm tới trưa. Cơm nắm cơm đùm gọi nhau í ới. Một ngày, hai ngày không làm sao thu hết được những ruộng đay. Những cơn mưa chột đến chột đi để lại sự oi ách khó chịu. Những đám lá đay đã bị phát chặt hôm trước trôi lênh bênh dưới cái nắng hầm hập bốc mùi tạo thành những bè phân hữu cơ thối ruỗng. Chủ nhiệm Mã lặn lội cùng bà con, nắng tháng Bảy cháy đỏ gương mặt, gai đay cào xước nát bàn tay. Thân thể bao ngày ngâm chìm trong nước sông tái nhợt, bọt bọt, khi lên bờ gặp gió se lại nhìn da ai cũng nhăn nheo teo tóp. Cứ nắng, lại mưa. Những trận mưa rào mùa Vu Lan trắng đất trắng trời, tối mây tối mặt. Nước sông ngồn ngộn dâng cao, trời sầm sập ập tới. Chủ nhiệm Mã đề nghị bà con ngừng nhỗ đay, nhanh tay thu lượm đay nổi thành bè kéo về bờ đề tập kết. Chủ nhiệm Mã cùng bà con vật lộn với thiên tai. Ai ai cũng kiên cường chiến đấu kéo được hết toàn bộ số đay đã được thu hoạch vào bờ, vớt, xếp đồng trên con đê quai.

Xong việc của ngày, quần áo tóc tai sưng nước dính vào da, giờ mới cảm nhận được cái lạnh, mọi người lục tục ra về, bước chân trần quần quật ong ồng nước. Một bà mẹ giặt mình thấy thiếu hai đứa con gái sinh đôi.

- Con tôi! - Người phụ nữ thét lên như tiếng sét.

Ngay tấp lự, như mũi tên, bà lao vút về phía sông, nơi dòng lũ đã nhấn chìm đồng bãi, nơi những con đường cũng ngập chìm trong bể nước. Những ngôi nhà những ngọn cây, chòi canh gác nhấp nhô nhấp nhô như đám rác giữa bạt ngàn nước đỏ mênh mông. Người mẹ lặn ngụp trong hung lũ, tiếng gọi con thảm thiết thê lương đuổi dằn trong chiều hoang hoải tối đen.

Chủ nhiệm cử những chàng trai mệnh danh rái cá đốt đuốc chèo thuyền lặn tìm hai em gái. Trời tối đen như mực, nước sông cuồn cuộn còn cao. Họ tìm cả đêm không thấy xác hai em.

Sáng. Đội thợ lặn lại tiếp tục kiếm tìm. Người mẹ hôm qua no nước sông tưởng chết đuối được bà con cấp cứu kịp thời. Hình như niềm tin con còn sống, nỗi khao khát được thấy con đã giúp bà khỏe lại. Bà đi theo thuyền của đám thanh niên tìm kiếm hai em trên dòng sông đỏ máu cục cấn. Bà da diết gọi:

- Các con ơi, mẹ mang nặng đẻ đau, con sống khôn chết thiêng con ở chỗ nào nổi lên cho mẹ vớt con về con ơi...

Một bè rong rêu bồng bênh đi ngang qua.

- Các con ơi, hãy về với mẹ, về với mẹ đi con ơi...

Một cành cây to lá còn xanh mơn mớn dập dềnh dập dềnh bơi qua mũi con thuyền.

- Ba hôn chín vía con ở chỗ nào nghe tiếng mẹ gọi con nổi lên đi để mẹ thấy con mẹ vớt con về với mẹ con ơi.

Một khóm chuối hai thân nồn nà nhô lên như cá nhảy vọt giữa dòng trước mặt người mẹ rồi rất nhanh lao vút theo dòng nước. Như linh cảm mách bảo, người mẹ giằng lấy mái chèo trên tay thanh niên, vọt con thuyền đuổi theo khóm chuối hai thân, chặn lại. Không phải khóm chuối hai thân. Đó là xác hai đứa trẻ không còn sống vẫn ôm chặt lấy nhau trôi theo dòng nước! Người mẹ ném lại mái chèo nhảy tùm xuống nước ôm chặt con. Đám thanh niên cùng thuyền và những thuyền cùng đi tháp tùng kéo mẹ lên thuyền, vớt hai em lên, gương mặt hai em xinh xắn. Bụng hai đứa trẻ không hề có nước. Hai đứa trẻ chết rồi vẫn ôm chặt nhau đến mức, về tới làng, đặt các em bên góc nhẵn, người làng cẩn trọng lần lượt gỡ từng bàn tay, cánh tay... mới rời được hai đứa ra. Miệng hai đứa ộc máu tươi, chảy ròng xuống góc cây. Hai đứa trẻ xinh quá, mới mười bốn tuổi đời.

Chủ nhiệm Mã không khóc, cũng không cười, ông không xin lỗi. Chẳng ai có thể hiểu cái đầu gộc của ông chứa bộ não vô tâm vô cảm hay đang nghĩ gì cho bà con hợp tác xã.

Lũ đã rút đi, để lại bãi ằng ạc phù sa nhão nhoét. Những hàng cây, ngôi nhà khoác áo giáp màu nâu trĩu mái. Hết những cơn mưa mùa hạ. Thu. Không còn trắng quàng, trắng tán, chỉ có trắng lạnh lẽo buồn vắng vặc. Trăng mùng một, mùng hai. Trăng mười ba mười bốn. Trăng rằm, mười sáu. Đêm trăng thanh tịnh, đêm trăng buồn, đêm trăng không ngủ, đêm không trăng, chủ nhiệm Mã một mình quần xắn gối lội bãi phù sa nhão nhoe nhoét. Đồng bãi rộng mênh mông ẩm ướt màu nâu đỏ lấp lánh ánh trăng sông, chỗ này, đoạn kia lóa sáng như chiếc gương phản chiếu lên trời. Đó là những khoảng ruộng trũng, nước sông không kịp ra nguồn đọng thành ao thành đầm. Và có chỗ lũ sóng to ụ phù sa đọng cao như đồng gò.

Đêm. Chủ nhiệm Mã một mình lội ruộng, bì bõm liêu xiêu nhỏ thó giữa đồng. Mã lặng lẽ một mình đi trong đêm tìm cho ra kẻ sách trị thủy sông Hồng. Phù sa đầm đìa, nặng trĩu ồng quần, bước chân ì ạch nặng nề. Phù sa như những dấu chấm than bắn chiu chít trên mặt Mã như những lời than, ai oán của dân làng, dấu than khô làm cơ mặt ông cứng lại, mắt không chớp được mi. Trăng lạnh lùng lênh láng tràn lên khắp bãi bồi, lấp loáng như mắt đêm. Kìa, bóng ai nhấp nhôm xa xa, oàm oạp, chang chang như mức ánh trăng vàng. Giữa biển khơi tìm thấy kẻ đồng hành, ông lội đến gần, thì ra người nông dân hót bùn vun thành luống dài chia ruộng

thành ô, khơi rãnh tạo thành con lạch cho nước chảy thành dòng đặt đăng đơm cá. Mã vỗ đùi, giản đơn thế mà bao đời không nghĩ ra.

Mùa khô năm ấy, kế hoạch đào nương làm bồi, xây cống ba cửa của Mã chủ tịch xã kiêm chủ nhiệm, xã đội trưởng, trở thành một quân lệnh. Một cuộc tổng động viên sức người sức của. Tất cả bà con già trẻ gái trai, tuổi từ mười tám đến sáu lăm ai cũng phải có nghĩa vụ đóng góp dân công đào nương đắp bồi bảo vệ mùa màng. Ông kêu gọi cả bà con hợp tác xã khác cùng đóng góp tham gia. Bồi công trình mang lợi ích cho toàn khu vực.

Người đầu tiên khiêng mai đất khởi công chính là ông. Đảng viên đi trước, làng nước theo sau, ai ai cũng phải đóng góp ít nhất một trăm ngày công. Ai tham gia không đủ ngày công quy định sẽ bị phạt. Ai tham gia làm đêm có chế độ bồi dưỡng đặc biệt. Ai đau ốm, cán bộ y tế đến tận nhà khám kiểm tra sức khỏe. Ai trốn, dân quân tự vệ đến tận nhà đọc lệnh bắt giam, phạt làm nặng hơn hoặc bắt đi cải tạo. Quân lệnh như sơn, trên dưới một lòng theo lệnh cán bộ Mã. Người khen Mã cũng nhiều, người chê Mã cũng không ít. Kẻ căm ghét nói rằng, Mã ác như Tàn Thủy Hoàng!

Hàng ngàn dân công già trẻ, gái trai đứng nối nhau tạo thành một đường dây, người đào đất, người nâng miếng đất lên vai người này chuyển vai người kia. Bà con thuộc tầng lớp địa chủ, phú nông đứng dưới nhấc thép đất lên vai tầng lớp trung nông. Đất trên vai trung nông chuyển sang vai bản nông, và cuối cùng tầng lớp cố nông vinh hạnh đặt khúc đất nặng như cái cối đá đắp thành bờ bồi, con đê phụ cản trở nước sông Hồng mùa lũ, giữ nước sông mùa hạn.

Chủ nhiệm từng là lính trận, huân chương chiến công đầy trên ngực áo. Xuất thân từ hoàn cảnh gia đình bản hàn, Mã vẫn chưa hết ác cảm với những người từng thuộc thành phần địa chủ cường hào ác bá. Bản nông cố nông dẫu sao cũng chịu nghèo khổ bao đời, giờ có hợp tác xã đề cao bình đẳng bác ái, họ phải được ưu ái hơn. Nên ông xếp theo thứ tự bà con bản, cố nông được đứng ở vị trí trên cao công việc đỡ mệt nhọc. Ngụ ý như vậy nhưng ông đâu có lường được những ngày gió bắc mưa phùn, đứng trên bờ cao gió đông bắc phàn phật rít gào cửa vào da thịt kèm mưa phùn rét tái tê. Ông phát cho bà con những cái áo mưa, gió xô đẩy, thổi lạng người bà con đứng trên cao trông như những hình nộm phát phơ giữa trời. Những dân công thành phần phú nông trung nông đứng dưới thấp cái gió bị khuất thành ra lại ám áp, dễ chịu hơn.

Hợp tác xã điểm danh chấm công từng ngày. Cờ đỏ sao vàng, công chào, khẩu hiệu, biểu ngữ, trống chiêng rộn ràng. Không khí công trường vui như ngày hội. Chiều tan học, các em học sinh xếp hàng dài xuống đường diễu hành khắp làng quê

hồ vang khẩu hiệu “Toàn Đảng, toàn dân gia sức thi đua làm thủy lợi”; “Thi đua, thi đua”; “Quyết tâm quyết tâm”.

Thấm đi làm thay mẹ. Những người cùng tở lao động với em, họ vui vẻ nói cười những chuyện không liên can tới mẹ em. Những người ở tở lân cận, thấy em, họ lại được dịp bàn tán về em về mẹ của em. Không hiểu có phải lần đầu tiên hằng say lao động quá sức mình, Thấm thấy phía bụng dưới đau tức nhẹ. Thấm đâu có buồn tè, mà mỗi khi Thấm nhấc khuôn đất lên vai, hay khi ném xuống, ở chỗ ấy ứa một chút nước âm âm đũng quần giống như tè dầm. Để kiểm tra, Thấm lẳng lẳng lội vào ruộng ngô thật xa, nơi em cảm thấy an toàn. Em vén quần, nhìn xuống chỗ kín. Trời ơi, đĩa cặn cặn tự bao giờ, máu loang nhòe hai bên đùi, ướt sũng đũng quần lựa đen. Không khóc được. Em bình tĩnh bứt một nắm cây nhỏ nòi mọc trong ruộng ngô nhai nhỏ mịn đắp vào chỗ ấy, tháo chiếc khăn đang là quai nón làm bằng gạc. Em tập trung thao tác đến mức ruộng ngô xanh rậm rạp cỏ dại, con thằn lằn từ đâu chui vào ống quần lúc nào cũng không biết. Đến khi nó rúc rúc vào cạp quần em mới nhận thấy. Nhanh như một tia chớp, giữ giữ ống quần, em chạy bạt mạng như ma đuổi, ngã sõng soài bên bờ ruộng, lịm đi.

- Cô nào đây? Sao lại trốn việc vào đây ngủ thế này! - Thấm mơ màng nghe thấy tiếng người.

Người đàn ông tiến lại gần, nhìn thấy chiếc khăn trên tay Thấm có dính máu hồng, ông ta tủm tỉm cười:

- Eo ơi, con gái lớn mà vẫn dùng vải màn vắt mũi.

Mấy từ “vải màn vắt mũi” làm Thấm tỉnh lại. Cô ngồi bật dậy, bỏ chạy. Cô chạy vội tới mức không kịp nhận ra con người đó, giọng nói đó là Mã chủ tịch kiêm chủ nhiệm hợp tác xã mình. Ông ta tranh thủ đi thăm đồng bãi cây trồng.

Cô gái chưa kịp nhìn rõ mặt người đàn ông. Nhưng người đàn ông nhìn rõ gương mặt cô gái. Chỉ có điều, cô gái chạy xa rồi, ông mới nhận thấy điều gì rất quen ở cô gái. Mã liền gọi với theo:

- Này, này. Đứng lại. Em ơi! Em gì ơi, có phải em là...

“Có phải em là...”, em là con gái bà chủ của anh ngày xưa! Đúng rồi, đôi mắt! Đôi mắt trẻ thơ. Chính đôi mắt này gần hai mươi năm về trước, trăn trăn nhìn mẹ nó cùng Mã dập dềnh, bồng bênh trên chiếc phản giữa nhà. Chính đôi mắt ấy sáng lên trong màn đêm đen như mực. Đôi mắt ấy trong veo như mắt cú, từ trong buồng ngủ đưa bé bò ra nhà ngoài tìm mẹ. Trong đêm u tịch, đôi mắt trẻ thơ như chiếc đèn pin rọi trong hầm mỏ. Đứa trẻ ê a, nhún nhảy, gật gù theo nhịp đàn ông, đàn bà nằm

trên nhau. Khi nó vui thích cười lên thành tiếng, bà chủ mới nhận ra con. Bà xấu hổ ôm nó vào lòng, trùm chiếc áo che mắt nó lại. Bà cho nó bú. Và Mã, Mã nhìn thấy con bé từ khi nó còn đang bò ngoài cửa. Nhưng Mã đang ngồi trên yên ngựa phi nước đại, không thể dừng lại được. Mã không chịu rời bà chủ.

Giờ đây, ánh mắt thân quen từ đôi mắt Thắm như đôi bóng đèn điện ngủ quên trong căn phòng quá khứ bỗng bừng có điện bừng sáng lên. Quá khứ sáng choang, đồ vật thức giấc hiện nguyên hình. Mã xôn xang, xao động.

Mã thở dài, xua quá khứ bằng những động tác chỉnh lại tư thế chiếc xà cọt đeo bên hông.

Gió sông Hồng ào ạt, bãi ngô non dào dạt xôn xao.

Con bé giờ đã là một thiếu nữ đầy đặn. Một thiếu nữ đầy đặn nhưng đôi mắt vẫn như xưa. Đôi mắt biết nói. Mã vô tình nhìn vào đôi mắt ấy ngỡ như đọc được, thấy được quá khứ của chính mình. Và Mã sợ.

Mã sợ Thắm nhận ra Mã. Một đứa trẻ lên hai cũng có thể biết, cũng có thể nhớ những gì nó nhìn thấy, nó nhìn thấy ông và mẹ nó? Và mẹ nó, ký ức của riêng bà, nhớ lại, nhìn lại, bà nghĩ gì về những việc ấy? Nhớ lại, nghĩ lại, bà có dần vật cho rằng đó là vết nhơ bản tủy nhất trong đời không? Còn ông, đương nhiên đó là vết nhơ dai dẳng ám ảnh ông, ngự trị ông đến mức ông không hề hây hấn, rung động, ham muốn trước những cô giao liên, y tá xinh đẹp chăm sóc, tình ý với ông trong suốt thời gian ông trong quân ngũ.

Trạng huống con người thật kỳ lạ. Lúc thế này, lúc lại thế kia. Cùng một sự kiện, vừa kịp nhớ lại là tự dừng mặt mũi đỏ phừng phừng vì hổ thẹn, căm giận chính bản thân mình tại sao lại như thế. Cũng sự kiện ấy, bí mật ấy, có lúc nhớ lại thấy lòng rạo rực lâng lâng.

Mã đã từng ân hận, hổ thẹn với chính mình về cuộc tình với mẹ của Thắm. Mã đã từng tự trừng phạt bằng những kỷ luật hà khắc tự đề ra. Nhưng ái tình là thứ ma mị, đã có một lần thì khó có thể chịu nổi sự nổi loạn của khát khao. Có những lúc ngấm cảnh sinh tình, cơ thể nổi hứng dục cảm, đói khát, ước ao. Thèm một đêm sáng trăng tĩnh mịch lúa chín ngập đường làng, trên cánh đồng mênh mông bát ngát, được cùng người ấy yêu đương. Thèm một tấm phản, găm chiếc xe bò cải tiến, một đồng lúa mới gặt chát ngát giữa cánh đồng mênh mông quạnh...

Những người lính chiến cùng doanh trại, nào ai biết những lúc như thế ông đã phải làm gì để trôi đi, để chống chọi với chính mình. Những lúc buồn, thèm thuốc lá thuốc Lào người lính trận có thể xin nhau, sẻ chia cho nhau. Nhưng những nỗi

buồn, những góc u tối trong tâm hồn không ai có thể đồng tình, sẻ chia, cho bớt cho ai được. Hơn thế, nếu bị phát hiện rất có thể sẽ bị kỷ luật.

Ngày trở về được như hôm nay, ngẫm lại, một phần có công của người đàn bà ấy. Mã cảm ơn người đàn bà ấy bởi, những kỷ niệm cuộc tình đã theo Mã, ám ảnh Mã, Mã coi đó là những thước phim là niềm an ủi là món ăn thâm kín của riêng mình. Tự khoái lạc, tự giải tỏa. Mã không hề vướng mắc một chuyện tình cụ thể một con người cụ thể nào trong đơn vị. Mã sạch sẽ cho tới ngày rời quân ngũ.

Dù thế nào, tôi vẫn khẳng định, mẹ tôi không phải là con gái người đàn bà từng có chuyện với Mã. Thời gian đã rêu phong chuyện cũ và ông Mã đã nhận nhầm mẹ tôi.

Bà ngoại tôi rất yêu chồng. Nhưng ông ngoại lại khắc dấu trong lòng tình yêu vợ cũ. Đêm tân hôn, bà ngoại không được hưởng niềm hạnh phúc khai hoa kết trái. Để có được giây phút giao hoan hạnh phúc tuyệt trần như bao người con gái đêm đầu tiên chồng vợ, bà ngoại phải dùng mọi mưu mô, thủ đoạn, điên cuồng, gian dâm, phù thủy. Một năm. Hai năm. Lại ba năm. Rồi hơn thế nữa. Đắng đắng khát khao. Bà ngoại khao khát một đêm làm vợ. Cháy bỏng khát khao, tàn nguôi khát khao, niềm ao ước có con, ao ước được làm mẹ lại bùng lên trong lòng bà ngoại. Ngọn lửa ái tình lại bùng cháy lên rên xiết còn cào, bà ngoại tôi quyết giành cho mình bằng được một đêm... một đêm thụ phấn khai hoa kết trái.

Ông ngoại - người đàn ông xứ Thanh, giỏi bốn ba buôn bán tứ phương. Lần đầu tiên ông đến vùng đất này với tư cách là một du khách bộ hành. Chàng trai lãng tử xứ Thanh đến xứ nhần lòng bị vẻ đẹp của vùng quê đất đai rộng lớn bạt ngàn bãi mía nương dâu hút hồn. Sông Hồng, dòng sông mẹ uốn khúc quanh co, đẹp như một nữ thần. Nữ thần khoác áo choàng lấp lánh kim cương. Bãi bồi dẻo quánh phù sa. Những bụi cây chằng chịt quán quýt đan trong nhau rập rờn giai điệu gió. Những vườn nhần nở bung hoa vàng, đầy đặn tươi thơm như trăm ngàn mâm xôi khổng lồ dâng trời đất. Trong ánh hoàng hôn, bầy chim sẻ cánh rộn ràng níu kéo nắng chiều, cất tiếng kêu ềng ọc sà vào tổ trong bãi dâu rậm rạp mớm mồi cho con. Chàng trai xứ Thanh mơ mộng đắm mình vẽ những ước mơ về đất mãi tận chiều muộn. Hoàng hôn khuất chàng mới giật mình, phải vào làng tìm nơi ngủ trọ.

Bóng chàng trai liêu xiêu như chiếc kim bé nhỏ trên con đường mỏng manh như một sợi chỉ dài.

Gió trong làng dữ dội thổi sang sông, mây trên trời như bông. Những đám bông đang quần tụ sum vầy bị gió thổi trôi toi bời như bầy thiên nga đang trình diễn.

Giữa thiên nhiên tuyệt đẹp thế này tại sao không thấy ai? Tại sao gió không lùa tiếng ai đó tới được nơi này dù là tiếng trẻ con nô đùa hay tiếng bà cụ nhai trầu ho sù sụ, tiếng cãi nhau của những người làm đồng?

Từ trong bóng tối mơn man, tiếng của gió trời:

- Em hong lụa trong làng, gió cuốn. Cho em xin!

Chàng không tin tai mình nghe thấy. Chàng không tin mắt mình nhìn thấy.

- Em hong lụa trong làng, gió cuốn cho em xin!

E thẹn, ngập ngừng, mảnh mai duyên dáng. Thân xác chàng run rẩy, chàng không sao bình tĩnh lại được. Chàng chưa có cảm giác thế bao giờ.

Tám lụa vẫn đậu trên thân thể chàng. Nàng ngượng ngùng nhắc lại:

- Em hong lụa trong làng, gió cuốn... cho em xin!

Nàng bạo dạn đến gần, một khoảng cách vừa đủ, gỡ “làn mây” trên thân thể chàng. Một cảm giác bất thường lan tỏa trong nàng. Một dòng điện cực mạnh từ tay nàng tỏa nhiệt chạy khắp cơ thể nàng, toàn thân nàng nóng ran, gương mặt nàng bừng đỏ như say rượu. Tai nàng phùng phùng ù đi như là có âm thanh chiêng trống ở bên trong. Nàng như đang đứng trên mặt hồ chứ không phải dưới chân nàng là mặt đất.

Sức mạnh của đàn ông được thể hiện. Những ngọn gió từ sông từ biển từ đất liền từ đồng ruộng từ thảo nguyên menh mông cùng với đất trời quyện vào nhau như tấu lên bản tình ca. Bản tình ca thiêng liêng, một nghi lễ thiêng liêng! Nghi lễ thiêng liêng trường tồn của tổ tông duy trì nòi giống được thực hiện bên dòng sông. Con trai con gái khuôn mặt rạng ngời, đôi mắt chim ưng lóe sáng niềm đam mê âu yếm. Một nghi lễ thiên liêng của một cặp thanh xuân rực rỡ.

Khúc khai hoàn ca bản tình ca bất hủ của tạo hóa lúc hào hùng, trầm tư, êm dịu, lúc lặng thinh như nín thở sợ đôi bạn trẻ giật mình.

Con giông. Sự vận vũ quay cuồng của khí quyển, thổi bùng tám vãi lụa mềm lót dưới lưng trần đôi tình nhân sau ân ái. Máu đỏ tươi in trên lụa một bông hồng. Bông hồng căng gió, bay cao, kiêu hãnh rỏ những giọt như nụ như hoa trên cát, phù sa, trên màu xanh của lá.

Mối tình đầu của ông. Tình mãi mãi không phai.

Chín tháng mười ngày, họ sinh được một cậu con trai.

Nhưng buồn thay, người đàn bà thất đày lưng ong mẩn đẻ, chiều chồng, mười lần sinh con chỉ nuôi được duy nhất cậu con trai đầu lòng. Bà mất trong lần sinh nở thứ mười.

Người đàn ông bốn ba biết nhìn xa trông rộng chỉ ít năm lập gia thất tại quê vợ trở thành nhân vật giàu có có tiếng trong vùng. Nhiều gia đình danh giá đánh tiếng, gợi ý gả con gái tục huyền cho ông. Nhưng sự ra đi của người vợ còn quá trẻ đã làm ông chán nản mọi điều. Cái chiều lộng gió sông Hồng hoàng hôn hết nắng; cái ánh nhìn vụng về, ngớ ngàng của nàng thiếu nữ lần đầu tiên nhìn thấy cơ thể trần trụi của đàn ông; giữa đất trời mênh mông thảo mộc,... ông và nàng nhìn nhau, mê nhau, yêu nhau, bên nhau, ngấm vào nhau tan chảy trong nhau giờ đã thành ký ức, thành kỷ niệm bền chắc như một lâu đài, cội thiêng trong trái tim ông. Ký ức, kỷ niệm, tình yêu, tình nghĩa vợ chồng sâu đậm trong ông, thường trực trong ông, lấp lánh, rạo rực khiến mọi điều nếu không phải là nàng không phải là mối tình đầu, không phải là người vợ cả đều trở nên tẻ nhạt vô vị.

Ông thành gà trống nuôi con. Cậu con trai còn nhỏ, nó cần có người mẹ kế chăm nuôi. Ruộng nhiều như bể, ông cần người đàn bà lo toan đồng áng. Ông lấy vợ hai nhưng lại sợ chung đụng chuyện vợ chồng với vợ hai. Ông giấu nỗi nhớ thương vợ cả bằng những đêm cùng hai con trâu lội ruộng sâu cày thâu đêm tới sáng. Và suốt đêm, bị ngô rang, hũ rượu treo tay cày, ông nhấp từng ngụm, nhón từng hạt như lần tràng hạt những mong nỗi nhớ nguôi đi, nhưng nỗi nhớ chỉ càng thêm ăm ắp lòng. Hết hạ đến thu, bãi sông Hồng dẻo quánh phù sa phù hợp với việc trồng hoa màu. Chan chát tiếng vỗ ông đập đất. Đất bãi phù sa dẻo quánh quện vào nhau thành những tảng dẻo dai chắc mịn. Chan chát tiếng vỗ nảy lên đập xuống, ông đập đến tan tơi, nhỏ mịn. Phập, phập lưỡi cuốc sáng loáng, ông chém đất đầu ruộng, nơi lưỡi cày con trâu không kéo tới. Ông cuốc, ông đập cho đã đời, cho tan nát trái tim ông... Đất đai, tiền bạc, ruộng đồng có nghĩa lý gì khi mà chồng mất vợ, anh mất em, con không có mẹ. Ăn một miếng cơm, rạch một đường cày, chang một sân thóc, một ngày nắng, một giờ đổ mưa, đau đáu một lòng nhớ thương vợ cả.

Mùa làm bãi, xong vụ, năm lại năm ông khăn gói lên đường bốn ba với những miền đất lạ, mặc bà hai một mình với bao lo toan công việc.

Buồn thay, người con trai duy nhất, linh diệu của tình yêu, giọt máu duy nhất còn lại của bà cả cũng giã từ thế giới ra đi trong một lần mãi chơi bên đầm Vạc.

9

Dù là vợ lẽ nhưng bà ngoại tôi yêu chồng, tình yêu đơn phương trôi tuột thời trai trẻ. Bà ngoại quần quật tới ngày, vui khát thêm vào những thâu đêm giã thóc trắng gạo. Biết bao đêm trăng thanh gió mát, sự khêu gọi của vũ trụ, sự khát thêm của sức trẻ, sự đòi hỏi theo chu kỳ trứng rụng xuống tử cung, khao khát “mật” từ chồng như hoa mời gọi ong vào thụ phấn khiến thân thể bà rục lên, các giác quan ứ căng đầy ứ chế như muốn trào ra, vỡ tung ra. Máu nóng từ động mạch chủ chảy mạnh trong huyết quản tủa tới ngàn vạn các mao mạch khiến cơ thể bà rạo rục lâng lâng, phía bụng dưới thoi thóp chông chênh. Một này, hai này, hai mươi, một trăm, một ngàn này... Bao nhiêu hần học trút vào đôi chân dạn chày huỳnh huých. Bà giã gạo. Mồ hôi tứa, như mưa, ruột đau, thắt lại. Một- huých, hai - huých. Nhắc chân, hạ xuống. Cái chày nằm ở đầu kia có cái cối chôn xuống đất đổ thóc vào, giã. Dưới chân bà, khúc gỗ như một gã đàn ông lãnh cảm mặc cho bà nhắc chân lên đặt chân xuống nhanh hay chậm, nhẹ nhàng hay mạnh mẽ. Bà tức giận chửi thề cái thân cối:

- Đồ khốn nạn!

Cái khúc gỗ nhẵn là thân cối giã gạo dưới chân bà cứ nằm ì ra thình lạng. Đáp lại sự giận dữ của bà là tiếng chày bình bịch ở đầu kia khúc gỗ. Cái chày bình bịch rơi xuống cái cối đá chứa đầy thóc. Thóc gạo tức giận, bắn tung tóe ra ngoài.

Chưa bao giờ ông cho bà một cơ hội ngồi gần, hay gục đầu lên bờ vai ông. Chưa bao giờ ông mở lòng đón nghe những thổ lộ tâm tình. Bà thêm lắm, dù không phải là ông cũng được. Thêm một bờ vai, thêm một người tin tưởng sẻ chia nỗi niềm.

Việc giã gạo là của đàn bà, nhưng người thợ làm cối vẫn để thân cối dài hơn thân người mục đích là để có thể cùng một lúc nhiều người cùng tham gia giã gạo. Bà từng giã gạo cùng người ở, bà từng giã gạo cùng với mẹ chồng, nhưng ông thì chưa, chưa bao giờ ông ghé một chân đứng bên bà cùng giã gạo. Chưa bao giờ chồng vợ thực sự có nhau, ở bên nhau, chưa bao giờ cùng nhau ngủ chung giường.

Thương thân, trách phận, gạo giã trắng rồi, cối không có thóc, bà dạn chày không. Chày khô không khóc, chày kêu cộc cộc. Ông vẫn ngủ yên, không mời không gọi. Ngày thì, này... Bà chạy vào buồng ngủ của ông, dựng ông dậy, hỏi:

- Ông có coi tôi là vợ của ông không? Tôi cưới xin đàng hoàng chứ không phải tự dựng tôi theo về làm con ở cho nhà ông.

Nhưng buồn thay, ông ra bãi ra đồng tự lúc nào bà không hề hay biết. Trên chiếc

giường trải chiếu cói chỉ có mình cái gối mây. Phủ lên chiếc gối mây đơn là chiếc khăn mỏ quạ - di vật còn lại của người vợ cả.

Bà hai giận dữ tóm lấy cái khăn của người vợ cả quẳng xuống sàn nhà:

- Nay thì khăn này, cút đi! Bà định giữ ông ấy đến bao giờ hả? Ông ấy cũng là chồng của tôi chứ!

Bao ý nghĩ giận dữ người vợ cả của chồng từ đâu ào ạt xuất hiện trong đầu bà hai. Bà ngồi trên giường thở hồng hộc như là đang cãi nhau, giận run người. Như là thách thức vong hồn người đã mất, bà hai ôm chiếc gối mây đờm hơi chồng như thể ôm chồng. Bà ngهنh ngang ngủ trên chiếc giường trước kia là giường chồng vợ của bà cả. Chiếc giường này được ông coi là vật thiêng chỉ mình ông được nằm lên đó. Bà ôm cái gối của chồng ngủ một giấc dài.

Sáng sớm tinh mơ, ông đi cày về, nghe thấy tiếng ngáy mềm vọng từ buồng, ông toan quát lên là ai cho phép bà được vào trong đó. Nhưng ông nhìn thấy cả tạ thóc thành gạo trắng ngần, đồ đóng giữa nhà lại còn sàng sảy sạch bong, ông tá mắt:

- Con mẹ này khoẻ thật. Một đêm giã trắng tạ gạo!

Ông đánh tiếng:

- Đến giờ này mà vẫn chưa dậy! Thôi tha đàn bà ngủ ngày!

Như kẻ ăn trộm bị bắt quả tang, bà tỉnh giấc ngay nhưng lại vờ như ngái ngủ. Bà nằm nán lại, biết đâu ông sẽ vào buồng hạnh phúc của ông gần gũi với bà?

Ông ngồi trệt xuống hiên nhà, vỗ vỗ cái điều cày, chụm miệng rít điều thuốc lòn, phả khói:

- Bà vào đây làm gì thế? Dậy ra ngoài có cái gì dọn ra ăn đi cho tôi lấy chỗ thay quần áo đây.

Bà nhặt chiếc khăn mỏ quạ di vật của người vợ cả bị bà ném xuống đất đêm qua lên, phủ sạch và phẳng rồi phủ nó lên chiếc gối mây như cũ. Bà nán lại ngắm nghĩa căn phòng, rồi lóp ngóp đi ra ngoài.

Bà xuống bếp sắp sanh bữa sáng.

Ông bảo:

- Ruộng sâu, bừa kỹ. Dầm mát như lụa. Bà gánh mạ vào mà gieo.

Không thấy dấu hiệu của sự mệt mỏi trên gương mặt ông, bà bạo dạn:

- Mình làm sao thế. Tôi chưa thấy ai gieo mạ hè buổi sáng.

Ông tùm tùm cười, gạt gạt cái tàn đóm:

- Mình vào vạc cỏ bờ, chiều gieo. Cả đêm bừa đi bừa lại mỗi thửa ruộng, mướt, mát chân như dầm trên lụa ...

Bà sắp mâm cơm đặt cạnh chồng:

- Mình ăn đi cho nóng.

Rít rít mây hơi điều cày, ngựa mặt lên trời, ông thong thả nhả nhả khói, thản nhiên đứng dậy:

- Đi tắm cái đã.

Ông vào buồng riêng lấy quần áo vắt lên lưng, khép cửa lại.

Ông không phản ứng việc bà tự ý vào buồng, đó là tín hiệu vui. Bà thấy phấn chấn trong lòng. Nghe tiếng ông thả gàu xuống giếng sâu, kéo nước, tiếng giội nước ào ào lên thân thể ông, bà thấy ấm áp, gần gũi.

Vận bộ đồ sạch sẽ, mái tóc ướt xanh mướt mướt, ông sáng khoái ngồi bệt xuống hiên nhà. Bà xới bát cơm nóng đưa ông, ý chừng vợ chồng ngồi ăn cùng với nhau. Bà sẽ gấp thức ăn cho ông, sẽ gỡ xương cá cho ông, nghe ông kể chuyện ruộng đồng, dự định làm ăn sắp tới. Bà hy vọng và bà ao ước như thế.

Nhưng ông và cơm, lên tiếng:

- Mình ra giặt giúp tôi bộ quần áo.

Bà thất vọng, tung hứng đứng dậy, đi về phía có cái giếng, vơ quần áo ướt bết bết bùn ông vừa thay cho vào rổ, cắp nách ra cầu ao giặt giũ. Cái cầu ao bập bênh, sóng ao dập dềnh những lớp lang.

Lại đêm nữa, những đêm ông trôn ngủ, đi cày.

Lại đêm nữa, bà đơn phương vui khát thèm bằng trắng đêm giã gạo. Những đêm trắng quê yên tĩnh trải rộng miên man dài. Những đêm giã gạo toát mồ hôi, gió vừa đủ lạnh thấm lỗ chân lông gọi gọi. Những đêm không chịu nổi, bà ôm chặt cái thân cối giã gạo, òa khóc cho hả lòng hả dạ, cho bớt tủi nhục cô đơn. Trong đêm, cái khúc gỗ nhẵn làm thân cối giã gạo được bào nhẵn vuông tròn mịn màng hiện hiện như

một thân thể đàn ông. Tại sao không cho bà được yêu thương, được ôm ấp được giận hờn.

Ý nghĩ mông lung, bà tức tưởi, dùng chân giã gạo. Bà ngồi sụp xuống, gục mặt vào khúc gỗ. Nước mắt ướt, đầm đìa khúc gỗ đóng thế đàn ông, ấm lên đôi má đàn bà. “Đừng bỏ rơi em..” - bà nằm duỗi lên khúc gỗ. Mắt bà nhắm lại như thôi miên trôi trong miền hoan lạc. Bàn tay bà đặt lên chỗ ấy. Êm ái yêu thương.

Mãi như vậy sao! Bà tôi yêu chồng. Cứ mãi như vậy sao?

Tháng Ba mưa xuân. Tháng Bảy mưa ngâu, tháng Tám thu tình. Và đêm, lũ mèo vờn đuổi nhau ngoài vườn xột xoạt... Những chiếc lá rong như những chiếc bình phong nâng niu giấc ngủ những bông hoa dong riềng đang cựa quậy đón sương. Tiếng mèo đực mèo cái rên rỉ nhớ nhau thăm thiết gọi như tiếng trẻ sơ sinh thêm sữa mẹ làm bà không thể không thôn thức.

Đêm. Ông với trâu vẫn mãi miết trên cánh đồng, cày.

Đêm mênh mông, đêm rộng khôn cùng. Ngoại mở cửa sổ ngấm đất ngấm trời ngấm không gian huyền bí, ngấm không gian không giới hạn với những vì sao xa xôi, những cơn gió mơn man. Bà lắng nghe hết thấy bản nhạc của muôn loài côn trùng. Rì rì vô tận vô cùng. Và trắng nữa, lộng lẫy trắng, điệu dàng trắng, ảo ảnh trắng, quyến rũ trắng, tình tứ trắng, lộ liễu trắng, khát khao trắng, dịu dàng trắng. Trắng, người tình bé bỏng của đêm, trắng thả tấm áo choàng khổng lồ lên vạn vật. Vạn vật nhân từ nhuộm một màu trắng. Liễu rủ bóng soi gương trắng. Bụi chuối bên bụi chuối, cây bên cây tựa vào nhau, va vào nhau vươn những tấm lá dài to như tấm phản hứng mưa trắng, lênh láng trắng, ướt sũng trắng, yêu mến trắng.

Nàng bộ ngựa tinh anh, thả mình rơi trên chiếc lá chuối xanh. Trên tàu lá thênh thang, nàng bộ ngựa viên mãn gác đôi kiếm, vênh mặt lên trời chiêm ngưỡng trắng. Trắng trắng trắng và trắng trắng trắng. Nàng mơ tưởng tới một chàng bộ ngựa. Nàng mơ tưởng có một người tình. Một người tình cùng nàng chiêm ngưỡng trắng, nảy tình trắng, trắng hoa trắng. Nàng bộ ngựa mơ ước có một chàng bộ ngựa dũng mãnh, bờ vai rộng, đôi cánh mượt như nhung. Bộ ngựa nàng mơ mộng nằm ép bụng xuống sàn, xòe đôi cánh rộng, dựng bờ mông cong vút. Mơ tưởng mơ tưởng, bộ ngựa đắm mình trong những mộng mơ.

Và rồi như một thứ hoang tưởng, hoang tưởng linh diệu. Trông kìa, hào hoa phong nhã, hiệp sĩ bộ ngựa từ đâu bay tới, chàng xòe rộng tấm áo choàng, nhún bờ vai lịch thiệp cúi chào. Nàng bộ ngựa then thùng e lệ, mắt long lanh như thể biết mỉm cười.

Du dương gió du dương nhè nhẹ, lành lạnh se se nhẹ của sương đêm. Tàu lá chuối xanh, tấm phản xanh nhưng lụa khe khẽ du dương du dương thật khẽ giúp đôi nhân tình đắm đuối yêu nhau, đan trong nhau, tan trong nhau bay bổng diệu kỳ.

Người đàn bà là ngoại tròn xoe đôi mắt căng nhìn. Bọ ngựa đực đề mê như thể lịm, lịm dần. Chàng giang rộng cánh bao phủ nàng, che chở cho nàng, viên mãn, hạnh phúc trên lưng nàng.

Bọ ngựa cái ngất ngây hai cánh mỏng như the cũng giang rộng dưới đôi cánh chàng như thể hai là một.

- Tuyệt quá! - Bà tôi hạnh phúc reo lên.

Nhưng kìa, con bọ ngựa cái hình như lên cơn tức giận. Bọ ngựa đực, hình như chàng bị cảm gió, cứng đờ như cái xác!

Bà thốt lên:

- Đang..., sao lại thế?

Bà quỳ gối, bàn tay đan vào nhau, hồi hộp đặt dưới cằm:

- Hình như chàng chết. Chết thật rồi!

Bà buồn, thương một con vật bé nhỏ qua đời, như thể nó cùng đồng loại với chính mình.

Chàng bọ ngựa đã yêu, chàng yêu say đắm, yêu hết mình, yêu trọn kiếp, trọn kiếp yêu. Chàng chết, chết trong tư thế yêu dâng. Nước mắt trắng đầm đìa cành liễu, nước mắt trắng đầm trên tàu lá chuối. Nước mắt trắng chảy dài theo kẽ lá rơi rơi ngấm âm lòng mặt đất. Nước mắt trắng không làm sao thấm ướt được đôi cánh mỏng như the của nàng kia, con bọ ngựa bạc tình.

Bà tự an ủi:

- Nếu phải chết mình cũng sẵn sàng!

Bà thì buồn mà người tình bé bỏng của chàng bọ ngựa lại chẳng hề ủ rũ. Nàng thân nhiên đẩy xác chàng hiệp sĩ ra khỏi tàu lá chuối, rơi nhẹ không xuống đất và thân nhiên mài kiếm, nàng chau chuốt chỉnh lại đôi cánh mỏng.

Bà rùng mình:

- Chết vì tình mà tình phũ không thương.

Bà trở lại tư thế nằm, ngấm ngội:

- Một ngày nên nghĩa, một đêm nên vợ nên chồng. Nghĩa vợ chồng lớn hơn biển Đông. Bọ ngựa đực chết thảm quá, đôn độc quá!

Từ ô cửa sổ mở, muỗi ngoài vườn thi nhau bay vào phòng, vo ve tìm cách đậu lên thân thể bà đốt. Bà quỳ gối trên giường luồn tay qua song cửa sổ khép lại. Song sắt lạnh như bàn tay ai dầm sương chạm vào bầu vú. Soàn soạt ngoài vườn, tiếng dáo dít tự tình của các loài. Trăng vục mặt vào đêm cho đêm thêm đen tối. Đêm dày như tro ủ lửa. Đêm như bể che giấu tình chứa chan. Cứ để ngực trần không yếm, bà với chiếc áo bà ba dưới cuối giường, chạy ra khỏi nhà, băng qua xóm làng, đôi chân trần lướt nhẹ, không kịp đau ngọn cỏ, không làm giật mình sự thánh mũi thính tai của loài chó. Thiết tha tình, bộc lộ tình, bà đến với ông.

Trăng tò mò hé mắt nhìn qua màn mây đen. Trăng hắt sáng vừa đủ cho bà thấy ông lom khom cột trâu bên bờ ruộng. Trăng ẩn vào đêm cho ông nằm dễ ngủ. Con trâu ợ nhai cỏ, thở phì phò, phe phẩy đuôi, yên ả, vu vơ. Hoa gạo đỏ ken dày dưới gốc gạo. Hoa gạo rụng thắm đỏ cho ông nằm. Màn đêm khép chặt bờ mi cho ông chìm sâu giấc ngủ dài. Tiếng ông ngáy trong đêm, cung thanh cung trầm, nhẹ nhẹ đều đều, đều đều dữ dội, dữ dội như sóng, ào ào, du dương. Êm đềm đêm, đêm. Đêm.

Chạy như bay cả đoạn đường dài, chân bà như muốn khuyu, bà dựa, bám vào thân cây gạo, nén cái hỏn hển thở, sợ làm ông giật mình. Thân gạo tua gai như những chiếc đinh. Những chiếc đinh đâm vào da thịt, hằn trên thân thể bà những vết lõm khe khẽ đau.

Tiếng ngáy của ông vang rền như tiếng bể lò rền. Giận dữ, trăng lộ liễu quắc nhìn ông. Cái nhìn gắt như nắng. Ông vô tình, giấc ngủ say sưa. Bà thấy ngượng và sợ. Bên bờ đê, nhà bên nhà miên man mái gianh trầm lặng dưới trăng sáng. Cây nôi cây những hàng cây đứng thẳng, lặng câm u buồn như mặc niệm. Lững thững chân, trĩu buồn, bà ngược trở về nhà.

Loài chó thính tai như người già khó ngủ, cẩu bản sủa vu vơ. Bàn chân bà như chiếc lá, rơi xuống dòng sông, như trôi, như trôi, trôi qua cánh đồng, mênh mông im ắng, trôi qua cây gạo. Thân cây cao tận trời tua tủa những cành gầy guộc như chân tay vươn rộng vươn dài in bóng xuống dòng sông phẳng lặng, bỏ lại sau lưng tiếng ngáy đàn ông thân thuộc thân thương, bỏ lại sau lưng tiếng trâu đập muỗi, tiếng trâu khó nhọc thở dài. Trôi, trôi trôi. Dòng sông trắng nhạt nhèo buông lơi.

Bà trở về ngồi dưới mái hiên, dựa lưng vào chiếc cột. Trăng sáng lại, vô duyên, sáng bạch như ban ngày. Mồ hôi bịn rịn áo, lưng ngoại nóng những con rôm đốt. Không phải những con rôm, những vết xước gai gạo đâm râm ran trên da thịt nhuốm mồ hôi khứa vào tim ngoại những xót xa. Nước mắt rung rung bập bênh bên khóe mắt. Nơi cuối sân, cái cối đá giã bèo hiên lành như một chú chó già trung thành, cuộn tròn, ngoan ngoãn lặng im, mặc dưới mặt đất ẩm ướt, những cánh bèo cái xanh xanh lún phún mọc xung quanh. Tiếng côn trùng li ti rít lên như lụa xé, tiếng một già kèn kẹt nghiêng gỗ vọng ra từ chiếc cột nhà. Đêm. Đêm. Ngoại lần cởi mấy khuy áo phía trên, bầu vú căng đầy, núm vú xinh xinh. Mơn man mơn man, mên mang mên mang, bông bênh thiếp ngủ, ngoại mơ giấc mơ có con, lần đầu tiên đôi môi hồng non nớt ngậm bầu vú mẹ. Một cảm giác lâng lâng, hạnh phúc tuyệt trần.

Đêm. Mưa tầm tã khiến ông phải nghỉ cày. Sức mạnh vô biên của sự đồng điệu giữa tình cảm và lý trí trong con người bà đã biến ngoại thành một mũi tên không trọng lượng, và, với tốc độ nhanh hơn ánh sáng, với âm thanh nhẹ hơn gió, đẹp như một thiên thần, bà đến bên ông, trên chiếc sập gụ gian buồng.

Đáp lại niềm khát khao của bà là ngôn ngữ lạnh lùng như giáo mác chém vào đêm:

- Ai? Ai?

Tiếng giáo mác lạnh lùng chứa luồng điện cực mạnh. Ngoại ngã vật xuống sàn, đầu va vào cột thóc, lịm đi.

Ông vẫn vô tình, không rời khỏi căn buồng.

Trời gần sáng bỗng dừng bà tỉnh lại.

Quên tất cả rồi, giấc mơ đêm.

Bà đi cày và ông đi cày.

IO

Đêm - lại là đêm - kẻ đồng lõa với khát vọng ma quỷ, kẻ đồng lõa của dần vật khổ đau. Ban ngày, bản năng tình ái, điều mà Thượng Đế vỗ ngực tự đắc cho rằng, đó là sự sung sướng, là niềm hạnh phúc nhất Thượng Đế ban tặng con người bị cái thiên thanh bạch nhật, cái bận bịu của sinh tồn kìm hãm, cản trở. Và đêm. Chính đêm - bản chất của sự không minh bạch, bản chất của sự tù mù, u ám, đồng lõa xúi giục cái bản năng mà Thượng Đế ban sẵn cho loài người trong bà. Bà chân trần đi như bay lướt, không sợ phiền những hạt sương, không sợ nát những vệt cỏ đến bên ông.

Đêm như mù phù thủy già đố kỵ với ban mai nên nhuộm một màu đen như mực biến sự sống thành những mảng khối vô hồn, không cho mây hé nửa môi trắng, không cho trời thả một chấm sao.

Ông - một bóng đen bé nhỏ, trâu - một bóng đen đậm đặc lặng lẽ giữa cánh đồng trơ góc rạ không thấy rõ đâu là giới hạn giữa đất và trời. Hai bóng đen, kẻ trước người sau dìu nhau dắt, kéo chiếc cày, lưỡi cày sắc lẹm xé, rạch những thớ đất, mở, lở cong những vòng cung úp ngược.

Bỗng vai cày kẹt kẹt. Khối đen trâu sững lại. Ông sững lại, nhìn soi mói cái lưỡi cày. Chà, một búi cỏ bện vào nhau ngăn cản. Ông cúi xuống, gỡ, căng, dứt nó ra, giựt, giựt. Lưỡi cày sắc, ngọt, cứa vào tay ông tứa máu. Máu nóng hồi ứa ra, nhỏ xuống lưỡi cày. Đêm. Cái bụi nhùi rơm có lửa, ông cầm, huơ huơ. Trong lửa ấm, lưỡi cày được sáng lên như mắt giúp ông tìm nhặt những ngọn cây lá nhỏ nôi lẫn trong búi cỏ vo viên lại cho vào miệng, ông nhai đắp lên vết thương đang nhỏ máu. Dùng đến mười phút, máu ngừng nhỏ, cảm thấy vết thương như đã được khép lại, ông và trâu lại tiếp tục cày. Trâu to lớn, chậm rãi những bước chân trên bề mặt ruộng rạ. Trâu kéo lưỡi cày khía vào lòng đất. Ông đi sau tay vịn tay cày, bàn chân bước, lách khe rãnh luống đất đã được cày. Mỗi lần vất vất cái dây thùng sỏ mũi trâu, bàn chân ông dẫm lên đất ướt, vết thương xót, buồn buồn, nhói nhói đau, xoáy vào lòng ông nỗi mát mát, còn cào. Ông nhớ vợ, người vợ đầu tiên, tình yêu đích thực của ông. Vợ chồng cơ hàn sướng khổ có nhau, yêu nhau, thương nhau, nghĩ cho nhau đi đâu cũng có nhau. Ông nhớ bà, nhớ tình yêu trai trẻ. Ông quên sao được không gian xao xuyến buổi ban chiều thôn nữ giữa trời xanh say gió. Ông nhớ tấm lụa mềm nhuộm màu trinh nữ bay trong giáng chiều trên cánh đồng mênh mang như bất tận. Tuổi trẻ, tình yêu, tình chồng vợ hiện hữu trước mắt ông, từng bước đi theo ông, thăm thì bên tai ông, nâng bước chân ông. Linh cảm và linh thiêng, ông tin rằng dù ở thế giới bên kia, bà vẫn hướng về ông, dõi theo ông, nhớ ông, sẻ chia, lo lắng ân tình.

Bàn tay ông nắm tay cày như nắm bàn tay vợ. Gió thì thầm, giun dế hát ngân nga. Mỗi tình đầu chỉ có một mà thôi!

Bất chợt ông đưa mắt nhìn lên bờ, phía gốc cây gạo nơi có bó cỏ ông để dành cho trâu ăn khi tạm nghỉ cày, xuất hiện bóng người lơ mờ như mây khói di chuyển trong màn đêm như làn điệu nhập đồng. Ông nghĩ, mắt mình hoa! Ông dừng lại, dụi dụi. Ông căng mắt, chăm chú. Bóng dáng ấy rập rờn rập rờn, thấp thoáng thấp thoáng, như mời như gọi. Ông nhìn về mọi phía, không một vật thể nào di động trong không gian. Bóng dáng kia vẫn say mê màn trình diễn ảo tượng. Bóng dáng kia vẫn cứ rập rờn rập rờn làm ông u mê, làm ông thần thờ, làm ông rạo rực. Đại khờ, hoang tưởng hoang đường, ông cất tiếng gọi:

- Mình ơi!

Bóng nàng gục xuống u buồn.

Đúng là vợ ông rồi! Bỏ trâu bỏ cày, quần xắn ngám bùn, chân chạy liêu xiêu, tìm ông vang dội:

- Mình ơi! Mình... ơi!

- Mình cũng biết tôi ở ngoài này. Tôi đang nhớ mình!

Ông, kẻ si tình mù quáng. Đêm - mù phù thủy lưu manh bệnh hoạn uy quyền biến bà tôi thành con ma tình ái khao khát điên cuồng quên cái gọi là liêm sỉ, tự trọng, không còn biết khái niệm của xấu hổ rị mọ.

Ông tôi nức nở bên nàng:

- Anh thương em, anh thương em lắm...

Không để cho ông nhìn thấy gương mặt mình, bà vục đầu sau gáy ông. Niềm khao khát yêu đương chứa chất trong bà bấy lâu nay như môi lửa ủ lâu ngày, như mầm cây trong lớp vỏ rạo rực chực chờ đợi, giờ xuân đã về. Bà quỳ gối, siết chặt vai ông. Bà vục mặt sau gáy ông không rời cho tới khi bàn tay bà lần lần cởi hết các khuy áo ông, kéo chiếc quần luôn chun của ông ra khỏi ông, khi ấy gương mặt bà mới rời chỗ, hơi hả áp môi lên môi lên ngực ông. Bà tháo vát lướt nhẹ tay dưới khe đùi, chạm vào sức nóng. Tro than lâu ngày bùng lên ngọn lửa. Bà đưa tay tìm chỗ ấy nhẹ nhẹ xa xa, đong đưa đong đưa, gần gần gụi gụi.

Ông thì thầm gọi tên vợ cả - người đàn bà quá cố của ông. Nhưng cũng không vì thế mà cơ thể bà hai không bùng lên khoái cảm tột cùng, nổ tung thành triệu triệu những mảnh vỡ rực hồng tan chảy hòa quyện trong ông để rồi ông trút trọn vẹn

tinh túy trong bà, dễ yên, bất động.

Mồ hôi ông mát mịn, đượm thân thể bà. Viên mãn, toại nguyện. Cứ dễ thế, mồ hôi ông ngấm vào da thịt, nhiều ngày sau, tới mức cơ thể bốc mùi, bà mới chịu đi tắm.

Tiếng gà gáy bảng lảng mơ hồ từ phía làng vọng lại làm ông giật mình choàng dậy. Sương trời như tấm màn the lò mờ bóng nhẵn và mái nhà gianh ở phía làng. Khói bếp nhà ai lan trong sương. Hình như trong lúc ngủ, phần hồn của con người ra khỏi xác đi chu du nơi nọ nơi kia. Khi xác ngủ dậy, hồn hốt hải chạy về nhập vào xác làm một, đó là lúc ngái ngủ. Ngái ngủ, ông vẫn chưa định hình, chưa đủ tỉnh táo nhận diện mộng hay mơ hay thực những gì đã diễn ra đêm qua. Tinh thần ông hốt hoảng, cứng đờ như người vừa bị mất cấp. Ông nháo nhác nhìn đất nhìn trời. Trời tinh khôi trong veo như mắt trẻ. Ông nhìn về phía ruộng, con trâu bị ông bỏ mặc dưới đồng vai vẫn còn đeo ách. Thùng rọ và cày trâu vẫn quàng cồng phía sau. Cả đêm, mỏi và lạnh, trâu vẫn kiên nhẫn chôn chân ngóng chờ đợi chủ. Thấy ông nhìn, đôi mắt trâu ướt buồn, rướn đôi sừng gật gù như vậy. Thấy trâu, ông như tỉnh lại trở về với thực tại. Ông băng xuống ruộng, chạy về phía nó. Luống cày mấp mô, ruộng cày sệt nước khiến ông loạng choạng chao ngã bên này ngã ngã bên kia. Trâu lo lắng, hồi hộp nhìn ông. Chưa kịp thật gần, ông đã nhao người vào nó, quàng tay ôm chặt cổ con trâu. Ông nghẹn ngào:

- Mày đợi tao lâu lắm phải không. Xin lỗi đã để mày cả đêm đói chôn chân dưới bùn.

Trâu nghẹn ngào cụp cụp hàng mi cong giầu tròn mắt lồi giàn giụa nước, mũi nó sụt sùi chảy nhót như người bị cảm cúm.

Thấy bụng bà tôi lùm lùm, ông tròn tròn mắt hỏi:

- Bà làm cái trò gì thế?
- Tôi có chữa.
- Bà chữa với cái cột giường?
- Tôi chữa hoang.
- Bà đi hoang với ai?
- Tôi đi hoang với ông.
- Bà đừng gấp lửa bỏ tay người.

- Có chồng thì phải có chữa.
- Nhưng tôi với bà...?
- Ông đi mà hỏi con trâu nhà ông. Nó biết đấy.
- Bà đừng có quá quắt.
- Ông đừng có ác.
- Bà không biết thế nào là xấu hổ.
- Có chồng có chữa, chính đáng, sao tôi lại phải xấu hổ?

Ông tôi uất giận đập đầu vào cột thóc.

Bà tôi khóc kể dài:

- Có ai khổ như tôi không. Có ai nhục nhã như tôi không. Cưới xin đằng hoàng chứ có phải là con ở đâu cơ chứ. Con ở còn được nhận tiền công. Tôi quần quật tới ngày như trâu như chó. Đêm động phòng cũng không có, thôi cũng đành. Mang tiếng lấy chồng nào đã bao giờ được nằm kề tay ấp. Nào đã bao giờ được ông đoái hoài đến cái thân. Đàn bà lải ở cái đứa con. Ông tưởng tôi phải làm cái chuyện ấy tôi sung sướng lắm à. Ông ác nó vừa vừa chứ. Cái bụng của tôi đây này, nó là con của ông đấy. Ông đừng có giả đồ mê muội. Ông tỉnh lại đi. Chị ta chết rồi. Chết là hết. Ông tưởng chị ta còn về được với ông đấy. Ông hoang tưởng nó vừa vừa thôi! Ông phải có con, có con nói dối ông hiểu chưa!

- Im đi! Đồ đê tiện!
- Ai là đồ đê tiện?
- Câm miệng!

Chín tháng mười ngày bà sinh được một bé gái. Bà đặt tên là Thắm. Sau này bà kể, sở dĩ đặt tên con như vậy là từ câu thơ “Có phải duyên nhau thì thắm lại. Đừng xanh như lá bạc như vôi”.

Nghĩa vợ chồng bắt nguồn từ đứa con chung.

Nhưng vốn sẵn trong mình cung Thiên di, năm lại năm, xong vụ gieo trồng, ông lại lên đường đi bôn ba thiên hạ. Để lại nhà, người đàn bà giàu có, một con, vắng chồng.

II

Người đàn bà là gái một con, nhiều ruộng nhiều vườn, quanh năm ngày tháng vắng chồng là bà ngoại. Và Mã, chàng thanh niên không phải trai làng. Mã là người làng bãi giữa sông Hồng, được người nhà đưa đến xin làm thuê cho bà ngoại. Mã còn ít tuổi mà trông rắn rỏi lắm. Nước da đỏ màu bánh mật, bờ vai cường tráng tuổi đôi mươi, nổi trội gương mặt là đôi mắt sáng như có lửa.

Bãi giữa cách nhà bà đến mươi cây số đường đi bộ nên bà cho phép chàng trai trong thời gian làm công được ở lại nhà. Mã ngủ ở nhà trên để trông coi trộm cắp. Ngoại ngủ trong gian buồng tầng là của ông khi ông có ở nhà.

Mã có sức khỏe, hoạt bát, rất thạo việc nhà nông. Từ ngày đến làm người làm trong nhà, chưa việc gì Mã để bà phải phạt ý. Chỉ có điều Mã không biết chữ nên có đưa sổ chấm công cho Mã để Mã tự biết bà đã tự ý tăng công cho Mã rất nhiều thì Mã cũng không biết, không quan tâm, không cảm xúc. Bà rất hài lòng, an tâm tin tưởng tính trung thành, tận tụy của Mã. Chồng đi vắng, không có đàn ông chủ sự trong nhà, nhiều việc bà thân tình tới mức coi Mã như người nhà để tham khảo ý kiến Mã. Mưa dầm thấm lâu. Tình cảm bắt nguồn từ lao động, từ những ngôn ngữ chân tình, sẻ chia.

Đêm. Sau một ngày lao động vất vả, no cơm, rượu say, dưới ánh sáng ngọn đèn, chàng trai lực điền có tên Mã đặt lưng xuống giường là chìm vào giấc ngủ. Từ ngày có Mã, đêm đêm tiếng thở, tiếng trở mình, tiếng ngáy hồn nhiên của Mã đã xóa đi sự âm u cô tịch của ngôi nhà, chồng đi vắng mãi, bây giờ ngôi nhà mới có được cái hạnh phúc âm áp đó. Giờ đây, ngoài đứa con bi bô đang tập đi tập nói, ngoại đã có Mã để nói để gọi để chuyện trò.

Mã đang tuổi ăn tuổi ngủ sức lực bẻ gãy sừng trâu. Có những hôm cần phải dậy sớm ra đồng tránh nắng mà chàng trai vẫn say sưa chìm trong giấc ngủ. Ngại quá, bà đi đi lại lại bên giường gọi cũng chẳng được. Giận ư, làm sao mà giận được, chàng trai ngoan ngoãn như một đứa em, một người bạn ít tuổi. Bà thân mật đến gần vỗ vỗ vào vai đánh thức cậu ta. Cậu ta giật mình mở mắt, ánh mắt bé xiu, trong veo thứ ánh sáng như trời xanh qua kẽ lá ngác ngơ như đang mơ, ngoan ngoãn dậy theo bà.

- Nắng lên rồi, em ngủ quên mất, sao chị không gọi em dậy sớm hơn. - Vừa nói chàng trai vừa với áo quần vắt trên chiếc ghế tràng kỷ phía đầu giường mặc. Nhìn em, tác phong em, bóng dáng em, bà thấy gần gũi một nhà.

Bà thăm cảm ơn Mã. Có Mã, ngày lại ngày như phép lạ như nước cuốn trôi thời gian, cuốn trôi những nỗi buồn những ý nghĩ bất hạnh về ông.

Nhưng đêm. Lại là đêm. Thanh vắng cô tịch. Cô tịch dẫn người ta nghĩ ngợi ngẫm sự đời và ngẫm đến bản thân mình sâu đậm. Bà nhần nhục, dẻo dai và kiên nhẫn, mưu mô và thủ đoạn, vì lý do chính đáng mà bắt buộc bà phải làm thế. Bà khao khát có con, để được làm mẹ, để không phải chịu câu hát đồng dao “Cây khô không lộc, người độc không con”. Bà không phải là cây khô, bà không phải là kẻ độc.

Có con với chồng, vị thế của bà cũng được đổi thay. Bà không phải như con ở trước đây, bà là vợ là mẹ, mọi sự trong nhà đã được cải thiện, ông cũng bắt đầu coi mở hơn với bà. Nhưng chuyện ân ái chồng vợ vẫn tuyệt nhiên ông chưa một lần tự nguyện. Mỗi khi thấy ông ôm ấp cưng nựng con, bà đắm mình trong hạnh phúc là mẹ, yêu chồng, bà muốn có cơ hội để thật nhiều con cho ông. Nhưng mơ ước chỉ là mơ ước thôi. Ông đi biên biệt. Bà chẳng thể nào níu giữ được ông.

Đêm. Hình như đêm sinh ra là để giải phóng cái tinh thần thoát khỏi sự giàng buộc thể xác với cuộc sống cộng đồng trần tục. Đêm tự do. Đêm phóng đảng và đêm lãng mạn. Đêm. Sùng sục bùng lên một cách mãnh liệt những ý nghĩ những ham muốn những đòi hỏi những nhu cầu phải được đáp ứng, được giải phóng ngay tức thời.

Cuốn cuộn trong ngoại nỗi nhớ chồng, khao khát ái ân. Nỗi nhớ và ham muốn rùng rục như lửa cháy. Như ruộng hạn như sông cạn khát lũ tràn về.

Đêm. Cái giá lạnh không từ sương từ gió. Cái lạnh thấu xương, buốt đến tận ruột đàn bà có chồng mà như quả phụ.

Đêm. Bà đi vệ sinh phải đi từ chỗ nằm trong buồng, qua gian nhà ngoài có chiếc giường bỏ không, qua gian giữa có kê cái sập gụ mà ở đó Mã đang nằm. Bà nín thở, rón rén bước bước chân nhẹ như cánh hoa hồng. Bà nín lặng tĩnh bơ không dám nhìn cái thân thể đàn ông đang nhắm mắt ngủ trên chiếc sập cỏ. Bà làm như không nghe thấy tiếng ngáy đàn ông đang rất rền. Nhưng, trắng. Trắng có ý lên vào nhà để trốn cái lạnh của đêm trường. Trắng lách qua khe cửa. Trắng nằm sáng trắng trong nhà. Trắng cột nhà trườn lên gương mặt, trắng lướt nhẹ làn môi, trắng ôm trọn vòm ngực căng đầy hơi thở mạnh của chàng trai tuổi đôi mươi đang say ngủ giấc nồng. Trắng quá đáng. Trắng đâm đuôi yêu đương lộ liễu đập vào mắt bà. Bà nép sau cánh cửa đứng rình. Bà tiến đến gần hơn, ẩn sau cái cột nhà nơi phía cuối chiếc sập gụ Mã nằm. Trắng chói chang, mắt cậu ta động đây khe khẽ mở nheo nheo giống như là cậu bé lạc trong xứ sở diệu kỳ. Bà giật thót trón nhanh như điện giật. “Điện giật” đã làm bà va vào thành sập gụ ngã sõng soài nằm vắt ngang trên bụng Mã. Bị bắt quả

tang, bà run vì gương. Bà bật dậy để chạy, nhưng, chao ôi, người đàn ông bùng lên sức mạnh. Anh ta kéo tay bà, giữ bà thật chắc. Tim cậu ta có lửa. Bàn tay cậu ta, cơ thể cậu ta là cả một núi lửa một dòng điện có cường độ cực mạnh lan tỏa và truyền sang bà. Đâu rồi, cương vị một bà chủ? Đâu rồi thân phận kẻ làm thuê? Đâu rồi là chị là em. Đâu rồi đâu rồi tất cả những đâu rồi cuộc sống thường ngày làm ruộng cấy cày? Chỉ còn lại trắng. Đêm trắng. Chỉ còn lại núi lửa, tự do và bùng nổ, đích thực và bản năng. Bản năng đàn bà, bản năng đàn ông, tình yêu và đồng cảm... Amen. Xin Chúa thấu hiểu và xá tội cho chúng con những con chiên đau khổ thiệt thòi. Và Thượng Đế tối cao. Thượng Đế sinh ra tất cả thế gian này. Chỉ có Thượng Đế mới thấu hiểu sự không làm chủ được bản thân của chúng sinh trong giây phút. Nhưng xin thưa, Thượng Đế cũng không thể lường hết được sức mạnh vô biên của tinh thần của dự vọng trong mỗi kiếp người.

Bà trở về phòng, một cảm giác lâng lâng khó tả. Giống như một giấc mơ, một cơn ma mị. Nhưng, khi tỉnh lại, trở lại với khuôn mẫu nhận thức đánh giá nhân phẩm con người trong xã hội mà ngoại đang chung sống, bà thấy mình tội lỗi. Tội lỗi, xấu xa. Bà vật vã tự vấn và nguyên rửa bản thân mình. Bà tự hỏi, tại sao lại như thế? Tại sao? Tại sao? Nhiều năm vắng chồng bà nhin được, chịu được, sao lần này lại lao vào chuyện đó với kẻ ở trong nhà? Ma xui quỷ khiến nhập vào thân xác bà chứ đâu phải tự bà làm vậy? Ngày mai. Ngày mai trời sáng, mặt mũi nào bà dám nhìn cậu ta, quyền lực nào, tư cách nào bà sai khiến cậu ta? Và bà nhận ra rằng sẽ là những hậu quả chưa xót nếu như bị ai đó phát hiện. Con thiêu thân mù quáng sa bấp lửa rực hồng. Hạnh phúc và khổ đau! Tự do và cạm bẫy!

Sự thật sáng mai không bi đát như bà nghĩ. Sự thật một sáng mai rạng rỡ nắng vàng, khí thế, xôn xang hơn mọi sáng mai. Một sáng mai thức dậy, như cô dâu vừa mới qua đêm tân hôn, như chú rể vừa mới nhậm chức làm chồng, có cái gì đó rất thiếu tự nhiên, bà và Mã, cả hai người có cảm giác bối rối, trốn nhìn vào mắt nhau, nhưng bề ngoài mọi công việc vẫn diễn ra như mọi ngày. Ăn sáng xong, Mã dắt trâu đi cày, bà vác cuốc đi sau. Nhưng hình như chiếc áo bà mặc đẹp hơn hôm qua, cái quai nón cũng mềm mại hơn cái quai nón của ngày hôm qua, mặc dù cái nón vẫn là cái nón ấy, chiếc áo vẫn là chiếc áo của mọi ngày bà thường hay mặc. Chỉ ai đó rất tinh, thật để ý mới nhận ra sự đổi khác này.

Bà tự nhủ nhiều lần, sẽ không bao giờ lặp lại chuyện hôm qua.

Từ không đến có là rất khó. Từ một đến hai là lẽ tự nhiên. Dù bà có quyết tâm sắt đá cũng không chống lại nổi cái sức mạnh vô biên, cái nhu cầu tất yếu của con người. Trái tim bà như kẻ đói ở gần mâm cơm, như kẻ lạnh thấy đồng lửa không thể không tự thân nhích lại gần. Những thứ ta cần đang ở trước mắt, cảm dỗ, mời mọc. Làm sao kìm hãm được! Làm sao thiếu được ái tình?

Và một đêm như thế, chồng bà bất chợt trở về. Ông gõ cửa không ai nghe. Ông đẩy cửa bước vào. Bất gặp, hai con ma ái tình quẩn lầy nhau không còn biết đâu là đất đâu là trời. Ông đứng sững như trời trồng, máu trong người bốc lửa, giận bùng bùng như muốn nghiền nát hai tấm thân kia thành đất vụn. Nhưng rồi! Nhận ra một thằng ở! Một thằng ở bất lương. Một con đàn bà tầm thường và đê tiện. Ông ném chiếc cốc xuống sàn nhà cho có tiếng động! Bỏ qua, ông vào buồng, vén màn, hôn lên trán con gái, bịn rịn, lạnh lùng, trầm ngâm, lưu luyến con, ông đứng dậy, bỏ đi.

Những tưởng đêm hôm đó, ông xuống thị xã ngủ trọ, đợi chuyến tàu sớm hôm sau. Nhưng không, ông trở lại sông Hồng, trở lại bãi đồng thậm màu phù sa, nơi trời đất đã cho ông gặp người con gái của quê hương này, và từ đó, ông gắn bó yêu thương coi quê hương vợ là quê hương mình. Đúng là, tình yêu chỉ có một, ngấm lại ông càng thấy đúng. Thế mà nhiều khi, ông tự trách mình cô hủ khi gặp bất cứ người đàn bà nào, dù đẹp đến mấy, đức hạnh bao nhiêu ông cũng thấy không bằng bà cả. Ông không hề ân hận. Ông ngồi thâu đêm ngoài nghĩa địa bên mộ vợ con. Gió sông Hồng trầm mặc, thì thoảng hú hú những tiếng buồn xa xa như hồn ai da diết hời ông ở lại. Gục đầu ôm bia mộ, nước mắt ông đậm ướt tên người. “Em và con ở trong anh, ở trong tim anh đây này. Em sống khôn chết thiêng hãy đi cùng anh, hãy theo anh, anh không thể nào sống thiếu em!”.

Thế là từ đêm ấy, ông ngoại tôi đi mãi, đi mãi, không trở về. Ông trở thành người mất tích. Bà ngoại lấy cái ngày có cái đêm xảy ra sự kiện ấy làm ngày giỗ chồng. Mộ ông là ngôi mộ tượng trưng, không hài cốt nên bọn trẻ trâu không sợ “ma”. Những ngày giỗ, tết, mâm cỗ đặt trên mộ, hương chưa cháy hết, bọn trẻ tranh nhau vò sạch mọi thứ. Hình như bà ngoại có ý để chúng vò nên lần nào cũng vậy, khăn xong bà về nhà, không trở lại thu đồ, lễ tạ.

I2

Để thay đổi cuộc đời, để cuộc sống bớt tẻ nhạt cô đơn, bà gia nhập đội du kích. Quãng đời làm du kích vào sinh ra tử, chiến công là những sáng kiến, những âm mưu tiêu diệt kẻ thù. Bà tôi chiến đấu ngoan cường, tiêu diệt quân thù không kém đàn ông. Trong những thành tích chiến công ấy, có một chiến công ám ảnh bà, bám theo bà suốt quãng đời còn lại. Dư âm của chiến tranh, ám ảnh của tội lỗi, hồn ma kẻ bị bà giết khiến bà không chỉ hay mơ đêm mà thường xuyên nói mơ cả khi còn thức. Những năm già yếu cuối đời, hồn ma kẻ bị bà giết cứ lừng lững hiện về ngồi đối diện, đầu khâu tay đôi với bà.

Bà tôi mất rồi, hồn ma vẫn không mất. Hồn ma, chất độc của chiến tranh đã ăn vào cơ thể mẹ tôi, đã trú ẩn trong tâm hồn mẹ tôi, con gái của bà tôi. Mẹ tôi trở về già, ký ức ấy, chất độc ấy, hồn ma ấy ám ảnh mẹ ngày một dữ dội hơn, sâu sắc hơn.

Đêm, người già khó ngủ, lũ mèo gào gọi bạn tình thảm thiết thê lương, trẻ sơ sinh khóc dạ đề nằng nặc canh khuya; ngày, tiếng lao xao trong buổi sớm mai bắt đầu ngày mới, tiếng gà gáy trưa trưa thưa đây đó, tiếng khóc nỉ non trẻ nhà ai trong hoàng hôn nhớ mẹ... Tất cả, tất cả, ngày lại ngày, năm vẫn năm, dậy lên trong mẹ cảm giác buồn xao xác, xót xa. Mẹ bảo ký ức như một thứ dịch vị, ngửi thấy mùi là tứa ra, là nhớ lại, là hiện về mới nguyên như là vừa mới xảy ra, như là đang hiện hữu.

Năm ấy Thấm, mẹ tôi lên mười.

Chuyện xảy ra vào một buổi sáng.

Một buổi sáng mặt trời chưa tỉnh ngủ, nhưng bầy chim đã hát loạn trong vườn, làm thức dậy thói quen bản năng con trẻ của Thấm. Thấm quờ tay tìm mẹ để được mẹ yêu, để được áp ủ, để được gói đầu tay, để được vỗ về. Thấm thấy bên này, những gối những chăn như thể người lớn để chặn cho con trẻ sơ sinh khỏi giật mình. Thấm sợ hãi khi nhận ra, hình như suốt đêm ngủ không có mẹ! Thấm run rẩy gọi “Mẹ ơi!”. Không thấy tiếng mẹ trả lời. Thấm bật dậy khỏi giường, bước ra bậu cửa. Ban mai còn vương lớp màng của đêm, lằng nhằng ảo ảo. Thấm dụi mắt đi quanh nhà tìm mẹ. Thấm đi xuống bếp, dụi dụi đôi mắt, rầm rút: “Mẹ, mẹ ơi, mẹ đâu rồi...”. Nghe tiếng gọi của con, phản xạ của tình mẫu tử, từ trong chuồng trâu mệt mê man, bà bật dậy ủa ra, ôm con. Tóc tai xũ xượi, vỏ trâu bám đầy người, trông ngoại như một con ma đại.

Thấm hét to:

- Bà ba bị!

Bà ôm chặt Thắm. Mùi tanh của bùn, mùi tanh của máu bốc ra từ bà ba bị khiến Thắm rùng mình ôm mặt. Bà nghẹn ngào trấn an con:

- Mẹ. Mẹ đây con...

Thắm thấy những vết xước bờ giậu rào mây cào chàng chịt như những con cuốn chiếu hằn trên má bà. Tóc bà sồn lại từng lọn, rối bời. Thắm không nhận ra mẹ mình. Gương mặt sợ hãi của con gái khiến ngoại bộc phát thốt lên:

- Tên phản bội khốn kiếp!... - Bà khóc.

Đứa trẻ hãi quá, thấy mẹ khóc cũng khóc to thành tiếng:

- Mẹ, mẹ ơi, mẹ đâu rồi, hu hu hu.

Ném con dao xuống đồng tro tàn, bà ôm chặt con gái:

- Mẹ xin lỗi. Mẹ xin lỗi. Mẹ là mẹ của con thật mà. Đêm qua con gái mẹ ngủ một mình. Mẹ xin lỗi! Mọi chuyện xong rồi. Mẹ xin lỗi, mẹ sẽ không như thế nữa...

Thắm ôm mẹ.

- Hu hu hu. Mẹ bị làm sao thế? Ai đánh mẹ đau thế này! Hu hu hu. Con đi lấy dầu xoa cho mẹ.

- Không. Mẹ không sao. Mẹ đi rình bắt ông ba bị, mẹ phải giả vờ giống ba bị đấy mà...

Hai mẹ con chìm trong giấc ngủ muộn.

Mặt trời xé toạc màn sương đêm mỏng như the tự lúc nào, ánh nắng tuôn trào chứa chan từng lối ngõ, hai mẹ con vẫn say ngủ. Tiếng bước chân người nhộn nhịp ngoài đường cùng những tiếng xôn xao náo động, bà ngỡ mình mơ ngủ:

- Khủng khiếp quá.

- Một nhát dao phi trúng yết hầu.

- Phải là tay giết người chuyên nghiệp

- Sao? Ai giết ai? Ai bị giết?

- Lão Hiệu bị giết đêm qua.

- Chập tối, tôi vẫn nhìn thấy lão trên đường cái cơ mà.
- Chết thì làm sao mà biết trước được.
- Hắn có thù oán với ai nhỉ?
- Thời loạn. Biết ai giết ai bây giờ...
- Chẳng biết ra làm sao nữa. Thật là rùng rợn!
- Chắc Việt Minh nhà mình ra tay. Nghe đồn đâu đó, tay Hiếu làm chỉ điểm.
- Khe khẽ cái mồm thôi. Tội vạ gì đến nhà ông...
- Chẳng lẽ bọn chỉ điểm giết hại nhau?
- Lão Hiếu đã lắm. Hay rình bóp vú đàn bà. Vô phúc quờ quạng phải nữ du kích bị dính chương là cái chắc...

Nữ du kích. Rành mạch từng câu từ ngoài đường cái giội vào tai bà. Bà bật dậy, chạy xuống bếp đốt lửa đun đun cho bớt run. Bà ném bộ áo quần tanh máu vào lửa. Lửa tắt. Bà lấy cái gậy kêu lửa, kêu lên, ngọn lửa trỗi dậy, bùng to, bập bùng, bập bùng, xua đi hãi hùng, xua đi bóng tối, xua đi tiếng xôn xao, xua đi bóng ma, xua đi sợ hãi ẩn nấp trong lòng bà. Mùi thơm của nồi cám lợn hòa lẫn mùi cháy xém của đất nồi quặng vào khí quyển bay ra đường lên vào nhà chòm xóm. Cháy nồi cám lợn. Bà lôi nồi ba mươi treo trong chuồng trâu ra đun. Thường mỗi năm người ta chỉ dùng nồi ba mươi có một lần vào dịp tết để luộc bánh chưng, bà lôi ra đun nước tắm. Bà thoăn thoắt phát lá mây, phạt cỏ màn trâu bên bờ ao ném vào nồi ba mươi nước đang sôi sùng sục. Lá bưởi, cỏ màn trâu, lá mây ngùn ngụt bốc hơi lan tỏa như sương, như khói, mùi hương dễ chịu vô cùng. Bà sợ. Sự sợ hãi khiến bà không làm chủ được hoạt động của mình. Bà xông khói, bà tắm truồng ngay trong bếp. Nước lá mây, cỏ màn trâu pha thêm nước lạnh, bà dội xối xả lên thân thể, tràn xuống nền đất bếp. Đất sỏi bột màu nâu tủa ra thềm, chảy thành dòng xuống cái sân gạch, bò ra ngõ. Tắm gội xong, bà túm gọn mớ tóc ướt rồi xù lên đỉnh đầu. Bà bung nồi cám lợn ra chái bếp, mở vung cho bớt nóng. Đàn lợn thính mũi eng éc đòi ăn. Chúng đớp cám nóng tòm tộp, tòm tộp, bồng, chúng dí cái mõm xuống sàn chuồng, eng éc kêu, tiếng kêu làm nhòe tiếng người nhón nháo ngoài đường vọng lại.

Hình như ai đó gọi công:

- U cái Thẩm ơi, ngủ ngày kỹ thế. Ông Hiếu, bố thằng Hạnh chết rồi đây này. Bình chân như vại. Hàng xóm láng giềng sang xem thế nào chứ.

Tiếng ai đó như phép màu điểm huyết, bà như chết lặng, mặt vàng bệch như sáp, tim ngừng đến vài giây. Hít một hơi thật sâu, bà nắm chặt cái cột bếp để đứng được vững hơn. Lửa vẫn cháy bùng bùng trong bếp, mồ hôi vã đầm đìa, chân tay bà bủn rủn. Bà cảm lạnh, ôm cột như chết đứng.

Trực cảm xuất thần trong giấc ngủ như tỉnh như mơ, Thắm bật dậy.

- Mẹ! Nhà Hạnh làm sao, Hạnh bị làm sao, mẹ?

Từ dưới bếp bà nói vọng lên nhà:

- Mẹ không biết. Chắc là ông ấy bị cảm.

- Con sang nhà Hạnh. Mẹ cho con sang nhà Hạnh!

Tiếng ngoài thất thanh:

- Không, con đừng đi.

Tiếng ngoài đường vọng lại:

- Ông ấy chết thương tâm quá. Tội nghiệp thằng bé mồ côi mẹ, giờ lại mồ côi nốt cả cha.

Rời bỏ cái cột bếp, như sợ cướp giật, bà chạy vút lên nhà, ôm chặt cô con gái:

- Mẹ xin con, con đừng đi.

Thắm gỡ tay mẹ, lao ra ngõ. Bà nhoài tay túm trượt vạt áo, mắt đà, Thắm ngã sống soài.

- Con không được sang lúc này. Trẻ con không được nhìn người chết.

- Mẹ bỏ con ra!

Tiếng khóc của Hạnh trộn trong tiếng ồn ào. Thắm lắng nghe, mắt buồn ngân ngán nhìn bà. Bà bối rối, trốn ánh nhìn của con mà lẽ ra, lúc này, như bao người mẹ yêu thương con, sẽ ôm con vào lòng an ủi, vỗ về.

Tiếng khóc của Hạnh thấm thiết át cả tiếng ồn ào. Thật không thể tin nổi, sau một đêm ngủ dậy Hạnh thấy cha nằm bất động trong vũng máu ngoài hiên.

- Cha, cha ơi, cha làm sao? Cha làm sao thế này?

Thằng bé quỳ gối ôm bố, áp tai vào ngực bố:

- Các bác ơi cứu bố cháu với, tại sao bố cháu lại bị thế này!
- Nín đi, nín đi cháu. Khổ thân thằng bé quá.
- Các bà kéo nó ra, đừng để nước mắt nó rơi vào người ông ấy.
- Thằng bé làm gì nên tội! Chịu cảnh bố con gà trống nuôi nhau, giờ lại cảnh thương tâm thế này!
- Bố làm bố chịu, giết người ta thì cũng phải nghĩ đến con người ta chứ, nó còn bé thế này, nó làm sao sống được một mình.

Thấm sợ hãi, ôm chặt mẹ. Chuyện như ma quỷ. Thấm đứng lập cập bên ô cửa sổ mở ra đường nhìn sang bên ấy. Người run như một cái lò xo. Những câu hỏi cứ liên tiếp được đặt ra trong ý nghĩ: Tại sao, tại sao? Trọn đêm qua, cả làng không có tiếng ồn, không một tiếng súng, có làm sao có chuyện mẹ Thấm bị ai đó đánh bầm dập xác xơ, còn cha Hạnh bị ai đó đâm lén chết trong vũng máu giữa thềm nhà? Tại sao tại sao hai chuyện kinh hoàng lại xảy ra cùng một lúc trong một đêm? Tại sao lại xảy ra với hai đứa hai nhà đối diện, chơi thân với nhau? Tại sao? Tại sao?

Tiếng khóc của Hạnh im bật. Tiếng mọi người trong nhà Hạnh cũng được gom lại, lặng im bên thi thể người bị hại.

Thấm bật khóc:

- Mẹ, mẹ cho con sang nhà Hạnh.

Ngoại nhìn con, ánh mắt nhìn như van xin, như hối hận:

- Con đừng buồn, mẹ con mình sẽ giúp bạn ấy.

Hai mẹ con ôm nhau nức nở như hai người đàn bà cùng chung một nỗi đau...

I3

Ông Hiếu, người cha của Hạnh có thói xấu, hằng tháng vào trung tuần trăng sáng, ông thường mò mẫm đầu đó suốt đêm. Có người bảo ông là gián điệp, làm chỉ điểm cho Pháp hoạt động về đêm. Chị em phụ nữ buổi tối có chuyện gì phải ra ngoài đường, chẳng may gặp ông Hiếu, hay chỉ cần nhìn thấy bóng dáng giống ông Hiếu chứ chưa chắc đúng là ông Hiếu, cũng đủ sợ hãi chạy bán sống bán chết. Họ bảo ông Hiếu là giống mèo hoang động đực. Từ ngày vợ ông mất, có biết bao chuyện kể về ông. Có lẽ, người đàn ông tứ tuần không chịu nổi cô đơn, không cưỡng lại được sự khát thèm bản năng sinh học của cái cơ thể ông. Đêm, ông đi lang thang, đi vô định, đi giải sầu. Có lần, vào lúc đêm hôm khuya khoắt, có người nhìn thấy ông ôm thân cây chuối bên đường dập dềnh xiết. Cô đơn với bao nỗi niềm, không đào được hố để chôn, không có ai để chia sẻ, cây chuối là chỗ để ông trút mọi bí bức, u sầu. Cây chuối cho ông ôm ấp, cho ông hả hê khóc hả hê cười, hả hê tâm sự.

Những chuyện như thế về ông Hiếu người ta thêm thất cật gọt, loan đồn, xôn xao khắp làng trên xóm dưới, sang cả xã bên cạnh. Người ta gọi ông là con quái vật.

Đêm qua, ông Hiếu đi việc ấy, làm việc ấy với một cô nàng nào ấy ở làng bên ấy, mỹ mãn và toại nguyện. Lòng dạ lâng lâng, bước chân bông bênh, ông trôi theo mây, ông vẽ theo trăng, ông rẽ cây, rẽ gió, trở về nhà. Sợ làm con trai thức giấc, ông rón rén trái manh chiếu giữa hè, hết ngời lại nằm, vắt chân chữ ngũ, nhâm nhi ly rượu, ông những hát thầm: “Thế là anh đã có nơi đêm đêm anh đến, anh đèn khoai em...”.

Rượu và đêm và cây và đất làm đêm thêm sẫm lại. Đêm. Ông giống như một cành cây khẳng khiu, lòng không cong keo dưới sàn đất hiên nhà. Mớ tóc trên đầu ông xoắn tít lông bông như tổ quạ. Khó mà nhìn thấy gương mặt ông tâm trạng ông trong đêm đông. Ông nằm, như cái quây đã được chiên giòn mang hình số 8. Thỉnh thoảng ông rung rung đùi, cái đùi gầy không bắp như thể cái phao câu nằm ngang trên mặt nước bị con cá nhàn nhàn đớp đớp mồi. Và khi ông ngồi dậy, trầm tư ngẫm ngợi, cái đầu gối cao quá tai, hai bên lườn, hai tảng xương sườn như cung đàn piano mòn phím, bụng ông thót lại, mỏng như chiếc lá, khiến cái lưng trơ đốt sống cột sống hình vòng cung giống như một chiếc ghế ngồi của người chơi dương cầm trải qua nhiều thế kỷ, giờ đã bị vẹt, lõm, sần sật buồn.

Sương khuya nặng hạt đọng trên tàu lá chuối rủ xuống lá giông lộp bộp đánh thức đàn gà cất tiếng gáy sang canh. Doi chín rụng từng quả thùm thụp xuống sân

gạch. Đàn chuột no nê, hả hê, chin chít sít kẽ răng vờn nhau chạy quanh vườn. Độ ẩm của sương đêm cho ông cảm giác ướt lạnh da. Ông vê viên thuốc lào, xoè diêm lóe lửa, nghiêng đầu như chú chó phốc, ghé miệng rít một hơi thật sâu cái điều cày. Hơi ám thuốc lào căng đầy hai lá phổi. Ông nín, giữ thật lâu hơi ám thuốc lào cho nó lan truyền đến từng mao mạch nhỏ. Làm thế, ông cảm thấy vô cùng dễ chịu. Và rồi, ông ngửa cổ lên trời, nhẹ nhẹ nhả khói. Khoan thai. Khoan thai.

- Phập!

Nhanh như mũi tên vừa bật khỏi ná, lạnh như kim chích buốt. Con dao nhọn, nhỏ như đầu ngón tay xuyên thủng yết hầu ông, máu phun trào những tia như tia nắng. Bong bóng đỏ tươi liên tiếp tuôn. Bong bóng máu bung ra từ cổ họng ông, phồng to, phồng to, phì, phì, tan, vỡ, tứa tràn trên chiếu, loang lổ như những hoa văn, lặn, lênh láng hiên nhà, đọng thành vũng.

Ông Hiếu chỉ kịp rú lên một tiếng gọi Hạnh, đứa con duy nhất của ông.

Thằng bé ngủ say trong nhà.

Không thấy tiếng trả lời. Máu và đau. Hoa mắt và hoảng sợ. Ông không thể đứng dậy được. Ông cố gắng, dồn tất cả sinh lực còn lại, ông gọi tên con.

- Con ơi!

Nhưng tất cả tuyệt vọng. Phé quản đứt. Thanh quản trời ra lèo phèo rách bớp, không ngừng nghỉ phun những tràng bong bóng máu tan, vỡ, chảy liên hồi. Môi khô tím phập phồng không âm tiết.

Ông Hiếu chết vì mất quá nhiều máu. Hạnh, cậu bé hơn mười tuổi, con trai duy nhất của ông đang tuổi ăn tuổi ngủ.

Đám ma ông Hiếu đi qua sân đình. Hai con sáu đá mắt hiu hiu buồn. Đám xe bò cải tiến rúm rục góc sân đình. Trong đám xe ấy, có cái xe nào từng là xe hoa rước cô dâu Thắm chú rể Hạnh, để lũ trẻ con trong làng lũ lượt chạy theo sau, chơi trò đám cưới của trẻ con? Đồng rơm vàng những sợi rơm bã bởi tươm nát chồng lên nhau đan trong nhau hòa vào nhau thành mảng khối. Đồng rơm nào được khoét làm phòng cưới, chùm nhót đỏ treo cao thay quả cầu hồng, hoa đồng nội tết dài thành dây giăng khắp “phòng”? Đâu rồi những trò chơi hê hả, cô dâu chú rể nằm bên nhau, ngủ quên đến tận lúc tối mịt trời. Tất cả chỉ như mới hôm qua thôi mà giờ, sao buồn thế, đứng đưng như là chưa từng thế bao giờ, như là đã lùi xa hàng ngàn thế kỷ? Cô dâu Thắm trẻ con cười hơ hớ hôm qua, hôm nay đã thành bà cụ. Bà cụ trẻ đi đám ma đưa tiễn một linh hồn trở về với cát bụi. Chú rể mười hai tuổi

đã thành một gã đàn ông mặc áo tang, đi sau linh cữu cha, khổ đau héo hắt như một lão già. Lão già từ nay sẽ chỉ còn một mình đơn độc trong ngôi nhà đơn độc, đơn độc với nhân gian!

I4

Cái chết của ông Hiếu, nỗi đau của Hạnh như nét mực tàu đầu tiên khắc vào nã bộ trình trắng trẻ thơ. Nét khắc đầu tiên, ấn tượng đầu tiên thật khó phai mờ.

Sau này, Hạnh có thể quên, vì anh bị bệnh. Còn Thắm, Thắm muốn tẩy nã, Thắm muốn quên như Hạnh đã quên nhưng không làm sao quên được.

Người đàn bà du kích từng lập nhiều chiến công tiêu diệt kẻ thù như vậy, có sá gì không lập chiến công nối tiếp chiến công trong sự nghiệp?

Ở tuổi trưởng thành, xâu chuỗi những sự vật, hiện tượng gắn với cuộc đời bà ngoại, từ đó mẹ tôi tự đúc kết, đánh giá và nhìn nhận lịch sử, số phận, kiếp người.

Tôi đã lớn khôn bằng những câu chuyện mẹ thường hay kể, bằng những nỗi buồn những niềm vui của mẹ và những gì tôi tự thấy ở xung quanh. Tôi hít thở không khí miền quê, tôi uống nước sông Hồng ngẫu nhiên phù sa dải dầu mưa nắng. Tuổi thơ tôi là những trưa tháng Sáu tháng Bảy nắng đun sôi ruộng đồng, theo chúng bạn đi nhặt cua ngoi lên bờ, bắt những con cá con tôm thoi thóp lững lờ trôi trong chảo nước không lò. Trưa tháng Bảy nhả lòng chín rộ, tuổi thơ tôi với những kỷ niệm trèo cây trấu quả, được nếm vị ngọt từ những chùm quả nhãn xù xì tự tay mình bẻ. Tuổi thơ tôi như những con chuột nhắt chén no nê những chùm nhãn đầu mùa mà không biết chán. Vị nhãn thơm thơm, hạt nhãn lấp lánh đen tròn như mắt cười của thiếu nữ quê tôi. Nhãn lồng Hưng Yên. Nhãn lồng chém ngập dao phay. Tâm hồn tôi dạt dào câu hát dân ca, đa cảm như tình mẹ, cuộn cuộn như dòng sông tháng Bảy, lai láng mệnh mang như những buổi chiều hè trên con đê quai ngào ngạt hương sen hương lúa đang thì ngậm hạt. Tôi là con trai nhưng nữ tính lại hơi nhiều. Tôi giống mẹ. Những gì mẹ chưa biết, mẹ bắt tôi phải biết. Những gì mẹ không có được, mẹ muốn tôi phải đạt được. Những gì mẹ thiết thòi, mẹ cố gắng không để tôi thiết thòi. Một đứa con trai là tôi, tuổi thơ tôi chưa một ngày tôi xa mẹ. Mẹ là một nhân chứng, một nhân chứng của một giai đoạn lịch sử của làng quê. Mẹ chứng kiến bao mảnh đời éo le, oan ức, tủi hổ. Và chính mẹ là nạn nhân bị đời giày xéo bầm dập. Mẹ bảo, cũng may, tôi lại là con trai, con gái thì... khổ lắm!

Những đàn bà con gái thấp học luôn là đối tượng bị người ta lạm dụng. Mẹ đau khổ khi thấy mình có thai, cái thai bất chính. Nhưng mẹ lại hạnh phúc sinh ra cái thai ấy là trai. Con trai sẽ không bị khổ như mẹ. Con trai, lớn lên sẽ che chở cho mẹ. Mẹ hết lòng hết mực, tâm huyết dạy tôi nên người hiếu đời, hiếu người sống cho ra dáng đàn ông quân tử có nghĩa có tình. Hễ ở đâu có người có học tử tế, mẹ dắt tôi đến làm quen. Người mà mẹ dễ làm quen dễ gửi gắm tôi nhất là những sinh viên sư phạm về trường làng thực tập. Những sinh viên này được gọi là giáo sinh. Họ hầu hết là con gái. Giáo sinh đi thực tập, mộng mơ say nghề. Những buổi tối xa nhà ở lại trường, họ đua nhau đọc thơ, viết thư cho những anh bộ đội. Những anh bộ đội hành quân qua làng, dừng chân nghỉ lại, để lại tình cảm nhớ nhung. Những anh lính những cô giáo viết vội cho nhau những dòng lưu bút, chép vội cho nhau những bài thơ họ thuộc... Những bài thơ, những câu chuyện, những nỗi nhớ niềm thương của những anh bộ đội, những giáo sinh tôi yêu quý làm tôi cũng cảm động, ủy mị, mộng mơ theo. Những giáo sinh thực tập đi rồi, những anh bộ đội hành quân qua đã ra mặt trận. Xóm làng tôi cũng vắng vẻ, buồn tênh. Những buổi chiều trống vắng, tôi viết thư cho cô giáo, tôi viết thư gửi những anh bộ đội, tôi ngồi khóc một mình trong bóng tối. Nghe tiếng nước nở rổ rất chỗ nào đó trong nhà, mẹ tôi đi tìm

và lôi tôi ra đánh. Lần đầu tiên trong đời tôi bị mẹ đánh rất đau. Mẹ gọi tôi là mày:

- Đàn ông phải ra dáng đàn ông. Đàn ông phải nghĩ những việc lớn, những việc đại sự. Sinh ra đàn ông là để chinh phục thế giới. Mày hèn nhát thế này, mày không phải là con tao!

Nhờ sự dạy dỗ của mẹ, tôi vào được đại học. Nhưng tính tình tôi dù có đổi thay theo tuổi tác thế nào, cái cốt lõi ủy mị, dễ buồn dễ thương vẫn là bản chất, tôi biết mà không làm sao thay đổi được. Đàn ông, muốn làm nên chuyện, muốn trở thành ông này ông nọ đòi hỏi phải bản lĩnh, phải khôn khéo, phải biết giành giật cơ hội, sát phạt, tranh chấp, thủ đoạn, thậm chí đôi khi cũng cần phải tàn nhẫn. Tàn nhẫn, giả dối và vô cảm. Tôi không thể làm được. Vì tôi mang bản tính của mẹ, ngấm vào máu vào não tạo nên nhịp đập của con tim tôi rồi. Tôi không thể nào thay đổi trái tim tôi.

Càng lớn, ngấm sự đời từ tôi, từ xã hội, tôi càng thương mẹ. Thương tuổi thơ của mẹ, thương quãng đời của cụ tôi, tôi thương bác Hạnh. Tôi yêu tất cả những gì từng thuộc về mẹ của tôi. Những gì thuộc về mẹ đều ngấm vào tôi, có trong tôi. Tôi yêu mảnh đất quê hương. Yêu con sông Hồng làm nên tính cách tâm hồn chúng tôi. Chúng tôi thật thà, chúng tôi thủy chung, chúng tôi sôi nổi, chúng tôi ồn ào, chúng tôi cũng hung dữ và chúng tôi yếu đuối.

Hai đứa trẻ Hạnh và Thắm biệt lập mà không mấy ai để ý chúng biệt lập. Hai đứa trẻ già mà không ai biết chúng già, chúng quan sát và nhìn nhận mọi sự khác với những bạn cùng trang lứa.

Từ ngày ông Hiếu bị giết. Thắm và Hạnh thân nhau như anh em ruột, như vợ như chồng, như đôi bạn già lạc lõng với xung quanh. Càng lớn, Hạnh càng giống cha. Điều này làm bà ngoại sợ. Trưa hè nắng héo cây, hai đứa lụi hụi trong vườn nhà Hạnh. Thắm lấy dao khía vào vỏ cây, nhựa sung tứa ra, trắng như sữa bò lăn thành dòng trên lưỡi dao, rơi xuống mảnh sành Thắm cầm hứng trên tay. Gốc sung già, những cái rễ nhô lên như những chiếc ghế bên bờ ao. Những cái rễ như những cái bắp tay cứng như đồng đuôi trên mặt đất. Hạnh ngồi lên đó nắn nót vót từng thanh tre làm khung điều. Cái tâm thế cần mẫn say sưa, cái dáng lòng không, mớ tóc bông bênh, bờ vai vuông, Hạnh giống ông Hiếu y hệt.

Trưa, bà ngoại đi tìm con. Bà không dám gọi to mà chỉ ra bờ ao bờ đầm ngó nghiêng xem con bé có mãi chơi bắt chuồn chuồn châu chấu hay vật cỏ gà chơi chơi linh tinh. Không thấy. Bà vào sân nhà Hạnh, nhìn ra bờ ao, thấy hai đứa.

Bà hoảng sợ, xô đến đập Hạnh ngã nhào:

- Mày hãm hại con tao phải không?

Hạnh đứng dậy, khoanh tay:

- Dạ thưa cô...

- Thưa với gửi cái gì. Từ nay tao cấm mày chơi với con tao.

- Mẹ! - Thắm đập chân xuống đất quát mẹ.- Sao mẹ lại làm thế?

Không để cho Hạnh giải thích, bà ngoại ôm con, kéo con bỏ chạy.

Bà hốt hoảng lo sợ cũng là điều dễ hiểu. Mặc dù Hạnh chưa bao giờ và có lẽ sẽ không bao giờ biết được bố mình bị ai giết. Nhưng vong linh ông Hiếu biết. Vong linh ông ấy, oan hồn ông ấy bà tin lúc nào cũng ở bên Hạnh, đi theo Hạnh, vì Hạnh là đứa con trai duy nhất của ông ta. Đặc biệt đôi mắt Hạnh, trời đất ơi càng lớn nó càng giống cha, cái cười đuôi mắt nheo nheo. Dích thị đôi mắt Hạnh đôi mắt ông Hiếu. Ý nghĩ tâm hồn thể hiện trong ánh mắt, bà như thấy ông ấy là Hạnh hiện diện trước bà, nhận dạng, nhìn thấu tim gan. Bà sợ ông ấy trả thù. Bà sợ ông ấy cướp mất

đưa con gái duy nhất mà bà khổ sở lắm mới có được! Bà sợ oan hồn cướp mất đứa con.

Thắm và Hạnh, hai đứa có một người bạn thân duy nhất đó là chị Hải.

Chị Hải là một cô gái từ quê khác về làm dâu làng tôi. Hôm cưới chị Hải lấy anh Hải, ai cũng tấm tắc khen, anh Hải keo kiệt lấy được cô vợ xinh. Thế mà đến sớm hôm sau, cô dâu rửa bát cầu ao, trẻ con chăn trâu đã có bài đồng thanh: “Hải còm kiết sĩ kiết keo. Lấy phải cô vợ bị khèo một tay”.

Nghe trẻ con kêu tên kêu tật của mình, cô dâu xấu hổ chạy vào nhà. Bọn trẻ thừa thắng càng la to: “Hải còm kiết sĩ kiết keo. Lấy phải cô vợ bị khèo một tay”.

Thế là từ đó, vợ anh Hải rất ngại ra đường, ngại tiếp xúc với xung quanh. Đi đâu chị cũng mặc áo có tay thật dài, bịt khăn kín mặt.

Người ta bảo, vợ chồng mới, có khác nào vợ chồng sam, đi đâu, làm gì cũng có nhau. Ấc thay, chỉ vì câu hát về bông đùa của bọn trẻ, vợ chồng anh Hải không có được hạnh phúc ấy. Ngày lại ngày, mùa nhãn, sớm tinh mơ, chị em phụ nữ hàng nối hàng kịu kịt gánh nhãn trên vai, tung tẩy, rộn ràng nói cười trên con đường đê yên ả chạy dài tới tận chợ bán nhãn. Là dâu mới nơi đất khách, chị Hải bờ ngõ, ngại ngùng. Vì thế, người nhà quê tâm lý, ai cũng đon đả nồng hậu với chị. Nhưng, bài đồng dao thể hiện sự tinh mắt soi xét người lạ của bọn trẻ đã làm chị sợ. Chị tự ti, xấu hổ, chị ngại đám đông, lặng lẽ một mình.

Đời tiếng nói, tiếng cười của chị em trong làng thật xa, không còn nghe thấy nữa, chị Hải mới lui thủ, kéo kệt gánh nhãn đằng sau, đon chiếc như một nàng chim di trú bị lạc bầy.

Con đê cao vắng vẻ. Gánh nhãn nặng trên vai. Bước chân nhanh thoăn thoắt. Cỏ ven đường đầm sương quét ướt đầm ống quần lụa sa tanh chị mặc. Mồ hôi ướt đầm áo. Nặng và mỏi, chân như muốn khuỵu xuống, chị Hải đành dừng lại, ghé gánh nhãn bên vệ cỏ, nghỉ. Áo và quần ướt như tắm tạo nên một khuôn hình phụ nữ Á Đông sắc nét và mềm mại. Mặt phùng phùng đỏ như mặt trời, những sợi tóc bết mồ hôi trên má, chị đưa tay kéo chiếc nón trên đầu làm quạt. Ô, đằng kia, sau những khóm tre ngà, vườn nhãn, xa xa là sông là chân trời sớm quá đang hé dần một làn môi đỏ thắm. Nhìn về phía ấy, chị phấn chấn, nón trắng trên tay, ghé vai gánh nhãn, chị dèo bước cho kịp buổi chợ.

- Chào em...

- ...

- Dừng lại đi. Anh mua hết cho em...

Người đàn ông lạ đứng chặn trước mặt chị.

Chị đưa mắt xung quanh tìm người cầu cứu. Con đê quai co quắp ngủ yên mang trên mình con đường trắng vắng tanh vắng ngắt. Chị tái dại vì sợ. Tim đập mạnh chị cố chạy thật nhanh. Nhưng, gánh nhãn quá tải lắc lư chòng chành trên vai như kéo chị ngược lại. Bất lực quá. Chị nghĩ đến việc bỏ của chạy lấy người. Chạy thoát thân. Nhưng, chị mới về làm dâu, gánh nhãn là tài sản của nhà chồng. Dâu mới, chị không có quyền được vứt bỏ gánh nhãn.

Người đàn ông, kẻ mạnh, nhìn chị, không nhịn được cười. Như thể thích đùa, hần bước theo sau, thỉnh thoảng vươn bàn tay đàn ông quàng dây quang gánh, kéo lại.

Gánh nhãn trên vai chị chòng chành, lúc lắc, đánh đu.

Phụ nữ thôn quê đôi mắt như nai. Đôi mắt ấy, khi sợ, giống như con bò câu gặp nạn, ánh lên nỗi sợ hãi rất hiện.

Thằng đàn ông, phong tỏa ánh nhìn. Hần giang tay ôm, ghì chị dừng lại. Chị bủn nhủn tay chân, gánh nhãn rời khỏi vai, rơi bịch xuống đường, lăn theo vệ đê xuống vực. Chị gồng mình, nghiêng răng cắn vào tay hắn, vượt ra, chị lao theo thúng nhãn, đê cao dốc thoải, cỏ trơn sương ướt, chị ngã soài lăn tròn nằm lên những bó nhãn tan tác dưới chân đê.

Đê dốc, cỏ trơn, thằng đàn ông cũng bị trượt cỏ. Hần giống như một mũi tên, đổ nhào vào chị, nằm lên chị, ghì chặt chị, hỏn hển.

Rặng nhãn ven đê xù xì thân gốc, những tán lá lùm cây chẳng chịt sợi tơ hồng.

Thằng đê tiện vạm vỡ sức voi. Xong rồi, nó đứng dậy, đi. Hần để lại con bò câu bé nhỏ đón đau.

Ê âm, ê chè, nặng nề nhích nghiêng người, chị Hải co gôi kéo chiếc quần rúm rúm dưới bàn chân mặc cao tới bụng. Chị tủi thân khẽ gọi: “Mẹ ơi!”

Giá như ở quê nơi chôn nhau cắt rốn của chị, chị sẽ chạy đến dòng sông trầm mình. Nhưng đây không phải quê chị. Đây là quê chồng, chị về làm dâu mới được có vài tuần. Đất khách quê người. Sông xa và lạ. Chị chết cũng chẳng dễ dàng.

- Con khổ quá mẹ ơi. Con đau quá mẹ ơi...

Giác quan thứ sáu của con và mẹ. Linh cảm linh thiêng, xương cha huyết mẹ... Chị muốn có mẹ quá, mẹ ơi!

Tiếng chuông chùa ngân vang! Vị cứu tinh đúng lúc. Chị lê bước vào chùa. Bên trong cổng chùa có một đồng rơm to, hôm một lỗ trông giống như một túp lều, chị chúi đầu chui vào, thu lu, rung rúc.

Hết giờ tụng kinh, cụ sư điếc ra rút rơm đun nước, thấy chị. Cụ đến tận nhà gọi anh Hải đến đón chị về.

Nhìn thấy vợ, mặt anh Hải sa sầm. Anh ta không cầm thăng hãm hại vợ anh ta, anh ta giận vợ. Giận vợ, anh ta đánh vợ bằng cách đập vỡ các đồ vật trong nhà. Anh ta vào buồng chồng vợ, tóm tai đôi gối trắng có thêu chỉ đỏ đôi chim bồ câu với dòng hạnh phúc, vút ra sân, châm một mối lửa. Chưa đã cơn giận, anh chạy đi chạy lại, ném cả tán nhãn vừa bẻ xuống ao. Anh đập vỡ chum tương, anh tìm con dao phay bằm vằm những thân cây nhãn. Anh xé áo xé quần.

Và từ đó. Anh sợ đám đông. Anh hạn chế ra đường. Mùa nhãn chín. Mặc mẹ nhãn! Anh chẳng thêm tha thiết tiền với bạc. Mùa nhãn, chim muông cứ việc thoả sức đến ăn, xây tổ, đẻ con và đái ỉa.

Và từ đó, vợ chồng anh Hải chẳng ai nói với ai một lời, âm thầm như những thân cây, lẳng lặng như những người câm điếc.

Đêm. Buồn quá. Chị Hải ra hiên tựa cột ngắm trời, ngắm những vì sao chi chít. Chị lặng nghe tiếng cỏ cây hoa lá thềm thì, tiếng râm ran rì rì hát đồng ca của đồng loại côn trùng cất lên từ lòng đất. Gương trăng rười rượi rọi mặt đất sâu. Đợi sáng, giết đêm, chị Hải lụi hụi kiếm tìm những hạt nhãn rơi rụng trong vườn, trong ngõ ngách nhà chị. Chị gom lại, phơi đầy sân. Những hạt nhãn tròn đen như mắt người, lấp lánh căng tròn rướn lên nhìn trắng, nhìn chị, không chớp.

Và một đêm như thế, anh Hải bỏ nhà ra đi trong khi ngàn ngàn những mắt đang mộng du cùng chị. Trời sáng, tỉnh mơ, chị Hải hái lá pha trà đặt lên bàn, không thấy cái mũ, cái túi của anh treo trên cột. Chị Hải biết, thế là anh đi rồi. Một cảm giác khó tả. Thảng thốt, chệnh choáng. Tủi thân và đơn độc. Chị thực sự cảm thấy sự sống của mình vô nghĩa vô hồn.

Nhưng chị vẫn phải sống. Chị sống lủi thủi như một cái hình nộm. Cái hình nộm bằng rơm lạng lẽ im lìm giữa vườn trại mênh mông, dế, giun và gió. Chị không có khái niệm đêm và ngày, chị cũng không đoái hoài tới tháng, tới năm.

Chẳng có ai ân tình chỉ cho chị biết tóc chị bỗng rụng bạc sớm đây này.

Vườn nhãn nhà chị, sai trĩu quả. Lũ doi tự do khênh ăn và sành điệu. Chúng chỉ thưởng thức, chỉ xơi những quả nhãn ngon mọng vỏ thơm ngọt và mọng cùi. Nhãn thơm chúng chỉ ném có một nửa, để lại nửa quả lõm một cái hố chơ cái hạt nhãn đen tròn long lên như mắt cú trên ngọn cây.

Thời gian trôi. Lạ thành quen. Quen thành lạ. Chị Hải khóc. Khóc chán lại cười. Cười mãi lại buồn. Buồn quá chẳng biết làm sao, chị đắm ra lần thân tâm tình với ngọn cỏ, cành cây, với cái chổi quét nhà, cái quạt mo cau, cái cuộc làm vườn, cái thùng gánh nước, con chó, con gà, cái củ đun bếp, ngọn lửa nấu cơm...

Một buổi chiều, chị Hải cảm thấy tức ngực, khó thở. Hình như là chị ốm. Hay là trở trời. Chị bước ra sân, ngửa mặt lên trời nghe ngóng. Vô tình, chị nhìn lên mái nhà. Ngõ nhà cổ, hàng nối hàng những phiến ngói chiếu rêu phong ngấn nắp thẳng hàng, lá rụng mục mủn dày. Thế là có việc, quên ốm, chị Hải bắc thang, một tay cầm chiếc chổi tre trèo lên dọn. Lá mục, cành khô lâu ngày kết lại, chị Hải lom khom như người thợ cấy nhỏ mạ mùa đông gieo trên sân. Chị bóc từng tảng từng mảng cho vào bao tải lăn theo mái ngói rơi xuống sân. Chị cần mẫn, lom khom như một dấu hỏi giữa trời. Bất chợt, một luồng gió mạnh từ đâu thổi tới, xồng áo chị phồng lên như cánh diều no gió. Chị đứng dậy, gió thổi bạt tóc rối tung, nghiêng ngả. Chị bám tay vào nóc nhà. Cái nóc nhà giống như cột sống lưng người, nhô lên như con rồng nằm dài trên mái ngói. Chị chống tay vào đầu gối dần dần đứng dậy, hiên ngang và lộng lẫy giữa sân khấu trời bất tận đang tấu lên bản giao hưởng bất hủ của giông gió mây bay.

Bọn trẻ trâu ham đá bóng dưới chân đê, thấy cơn mưa đen xì, gió lạnh đang ào tới, thế là bỏ cuộc chơi, nháo nhác tìm trâu, đánh lồng phi nước đại về nhà.

Về đến đầu làng, mây vẫn đen gió mỗi lúc một mạnh. Trời vẫn chưa mưa, những chàng ngự lâm chễm trệ trên lưng trâu điềm tĩnh giật dây cương ghìm trâu đi chậm lại, nuối tiếc, khoan thai ưỡn ngực hít gió, ngửa mặt lên trời hứng những hạt mưa lác đác mát lạnh. Bỗng một đứa trông thấy chị Hải đang “múa lân” trên nóc nhà:

- Chúng mày ơi, nhìn kia.

Rồi thằng bé làm quản ca bắt nhịp:

- Cây khô không lộc, người độc không con. Cây khô không lộc người độc không con...

Tất cả bọn chúng cùng hét lên gào lên theo:

- Cây khô không lộc người độc không con.

Gió thổi bạt thứ âm thanh to, mảnh, khàn và rè của những cái thanh quản đang độ tuổi gà trống tập gáy ấy, thứ âm thanh ấy chui vào tai chị làm chị tái người, chết lặng.

Lại thêm đám trẻ khác, chúng cũng đánh trâu lông bỏ từ bãi về. Chậm chậm, dừng lại và nhập hội. Rầm rập bước chân trâu cuối trên lưng là những kỵ sĩ như lũ quỷ. Những chàng kỵ sĩ ác độc ủa theo, đồng thanh hòa trong gió, xé không gian:

- Cây khô không lộc, người độc không con. Cây khô không lộc, người độc không con.

Mưa. Mưa hung dữ, mưa xối xả, mưa rát mặt. Mưa xô cây, mưa đẩy ngã người. Và sấm. Và chớp. Chớp loảng ngoảng như quăng dây điện. Sét đánh sẹt mang tai, tóe lửa trên ngọn cây, xòe trên mái ngói. Chị Hải vẫn đứng đó, lom khom như dấu hỏi. Chị chập chững, lẩn mò, lững thững tiến tới cái thang, mò mẫm bước từng bậc xuống nhà.

Mẹ chồng chị Hải xưa kia cũng đẹp nhất làng. Nhưng số phận hẩm hiu, lấy chồng, chưa kịp có con, bà bị tây hiếp, thế là từ đó, bà mất khả năng sinh nở. Bà nhận anh Hải làm con nuôi khi anh còn đỏ hỏn. Bố nuôi anh Hải mắc bệnh lao, ông qua đời khi tuổi chưa kịp già.

Người làng chếp miệng thương chị Hải thì ít mà thương cho dòng dõi nhà chồng chị thì nhiều. Thương thay dòng họ bị tiết giống, nhận nuôi con người, yêu con người như yêu con mình mà trời vẫn không thương. Trời vẫn không cho chị Hải làm mẹ, có con. Thương chán thương chê, người ta lại đồn thổi đất nhà chồng chị Hải có ma. Đất ma ám, quỷ ám. Ban ngày, ma trèo trên cây, ma lang thang dưới gốc nhãn. Ban đêm, ma lên giường, ngủ chung với chị. Người làng còn nói, chị làm vợ của ma. Những kẻ râu xanh cứng bóng vía trong làng đã từng đột nhập rình mò chị. Chúng vành mắt căng tai cố nghe tiếng rì rầm vọng từ giường chị. Chúng nghe thấy tiếng chị, khi thì rủ rỉ tâm tình, khi khóc nỉ non, khi cười đến vỡ bụng. Chúng kháo nhau rằng, bọn ma đã từng cãi nhau vì ghen tuông tình cảm, phân bại, thắng, thua. Chị Hải đã phải đứng ra làm trung gian hòa giải, lựa từng câu nói nhẹ nhàng ngộ như lừa trẻ con thế mà bọn chúng cũng êm, đùa vui chí chöhe...

Thấm và Hạnh tình cờ quen chị Hải cũng bởi con trâu nhà Hạnh lẫn trốn trong vườn nhà chị.

Hạnh nhìn thấy cái lưng to mòng bóng nhẫy của con trâu đang quần đảo vườn nhà chị Hải. Hai cái sừng của nó như hai cái lưỡi hái đánh gục những cây chuối đang oằn lưng cống buồng quả. Bốn cái chân con trâu đen xì, to như chân con voi quần nát cả vườn dong. Hạnh chạy băng xuống chân đê, chui qua hàng rào măng rô dày rậm. Gai dậu măng rô cào rách toạc cả lưng, chỉ chít cánh tay bàn tay những đường xước tứa máu. Gặp trâu đây rồi, Hạnh bứt một nhánh mây khô quật mạnh vào mông anh chàng. Chàng ta đau quá, lông bỏ, vượt rào thoát ra khỏi vườn.

Xong việc, Hạnh mới thấy sợ. Chết cha rồi, lãnh địa ma! Mình đang ở trong lãnh địa của ma. Run quá, nhưng Hạnh vẫn cứ nhìn, cứ tìm xung quanh. Chẳng thấy con ma nào! Mà cũng chẳng thấy hiện tượng nào của ma. Xung quanh Hạnh là những trái mít to tròn bám đầy thân cây, hạnh phúc bình yên như đàn con xúm xít, quây quần, quanh cây mẹ. Nhãn chín vàng lúc lỉu. Doi nặng quả, trĩu cành soi bóng xuống ao nước trong xanh. Bưởi trọc lóc như những trái bóng treo lơ lửng dưới giàn trời xanh. Những chú chim sâu càn mẩn tước những lá cây thành từng sợi dây rất mảnh, cái mỏ xinh xinh, cái chân bé xíu kết những sợi thành những cái tổ như giỏ

thị mắc trên cành sum suê lá. Những chú chim mới ra ràng cánh chưa mọc đủ lông có đôi mắt trong veo, lịch tích, vụng về và bình thản chuyền cành, nhảy ra nhảy vào cái tổ của mình. Ve sầu kêu miên miên ướt đầm những gốc cây. Ve sầu gầy đét khô rạc xếp hàng trên thân cây. Nắng như bướm trắng rập rờn trong vòm lá in xuống gốc xuống vườn cây.

Trưa hôm sau, Hạnh làm thám tử đột nhập vào “lãnh địa ma” bắt chim sâu mang về nuôi trong lồng. An toàn. Trưa hôm sau nữa, Hạnh lại rủ Thẩm đi. Thế là thành thói quen. Hai đứa quên cả sợ ma quên cả cái tên “lãnh địa ma” là cái tên dân làng đặt cho vườn nhà chị Hải. Một lần, giữa trưa vắng, hai đứa chui vào vườn nhà chị Hải. Cây nhãn cổ thụ có cái ba chạc thật là to, hai đứa nằm trên đó đọc sách, hái lá hái quả chơi bán hàng. Hạnh giả làm tiếng chim hót, đàn chim tưởng tiếng của đồng loại tụ về cùng hoà theo như một cái chợ. Hai đứa tước vỏ cây đay đan thành võng, mắc vào thân cây, nằm quay đầu, đu đưa, kéo kẹt, như chàng Thạch Sanh, công chúa ngủ trong rừng.

Vườn nhà chị Hải thành vườn chơi bí mật của Thẩm và Hạnh.

Và một lần, hai đứa nằm đọc sách ngủ quên đến tận chiều muộn, nghe thấy tiếng ghé con ngoài đê gọi mẹ, Hạnh giật mình tỉnh dậy. Hạnh ngạc nhiên thấy mình nằm trên giường chứ không phải nằm trên thân cây nhãn. Nhưng hình như có cái gì khang khác không phải giường nhà mình. Hạnh mở to mắt nhìn lên trần nhà, nhìn ra bầu cửa. Hạnh ngồi dậy. Ngọn đèn leo lét trên bàn thờ có tám hình một ông cụ mặc áo the, đầu đội khăn xếp, bên kia là ảnh bà cụ đội khăn mỏ quạ. Hạnh cất tiếng gọi “Mẹ ơi!” Một bàn tay nhẹ nhẹ vỗ vỗ vào vai Hạnh “Ngủ đi con!” Hạnh mò côì mẹ, Hạnh mới mất cha, cử chỉ ân cần của mẹ, giọng nói yêu thương tình mẫu tử niềm khát khao của Hạnh như thật như mơ, Hạnh nằm xuống chìm vào giấc ngủ. “Ngủ đi con” lâu lắm rồi Hạnh mới được nghe như thế. “Ngủ đi con” dẫn Hạnh vào giấc mơ gặp mẹ.

Không gian chiều tĩnh lặng đến rợn người. Ngoài vườn, thỉnh thoảng vọng vào nhà tiếng quả chín rụng xuống tàu lá, xuống đất, xuống ao, xào xạc, bịch, bộp. Thẩm tỉnh dậy. Tưởng mẹ nằm bên cạnh, Thẩm quàng tay ôm. Nhưng lạ quá, đó chỉ là chiếc gối! Thẩm quờ tay bên này thấy Hạnh. Sao lại như vậy? Thẩm toan vùng dậy bỏ chạy. Nhưng vây khắp nhà là màn đêm đen sậm. Lấp loáng ngoài sân có ánh lửa bập bùng, những bóng người kỳ quái đang nhảy múa dưới sân. Tai ù đi vì sợ, Thẩm nghe như có tiếng cười, tiếng mẹ nói chuyện với ai đó. Thẩm bước xuống giường chạy về phía những bóng người. Chà, bầu cửa cao quá, vấp, Thẩm ngã sõng soài. Đứng dậy. Bước qua. Chạy tiếp. Ôi, không phải là mẹ, không phải người, mà là những cái bóng của những đồ vật chum tương vại nước, những cái bóng của hàng cau, cành cây nhãn bập bùng dưới ánh lửa hồng của bếp củi đun nồi cám lợn! Ngoài

ngõ tối om bởi những vòm cây ken dày che khuất hết bầu trời. Sợ quá. Thấm chạy ngược vào nhà. Dưới cuối giường, mẹ đang đứng mắc màn, Thấm giang tay ôm mẹ: “Mẹ ơi!”. Nhưng không phải mẹ. Đó chỉ là chiếc áo dài treo cuối giường giống như dáng mẹ! Chiếc áo dài chị Hải mặc duy nhất có một lần. Đó là lần chị đi lấy chồng. Từ ngày anh Hải bỏ đi, chị treo mãi nó ở đó. Thấm hoảng sợ ngã lăn ra giường. Thấm nghe rõ tiếng tim mình thình thịch như tiếng trống. Hạnh vẫn ngủ say như chết. Thấm tức tưởi, lấy can đảm cấu một cái thật đau vào bụng Hạnh. Bịt mồm Hạnh lại, không kịp cho Hạnh biết điều gì, Thấm thì thầm: “Dậy, dậy đi về, nhanh, nhanh lên”. Hai đứa dắt tay nhau lén lút ra khỏi nhà chị Hải. Mới có bảy giờ tối mà trong nhà, ngoài vườn, khu nhà chị Hải đã tối mịt như thể đêm đã rất khuya.

Một buổi chiều hôm khác, nhớ vườn xưa, hai đứa mom men bên bờ ao muốn lên vào vườn nhà chị Hải. Chúng không để ý chị Hải đứng bên cầu ao ngóng đợi:

- Đây, hai đứa. Sao đứng nắng thế kia? Sang vườn nhà chị chơi không?

Chị Hải nhô sào, mau lẹ lướt thuyền nan sang đón. Áo lụa Hà Đông, ao đầy hoa súng, chị đẹp như một bức tranh thủy mặc.

- Xuống thuyền đi hai em.

Chị hoạt bát bơi thuyền, nhanh nhẩu như một cô thôn nữ chưa chồng:

- Khi nào thích, các em cứ sang vườn nhà chị mà chơi nhé. Chị vui lắm, các em đừng ngại.

Vào nhà, chị Hải không mời nước. Chị xuống gác bếp, mang một bọc mo cau, bảo:

- Long nhãn chị làm. Ăn thử xem. Nhà nhiều lắm, chị treo đầy gác bếp. Sang chơi với chị, thích ăn, cứ tự nhiên mà lấy nhé.

Lâu dần thành thân. Ngày nào Thấm và Hạnh cũng rủ nhau sang nhà chị Hải chơi. Chị Hải làm thức ăn, nấu bánh đúc ngô, luộc khoai mời hai đứa. Những củ khoai ngứa xù xì, bụi và dẻo. Ăn xong, ngứa mồm họng, nhót nhãi chảy dề dề hai đứa nhô phì phì làm chị Hải phì cười vội vàng pha nước muối cho hai đứa ngậm. Hết việc hết chuyện, ba chị em đi nhặt cành củi khô, trèo cây hái nhãn, tước bẹ cây đay đan võng mắc vào thân cây, chơi trò chơi hàng xóm. Những hôm trời mưa, mấy chị em ngồi trong nhà tách cùi nhãn mọng nước ra khỏi hạt, nghe Hạnh đọc truyện cổ tích từ trong sách giáo khoa.

Nhưng rồi một hôm, con chó Vện nhà chị Hải bỗng dưng tìm đến được nhà Hạnh. Trông nó thật thiếu não, mắt van lơn trĩu buồn. Hạnh ngạc nhiên:

- Ô Vện, sao mày biết mà đến được đây?

Con Vện không nhìn Hạnh mà tru lên. Cổ họng khe khẽ rên, cuống quýt, nó dùng chân trước khều khều tay Hạnh như thể cầu cứu Hạnh đi theo nó.

Hạnh chạy ra đường, ghé ô cửa sổ gọi Thắm. Con vện chạy phía trước, thỉnh thoảng nó lại dừng lại ngó lại phía sau, ánh mắt cuống quýt cầu khẩn như thể thúc giục Thắm và Hạnh hãy nhanh nhanh lên.

Con Vện chạy thẳng ra vườn, chỗ gốc nhãn mắc võng. Nó chạy đi chạy lại gọi ra hiệu cho hai đứa chỗ chị Hải nằm. Chị Hải bắt động trên chiếc võng được làm bằng sợi tơ đay do hai đứa đan từ ngày đột nhập vào vườn. Con Vện chạy quanh chị Hải, rũi mõm vào tóc chị, vai chị, cổ chị hít hít hà hà rên rên khóc. Con Vện khều khều nhấc nhấc bàn tay chị, bàn tay cứng đờ bất động. Bất lực, ghéch mõm về phía Thắm và Hạnh, Vện khịt khịt mũi như thể cầu cứu. Có vẻ đôi bạn chẳng hiểu gì, Vện húc đầu vào phía sau Hạnh, đẩy Hạnh đến chỗ chị nằm. Chẳng thể làm gì được, Vện đau khổ nằm phủ phục bên thi thể chủ của mình như một đứa con ngoan bên mẹ.

Thắm và Hạnh. Hai đứa trẻ run sợ không khóc nổi thành lời. Chúng không nghĩ được gì, không lý giải được và không hiểu được tại sao lại như thế. Chúng trở nên câm lặng. Câm lặng không kể không thông báo chuyện này với bất cứ một ai.

Ít ngày sau, một con trâu nhà khác chui vào vườn nhà chị Hải bứt nốn chuối ăn, quần nát những khóm dong riềng đang mơn mớn. Người ta đi tìm trâu và phát hiện xác chị Hải trên chiếc võng đan bằng sợi đay tươi. Con Vện chết trong tư thế nằm ngoan dưới chân chủ. Người ta kết luận, chị Hải bị trúng gió đột tử.

19

Đã hết đâu những chuyện đau thương đổ lên đầu đàn bà con gái quê tôi. Còn đây nữa, bà ngoại kể cho mẹ tôi nghe cái chết thảm của chị Năm xinh đẹp.

Vòm trời này, làng xóm này bí ảm mông lung. Thấm và Hạnh như đôi chim tu hú trú ẩn trong nhà. Sợ ánh sáng, sợ bóng đêm, sợ súng đạn, sợ những con người. Sợ tất cả những gì đã từng tồn tại và đang tồn tại.

Nhà chị Năm có cái cầu ao trên mặt nước đầm sen ai qua đường cái quan cũng nhìn thấy mỗi khi chị xuất hiện ở nơi này. Chị Năm hồn nhiên lắm, lần nào ra cầu ao rửa rau giặt giũ chị cũng điệu dàng viên mãn ngắm hình mình in trên mặt nước. Người qua đường liếc nhìn, chị càng điệu dàng hơn, như thể chị là diễn viên đang biểu diễn trên sân khấu.

Chị Năm bất ngờ lấy chồng. Bao trai làng buồn tênh.

Tháng Bảy năm ấy lũ sông Hồng lên to. Cả làng ủa ra bãi, lội ruộng nước sông ngập quá đầu, lặn ngụp giành giật với lũ từng bắp ngô, củ khoai.

Chị Năm mới sinh con đang thì ở cữ. Tháng Bảy mùa lũ cũng là mùa nhãn chín. Nước to cũng là năm nhãn được mùa. Nhãn chín, bẻ không kịp, bão tràn về là mất đứt thu nhập một vụ nhãn.

Chị Năm làm dâu ở với bố mẹ chồng.

Ở nhà một mình, chị Năm trèo cây bẻ nhãn. Cây nhãn to nhiều cành, chị thoăn thoắt như chim sâu nhảy, chuyển từ cành này sang cành khác bẻ những chùm nhãn chín mọng thả vào thúng, cái thúng được chị treo lủng lẳng trên cành. Nhãn đầy thúng, chị xuống đất thả lỏng dây thừng cho thúng nhãn từ từ hạ xuống, chị bung vào nhà đánh trống dưới sàn.

Nuôi con nhỏ, chị Năm nhiều sữa lắm, bầu sữa đầy như quả bóng căng hơi thấm ướt làn áo mỏng lộ núm vú hồng tươi xinh xinh nhỏ xíu. Chị Năm, con chim sâu chăm chỉ say sưa cô bẻ cho hết quả một cây nhãn sai, chị mới chịu nghỉ vào nhà đánh thức con dậy cho con bú.

Chị Năm đâu biết, dưới đất, thằng tây mê mẩn toà thiên nhiên của chị. Cái ống quần lĩnh chị mặc rộng thùng thình che sao nổi cái nhìn từ dưới nhìn lên thấu đến tận cặp quần. Chị không mặc áo yếm. Cái áo bà ba rộng che sao nổi bầu vú nuôi con bằng sữa mẹ đầy đà, những giọt sữa ấm nóng nhích nhích từng giọt rỏ xuống gốc

cây.

Mồ hôi ướt đầm lưng, nhể nhại trên gương mặt đỏ hồng thanh khiết. Chị Năm ngừng tay bẻ nhãn, thông chân ngòai nghỉ trên cây nhãn. Những quả nhãn chín mọng ngọt lịm, hết mệt, tỉnh người.

Chợt chị giật mình nhận thấy, hạt nhãn như những viên bi chị nhả rơi xuống đất bật tiếng kêu coong, coong. Chị cúi xuống nhìn. Trời, cái mũ sắt trên đầu thằng tây! Hắn ngửa cổ nhìn chị, nhe nhớn cười. Đôi mắt hắn xanh lè, ánh mắt man dại của một thằng nghiện lên cơn thèm thuốc. Chị bủn nhủn chân tay vì sợ. Cái chỗ đầy râu không thấy mồm, một âm thanh ngọng nghịu phát ra:

- Xuống đây, ồ, xuống đây nào...

Chị Năm run. Cây nhãn cũng run.

Thằng tây như con lợn đói người thấy mùi cám mà chưa được ăn. Hắn cuống quýt, xoắn xuýt, khản khoản:

- Ồ. Ma đăm, xuống đây nào. Đừng sợ.

Thằng tây khản khoản. Nó tháo chiếc đồng hồ trên tay giơ lên. Nó cởi áo khoe bộ ngực đầy lông. Chị Năm bám chặt cành cây. Chị kiên định nghĩ cách. Thằng tây ôm gốc cây ngửa cổ ngóng đợi như con sói thèm nho. Chị Năm bắt ngờ nhảy vào thúng nhãn, chìm ngấm và lặng im.

Thằng tây ngửa cổ lên không thấy chị Năm đâu, nó đu người lên, toan với thúng nhãn treo lơ lửng cành bên. Nhưng, cành nhãn bị sâu, gãy khúc, tạo thành một đòn chí tử giáng xuống lưng tây. Đau điếng, tức giận, thằng tây giương súng bóp cò. Bầm bầm bầm.

Đứa trẻ sơ sinh giật mình khóc thét.

Đạn xuyên áo chị Năm. Thúng nhãn tan tành, từng mảnh nhỏ và nhẹ bay bay, rơi rơi như cánh én cùng ngàn ngàn tia máu sáng láng như cầu vồng như những chùm pháo hoa rực rỡ giữa bầu trời trong vắt gió im. Những mảnh vụn da thịt chị Năm quện trong máu đỏ thành dòng xối xả như mưa lửa tấp vào mặt thằng tây, đầm dầy mặt đất, loang trên mặt hồ, đọng trên tàu lá sen vương trên ngàn lá nhãn như ngàn con mắt, ngàn con mắt vằn lên ngẫu đồ.

Sợi dây thừng lỏng thõng đong đưa. Đứa trẻ trong nhà im bật.

Bốn chín ngày mát, nhà chùa làm lễ cầu hồn cho chị Năm. Trời hôm ấy nở một

trận mưa rào lịch sử. Mưa nhuần nhuyễn nhiều ngày. Máu khô rỏ quánh, quện vào mưa sền sệt chảy, ngấm, thấm sâu vào lòng đất. Mưa. Mưa tiễn đau thương lùi vào quá khứ. Mưa rửa u buồn. Mưa tắm đất, cỏ cây hoa lá, con người quê tôi cũng như được gột rửa tinh thần, bừng tỉnh tươi mát sống cho ngày mai.

Những chuyện này, tôi được nghe mẹ kể khi tôi còn rất nhỏ, mẹ vẫn chưa già. Và sau này, mẹ vẫn kể. Mẹ kể cho tôi chỉ là cái cớ để mẹ tự kể cho chính mình, để mẹ trở về với quá khứ với những kỷ niệm của chính mẹ.

Vẫn là những câu chuyện ấy, mỗi năm thêm tuổi, lời kể, lời bình của mẹ bớt cay nghiệt hơn, tôi nhận thấy, càng già, nhìn nhận của mẹ càng trở nên độ lượng, đôi khi dễ dãi, nhẹ như lông hồng.

Mẹ chép miệng thở dài, ở đâu có gái đẹp, ở đó có tai ương! Con gái làng mình đẹp. Hồng nhan thì bạc mệnh. Người ngoan thì chóng già. Bọn thực dân nó hãm hiếp con gái làng mình nhiều nhất vùng. Bị hãm hiếp, có cô xấu hổ nhảy sông tự vẫn. Có cô buộc bụng, chui vào ruộng ngô để vụng, tự tay chôn sống con. Tiểu thư nhà cai Loọng bị thằng Pháp mắt xanh mũi lõ muốn lấy làm vợ. Thằng tây thập thò đầu ngô thường ngày, hần lân la học nói tiếng Việt để làm quen. Một hôm, có người bẩm báo với Cai Loọng, họ nhìn thấy thằng tây đang đi đến đầu làng, chắc là vào nhà ông. Cai Loọng nghe vậy, vội vàng bảo con gái trốn ngay vào kiệu thóc, đây kín lại. Ông dự định nội đêm nay sẽ phải đưa tiểu thư đi gửi nhà người họ hàng trên miền ngược. Thằng tây hôm ấy đến nhà ông cai Loọng thật. Hần gan lì đề xuất ở lại ăn bữa cơm chiều, đợi gặp được tiểu thư mới ra về. Gia nhân mổ gà, rượu ngon thết khách. Rượu say, thằng tây ngồi ì. Cả nhà ông cai Loọng sốt ruột, sợ lộ, không ai dám đến gần kiệu thóc để xem tình hình tiểu thư ở trong đó thế nào. Khuya lắm thằng tây mũi lõ mới chịu về. Đợi thằng tây đi thật xa, ước chừng nó đi gần về tới doanh trại, gia nhân ra đường canh gác, cai Loọng trong nhà mới dám mở nắp kiệu cho con. Nào ngờ ở trong kiệu thóc kín lâu quá, thiếu khí, tiểu thư chết ngạt, người vẫn còn ấm nóng.

Đám ma tiểu thư, thằng tây bán hết một băng đạn. Chôn cất xong ai về nhà nấy, mình thằng tây ở lại, ngồi chết lặng bên mộ tiểu thư.

Phụ nữ là hoa hồng của nhân loại. Chiến tranh. Nô lệ và thuộc địa. Những tưởng những điều đó không ảnh hưởng, không liên can đến số phận của hoa hồng. Nhưng ngược lại. Chiến tranh. Bao đợt tuyển quân, con gái con trai tiễn nhau ra mặt trận. Bên sông. Dưới trăng, dưới những vì sao xa ngất biết bao lời yêu thương, những giọt nước mắt lưu luyến, nhớ nhung. Những cuộc chia ly, người ở lại chung thủy chờ đợi. Người ra đi mãi mãi không ngày trở lại.

Ngăn buồng mẹ nằm, chiếc giường tre kê áp tường, sát với con đường làng, nên, mẹ nghe rõ bước chân qua. Mẹ nhận thấy có ai đó đứng sau bức tường sát bên tai mẹ, tiếng rì rầm nghe rõ từng câu. Tiếng thôn nữ bên lèn, ngập ngừng:

- Anh không nói gì với em sao?
- Nhưng, rất có thể anh không trở về... Chiến tranh có chữa ai đâu.
- Không! Anh không được nói thế. Anh phải trở về. Anh hứa với em đi!

Mẹ ngồi dậy, rón rén hé qua khe cửa sổ. Ánh trăng xuân rất buồn đủ cho mẹ nhìn thấy dáng hình đôi tình nhân tay trong tay nóng bỏng. Vòm nhẵn như ô che khô mái tóc hai người.

Người con trai vòng tay ôm cô gái, cọ cọ má miên man lên má nàng:

- Ủ, nhất định anh sẽ về. Anh hứa, anh sẽ về!

Thôn nữ dụi đầu vào ngực anh, nàng siết vòng tay ôm chặt anh. Nàng giấu bầu má nàng trong vòm ngực của anh sau làn áo mỏng. Vòng tay của nàng, vóc dáng của nàng như biết nói.

Mẹ ở trong bóng tối, nín thở, như thể mẹ đang xem một bộ phim tình ái mà chính mẹ là cô gái trong phim đang chiếu.

Chàng trai cúi xuống, hôn lên trán, lên môi, má cô gái. Đôi uyên ương run rẩy si mê quấn lấy nhau, đan vào nhau thành một khối mềm.

Con mèo già bên bụi rậm gầm gừ, khếch, khếch chạy vút qua làm cô gái giật mình. Bỗng dưng nàng thấy sợ. Nàng ôm chặt người mình yêu. Người yêu nàng say mê. Đôi môi anh say mê. Bàn tay anh lần tới không ngừng. Đôi mắt nàng mơ màng, bàn tay nàng nâng niu đôi má anh, tiếng rên khe khẽ nơi khe họng. Và rồi bàn tay

vúi chặt bờ vai, nàng dướn lên vòm ngực áp sát vòm ngực anh như thể tim trong tim máu hòa trong máu cùng chung nhịp đập.

Người ấy vụng về khám phá nơi sâu kín nhất của nàng.

- Dừng! Dừng, anh! - Nàng hồn hên, thêu thào.

Nhưng môi anh vẫn cuồng nhiệt trên môi nàng. Vòm tay anh vẫn ôm siết eo nàng. Đôi mắt anh đê mê. Anh kiên quyết và bướng bỉnh.

Như tỉnh cơn say, nàng tức thì đẩy mạnh anh ra. Nàng mạnh dạn cất lời:

- Không được đâu anh!

Nàng tỉnh táo giận dữ:

- Không!

Như cỗ máy mất điện giữa chừng, chàng trai mặt thộn ra, toàn thân anh nhẹ bẫng, thần thờ như cơn mơ chợt tỉnh hồn vĩa chưa kịp về.

Anh đưa tay vuốt lại mái tóc, rồi anh vuốt mái tóc nàng, cài cúc áo cho nàng, kéo nàng vào lòng, anh ghéch cằm chạm mái đầu nàng. Ôm nàng, anh khẽ nói:

- Anh xin lỗi! Cho anh xin lỗi nhé!

Trong ô cửa sổ nhìn trộm, mẹ cũng bất ngờ ngồi lên khoanh tròn chân ngay ngắn. Mẹ cài lại cúc áo của chính mình đang khoác trên người không biết tuột tự khi nào.

- Thật tàn nhẫn! - Mẹ thốt lên.

Mẹ ôm mặt khóc.

Mẹ lau nước mắt, hé mắt nhìn qua ô cửa sổ, đôi trai gái vẫn đứng đó, mẹ giận giữ, muốn quát thật to:

- Ngày mai, anh ta ra chiến trường, cái chết cận kề trong gang tấc vậy mà cô vẫn cố tình tiếc cái tiết trinh!

Nhưng mẹ chưa cất tiếng, cô gái đã áp mặt vào ngực anh, ôm chặt anh, nức nở:

- Em xin lỗi! Em xin lỗi !... Em sẽ đợi anh về!

Người con trai quàng tay lên vai cô gái như thể thể hiện tình yêu tình cảm với

người em gái máu mủ của mình:

- Không hiểu sao, anh có linh cảm anh ra đi sẽ không có ngày trở lại.

Người con gái đưa tay bịt miệng không cho anh nói hết:

- Nhất định anh sẽ về. Anh sẽ về. Anh đừng làm em sợ!

Người con trai đứng thẳng, ngửa mặt nhìn trời.

Trăng như khóc ướt mi mắt anh, ướt những hàng cây. Dưới trăng, muôn ngàn sợi mưa li ti nhỏ nhẹ và xốp lâm thâm lâm thâm như tuyết như những sợi chỉ trắng và mảnh bay bay bay bay đậu trên má anh, má nàng, trên mái đầu hai đứa.

Úp bàn tay lên mặt, anh nói với mình anh:

- Anh ước mình có con. Anh ước còn lại trên đời có một đứa con.

Mưa ướt bàn tay. Mưa ướt những cành lá. Mưa đẫm áo. Mưa nhuộm tóc anh bạc trắng.

Mẹ hít căng đầy hương lạnh mưa đêm lùa qua khe cửa. Hoa nhĩn rơi vàng mặt đất, hoa xoan nhuộm tím hiên ngoài. Đất thấm mưa dậy lên mùi ẩm ướt.

Mẹ đặt lưng nằm lại xuống giường, thầm gọi:

- Hạnh ơi!

21

Mẹ cũng từng có cuộc chia tay kẻ ở người đi như thế. Nhưng chàng trai người yêu của mẹ không như thế trong giây phút chia ly. Bởi, Hạnh của mẹ khao khát lên đường. Anh háo hức đi đánh giặc để rửa tội cho cha. Cha anh từng làm chỉ điểm, tay sai cho bên kia chiến tuyến.

Đêm chia tay đến quá bất ngờ. Vội vàng quá, và mẹ còn quá trẻ không đủ lớn để thể hiện tình yêu, không đủ phút giây để mà ngấm ngội, trao gửi, hiến dâng.

Giá mà đêm chia tay, Hạnh cũng nói với mẹ như chàng trai kia nói với người yêu, bây giờ hân mẹ có được một đứa con cho anh.

Cả cuộc đời mẹ tôi yêu Hạnh.

Buổi chiều vàng chạng vạng, cái thời điểm giao thời giữa đêm và ngày, tiếp giáp âm thế với trần gian, mẹ tôi lao động trên cánh đồng mệnh mang hun hút gió. Hơn một lần mẹ vút tắt cả những dụng cụ lao động của nhà nông nào liềm, nào cuốc, nào quang nào gánh chạy chân trần giẫm trên gốc ngô khô, quăng mình xuống dòng sông. Sóng sông Hồng chồm lên tưởng như nuốt chửng mẹ. Mẹ ngộp thở trong lòng sông cuộn sóng. Nhưng, kỳ lạ thay, những con sóng xô bờ, những con sóng nhân từ đẩy mẹ ra xa rồi lại đẩy ngược mẹ về bờ. Sóng du dương như chiếc võng du dương. Nước mắt mẹ thấm gì với nước sông! Nước sông sũng vào da thịt rét run người. Mẹ đứng lên, cảm lạnh như tượng đá vọng phu, nước ngập dưới chân người. Gió thổi như quạt đồ. “Anh ở đâu anh ở đâu, anh bảo anh yêu em, anh nhớ em, anh trở về sao không thấy anh trở về! Hay là anh trốn em, anh đùa em, anh thử thách tình yêu lòng chung thủy của em? Anh đừng trốn em đừng đùa em nữa, anh về muộn em còn gì trao anh? Em còn gì trao anh, em còn gì cho anh? Hạnh ơi, anh ở đâu, hãy về ngay với em đi, về với em đi anh! Anh về muộn, mình sẽ không còn nhận ra nhau nữa đâu! Hay là anh không muốn nhìn thấy em phải không? Anh biết chuyện phải không? Thằng Mã, nó là con súc vật, nó không phải là con người, anh đừng chấp. Em vẫn là em, là em của anh chứ không thể của ai khác, về với em đi anh, về với em đi anh...”.

Trăng đầu tuần híp lại, nhòe nhoẹt bầu trời mây.

Bên kia sông, bếp nhà ai đang đốt lửa, đìu hiu khói lam chiều mỏng manh chơi với như những màng tay vô vọng chấp chơi với làn mây.

Mặt trời au đỏ xoe tròn như chiếc mâm xa xa bên bờ sông bên kia nhấp nhô sau con đê làng nọ. Những tia nắng đầu tiên vẫn còn ngái ngủ mờ màng chưa tha thiết nhâm nhi những giọt sương đọng trên cỏ cây mặt đất. Những bông hoa trong vườn đang cựa quậy vươn cánh hé nở những làn môi. Những chú chim ri chim sâu lách tách khởi động bài thể dục ngoáy cổ ngoáy đầu, chuẩn bị cho một ngày cất cánh bay kiếm thức ăn cho bản thân mình, cho vợ cho chồng cho các con. Con ong mật chăm chỉ, con người, tất cả đều bắt đầu khởi động cho một ngày mới.

Một ngày sẽ là nắng rất to. Ngoại bảo con gái nhanh chân ra đình phơi rơm, kéo có người khác phơi mất chỗ.

Không kịp thay đồ ngủ, chiếc áo con chưa kịp mặc, Thắm búi vội mớ tóc, với chiếc gậy chạy nhanh ra sân đình tải phơi rơm. Thắm thoăn thoắt cho nhanh để còn về nhà làm vệ sinh cá nhân buổi sáng.

Sớm thế mà đã có tiếng người trong đình - trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân, hợp tác xã:

- Thắm, Thắm, cho anh nhờ một tí.
- ...
- Vào đây, vào đây, anh nhờ một việc.
- ...
- Nhanh nhanh chân lên, em.

Nhận ra ông Mã chủ tịch, cái ức trong cổ Thắm trỗi lên, uất run người, Thắm nghĩ:

- Mày định làm gì bà mày nữa đây. Tổ sư bố mày, thế vẫn chưa đủ sao!

Thắm thả chiếc gậy gậy rơm xuống sân. Rơm vàng êm như đệm, chiếc gậy rơi không phát ra tiếng. Chiếc gậy ngập chìm dưới làn rơm vàng nhẹ xộp. Thắm đi, lưng thưng như một cái xác, tiến vào cửa đình. Dừng lại, Thắm nhìn vào bên trong, sâu hút tới tăm. Tới tới mức Thắm không nhìn thấy ngăn bên trong, cao hơn một chút, có một cái ngưỡng cửa. Qua cái ngưỡng cửa có hàng cửa mới tới tiếp một ngăn đèn có bậc cửa cao cao hơn.

- Vào đi em...

Thấm vấp phải ngưỡng cửa, chúi ngã. Bám tay vào cái cửa, Thấm nhấc cao chân bước qua ngưỡng. Chưa ước lượng tầm cao của ngưỡng cửa, Thấm giương cao chân rách toạc cả đũng quần. Thình lạng quá, tiếng rách quần nghe như tiếng người ta xé vải.

- Sao thế? Em sao thế. Ai làm em sợ?

- Tao sợ mày ăn hiếp - Thấm trả lời căm.

- Em vào Tam Bảo thắp giùm tôi nén hương. Hôm nay có nhiều việc đại sự lắm. Tôi nhờ phước của em!

Ánh sáng ban mai không thể lọt vào đình. Trong âm tiết như là mệnh lệnh từ Mã, Thấm phục tùng mà không nhìn thấy người, không thấy bóng dáng hần đứng chỗ nào, ngồi ở đâu. Những cột gỗ lim sừng sững như những ông hộ pháp dàn hàng ngang hàng dọc. Ông nào ông nấy mắt mũi trọn trùng đàng đàng sắc khí. Thấm lạnh người tiến vào Tam Bảo, lại phải bước qua hai bậc đá cao cao hơn dần một tí. Dừng lại ở bậc cuối cùng. Thấm vận to ngọn đèn dầu được thắp sẵn ở trên cao, trước mặt những ông tượng. Thấm nhìn vào mắt từng ông. Thấm trân trân nhìn. Mắt người và mắt tượng chiếu tướng nhau, lóe lên những tia sáng. Thấm cảm thể hương rút vài que, châm lửa. Nắm nhang cháy lên ngọn lửa trên tay, Thấm vẫy vẫy cho ngọn lửa tắt, vươn người về phía trước, kính cẩn cắm hương vào bát hương.

Thấm vươn người về phía trước cắm hương, đôi núm vú tròn hồng mọng ngỡ như hai giọt nước sắp rỏ xuống sàn. Thấm có hay đâu chủ tịch Mã lộ mọ chui dưới hầm Tam Bảo tự bao giờ. Bầu vú vô tình đong đưa trong tà áo rộng không che đậy, Mã giờ đôi bàn tay nắm trọn bầu vú căng tròn của Thấm. Mã ngựa cỏ như bê con bú bầu sữa mẹ. Chao ôi, cái đầu chủ tịch to xù chui trong tà áo Thấm. Thấm giật mình suýt ngã. Môi Bí thư ngỡ như miệng khủng long ngàn năm đói khát giờ mới gặp nguồn sống. Phàm tục, tham lam, ông ta ôm chặt Thấm, ép thân thể Thấm chui xuống gầm Tam Bảo.

- Hôm nay mới lại được em. Tôi thèm quá, thèm em quá!

Những nén hương trên tay Thấm chưa được cắm vững vào bát hương đổ vào nhau bùng lên thành đám lửa. Lửa cháy bùng hết thấy những chân hương đầy trên bát hương. Lửa cháy hết không còn sót lại một chân hương nào. Cháy hết những chân hương lẫn cây hương rồi, lửa lại tự lui tàn. Ngọn ngọn tro, dâng đầy bát hương to.

Thấm giã giũa:

- Xin ông tha cho tôi. Xin ông tha cho tôi...

Vùng vẫy là kích động. Lửa khát khao đang bùng bùng đốt thân thể khiến lão điên cuồng như thiêu thân.

Thôi đành nhắm mắt cho nhanh qua.

Thôi đành chấp nhận cho nhanh, kéo ai đó bắt gặp, đời mình ô nhục hơn.

Nghĩ vậy Thấm nhắm mắt nằm bất động. Nước mắt nàng ứa ướt thái dương, nàng đau xót rên gọi “Hạnh ơi!”

Khi nàng mở mắt, ngồi dậy mặc lại áo quần, chui ra khỏi gầm Tam Bảo, nàng nhận thấy Phật Bà nghìn mắt nghìn tay phóng những tia nhìn giận dữ. Hai ông Hộ pháp cũng trợn mắt, cau mày như gầm lên tức giận.

- Ngài cũng biết tức giận ư? Tức giận, linh thiêng. Sao các ngài không đập sập cái Tam Bảo này đi, cho sập xuống. Hãy chôn vùi cái thân thể lỏa lồ trần truồng như nhộng đang nằm ngáy dưới bệ ngồi của các ngài đi. Tôi xin các ngài.

Nàng chấp tay thành tâm khấu đầu lễ năm vái. Nàng nguyện cầu điều nàng mong muốn tức khắc sẽ thành hiện thực.

Lần khấu đầu vái thứ năm, lần cuối cùng, nàng nhắm mắt thật lâu những mong tiên ứng.

Nhưng khi nàng mở mắt ra. Phật vẫn ngồi yên vị trên cao, lông mày giãn, gương mặt bình thản.

- Đức Phật từ bi, sao người không trừng phạt những kẻ ác? Sao người không động lòng thương con, bảo vệ con đây, con làm gì nên tội?

Thấm quỳ gối cúi đầu như con chiên ngoan đạo đang sám hối nhận tội:

- Hay là lỗi tại con? Các ngài cho là lỗi tại con. Tại con tại con tất cả. Tại con, tại con là đàn bà! Nếu vậy, xin Thánh thần hãy xử tội con. Xin Thánh thần hãy cho con tội chết. Cho con được chết. Con cầu xin các ngài hãy cho con được chết!

Trong gầm Tam Bảo, Mã nheo mắt nhìn ra:

- Trông em khổ sở tội chưa kìa!

- Trời ơi, đồ khốn, tôi xin ông, tôi van ông, ông tha cho tôi... Ông đừng hãm hại tôi nữa. Nếu không ông hãy giết tôi đi. Ông giết chết tôi đi!

- Em van xin tôi mới đáng yêu làm sao! Tôi giết em tôi còn có ai!

Nói rồi, con khủng long đâm tặc vùng lên, bò ra khỏi găm Tam Bảo, quắp chặt lấy nàng, tha nàng vào tổ.

- Tôi yêu em, tôi muốn việc này với em mãi mãi...

Hắn đàn ngựa Thấm ra xâm nhập dập dềnh.

Găm Tam Bảo chứa đồ cúng lễ bừa bộn, chật hẹp. Dưới chân Thấm là bậc tam cấp bằng đá, cái bậc tam cấp để người ta trèo lên cắm hương lễ Thánh thần. Thấm không sao thực hiện được hành động khép chân giấu giếm. Đầu gối chân gập lên như hai cánh cửa, hai cánh tay Thấm đan vào nhau, ôm ngực cố thủ. Nhưng Thấm cố thủ làm sao được với đôi tay đàn ông vạm vỡ, với sức mạnh đàn ông đang trong cơn bùng nổ. “Cánh cửa” bị bật ra. Sức mạnh cuồng nhiệt của người đàn ông cường tráng dạn dày kinh nghiệm không ngừng nghỉ áp sát, luôn sâu. Cơ thể Thấm bất lực, đầu hàng.

Xong rồi. Hắn nằm bất động trên người Thấm, thở dốc. Mắt nhắm nghiền, thả lỏng thân xác, hắn từ từ thả mình trôi ra khỏi nàng, nằm nhũn bên nàng, thở và ngáy rất to.

Thấm bò bốn chi ra tới cửa hàm Tam Bảo. Nàng chấp bàn tay trước ngực phần nộ ngược nhìn tượng thờ trên cao:

- Thánh thần linh thiêng. Ngài nghĩ gì về sự thanh tao? Ngài cứu rồi cho ai mà không cứu rồi cho đàn bà? Sức mạnh thần kỳ ngài vận ở chỗ nào mà kẻ khốn khổ này bị người ta cưỡng bức trước mặt ngài, dưới chân ngài, ngài vẫn chễm chệ ngồi im thín thít? Ngài thương ai, phù hộ độ trì cho những ai những hạng người nào mà ngày ngày khói hương nghi ngút đến ngạt thở, người ta đến thành tâm kêu cầu những mong các ngài phù hộ độ trì? Ngài có thật sự linh thiêng không. Con xin ngài hãy nói sự thật cho con...

- Em đừng tin. Anh sẽ quăng mấy ông ấy vào xó.

- Đồ vô đạo!

Tiếng cửa đình kéo kẹt, hai cánh được mở toang. Cô kế toán cùng những tia nắng mới xôn xang ủa vào. Gian ngoài của đình làng là nơi làm việc của Ủy ban nhân dân xã.

Ông chủ tịch lom khom cái lưng, thông thả xỏ quần, hắng giọng, xỏ chân vào đôi dép cao su, nhảy từ gian cao xuống gian ngoài, vừa đi vừa xắn tay áo, hào hứng:

- Sáng nay các vị có nghe đài không? Liên Xô, anh cả của chúng ta lần đầu tiên phóng tên lửa lên vũ trụ. Tôi sẽ đặt tên cái cống Ba Cửa của xã ta là cống Tên Lửa các vị ạ. Đòi con, đòi cháu mai sau nhớ công lao chúng ta. Lịch sử tỉnh nhà ghi công chúng ta. Oách lắm chứ!

Cô kế toán nhanh nhẩu:

- Công nhận thủ trưởng mình có nhiều ý tưởng hay. Cái cống này là sáng kiến, công sức của thủ trưởng. Phải nói là anh có tầm nhìn xa trông rộng. Nhờ sách lược và chiến lược của anh, anh hao tâm tổn sức với nó. Không có anh thì không có cống. Không có cống thì đời này sang đời khác dân suốt đời đói khổ. Nói thật, em định đề xuất với Ban lãnh đạo, lấy tên anh đặt tên cống, mà bà con cũng đã gọi cống ông Mã rồi đấy anh ạ. Cống Ba Cửa nghe nó thô quá. Nhưng giờ anh đặt cho nó cái tên cống Tên Lửa nghe rất thời đại. Mai sau, không những các thế hệ con em làng mình mà cả các xã lân cận đều mang ơn anh, mãi mãi nhớ công lao của anh.

Ông chủ tịch cắt ngang câu chuyện, gọi vào gian trong:

- Cô Thẩm đâu rồi, chưa sáng đã lễ bái gì mà lâu thế. Cầu cho anh Hạnh bình an vô sự phải không. Này, sắp đến ngày Đại hội xã viên, cô chuẩn bị mấy bài hát phục vụ bà con đấy nhé.

- Đồ lưu manh! - Thẩm chửi thảm trong bụng.

“Em đừng tin. Anh sẽ quẳng mấy ông ấy vào xó”. Tưởng ông ta nói đùa. Ai ngờ, ông ta cho đập đền chùa để lấy gạch, cột đình và những tấm cửa gỗ ông cho dùng vào việc xây nhà trẻ, xây trường học theo mô hình nếp sống văn minh. Chồng mê tin dị đoan, ông thành lập Đội quân Cờ đỏ đi đập tượng thờ, miếu mạo, lấy đền chùa làm trường học, làm kho, xưởng dệt.

Mã, chủ tịch Mã, chủ nhiệm Mã... bao nhiêu chức ở một con người hần. Trong con mắt dân làng hần là vua, là tướng. Hần nói ra thép. Hần khắc ra lửa. Hần biết cái uy của hần mà hần không tự nhận thấy cái yếu điểm, cái hạn chế của chính mình. Hần ít học. Không biết viết mà lại được làm quan! Làm quan thì sướng lắm. Trai tài gái sắc, đám đàn bà thần tượng ông, bám quanh ông, mon men theo ông nhiều vô kể. Mã là người máu gái nên bất cứ phụ nữ nào, có chồng hay chưa có chồng, thích hần, hay hần thích, nghiêm nhiên hần cho phép mình ngủ với người đó mà không cần biết người đàn bà đó có đồng thuận với mình hay không.

Chị Tỏi vợ đội trưởng đội dân quân có chữa với Mã.

Chồng chị Tỏi vẫn sống sờ sờ ra kia, ai dám nói tầm bậy nào. Anh Tỏi biết đích thị cái bụng vợ mình đang mang vác kia không phải là của anh. Nhưng anh vẫn ngậm bồ hòn làm ngọt. Anh nói ra chỉ tỏ nhục cho cái mặt mo của anh mà thôi. Và anh, anh cũng phải biết thương vợ chứ. Lỗi đâu phải vợ anh. Lỗi tại anh. Thương vợ thì phải để cho người ta làm chuyện ấy, giải quyết chuyện ấy với người khác chứ, đúng không nào? Bởi anh là kẻ đang mang bệnh. Bệnh giang mai truyền nhiễm qua đường tình dục. Chỗ ấy của anh lở loét hết cả rồi. Lúc nào cũng tỏa ra mùi hôi bả. Những ngày hè tốt đỉnh của nắng nóng, ruồi nhặng bám theo anh làm anh không dám ra khỏi nhà. Anh ẩn nấp trong căn buồng tắm tối. Anh cởi truồng rồi lấy khăn ướt đắp lên “cục cưng”. Tội nghiệp cho anh cái căn bệnh tai quái này. Hình như nó là thứ bệnh của tín ngưỡng, bệnh của trời đày.

Mỗi khi ngứa ngáy râm ran là mỗi khi nhục cảm khao khát căng đầy ham muốn. Anh ao ước có một ai đó xuất hiện trước anh, ôm chặt lấy anh để anh cọ sát, để anh vung vẩy để anh chà đạp cho đã kiểu như ngứa ghẻ đòn ghen người đời đã đúc kết. Nhưng không, không thể là vợ anh được. Muốn vợ. Nhưng anh lại thương vợ. Thương vợ, nhìn thấy vợ, ham muốn lại trào lên, kiểu như người chết đuối vớ được cọc. Thương vợ, kiềm chế ham muốn của chính mình, kiềm chế ham muốn của vợ, anh tự gồng mình lên, anh đá thúng đựng nia. Anh chửi luôn mồm, anh muốn chị Tỏi chán chường không còn tha thiết gần gũi vợ chồng.

Những ngày tháng còn đi ra đường được, đêm đêm anh vẫn mò ra bãi mía ruộng ngô, thò lò cái của quý ra ngoài cho thoáng đãng, những mong sẽ gặp một ả nào đó trút cho bằng sạch. Thật không may đàn bà con gái không có ai gặp anh Tỏi giữa đêm khuya bệnh hoạn.

Đã có người nhìn thấy anh Tỏi quần quai cái ấy trong bụi cỏ, vùi xuống vực cát,

đau đớn, rên rĩ. Miệng anh không ngừng chửi rửa đàn bà. Nằm trải dài trên cát, lăn lộn trên cát. Dữ dội, buông xả, anh tự phóng thích mình, trong cát. Miệng, lưỡi anh ngập cát, anh hôn hển thở. Cát lùa vào mũi anh. Chỗ bệnh tật ướt át, đau rát, toàn thân anh như cát, anh đứng đĩnh và chậm chạp tiến về phía dòng sông. Nước ngập bàn chân anh, lạnh dần lên đầu gối, đùi anh. Nước phù sa màu hồng, đủ chìm cái thứ ấy, anh dừng lại, một tay vịn vế, tay kia chống mạng sườn, mắt anh nhìn xa xăm về phía ấy, bên kia bờ. Mãi sau, anh mới cúi xuống, dùng hai tay kỳ cọ sạch sẽ cái thứ ấy của mình.

Những đêm hè nóng bức, khó ngủ, cứ chốc chốc, chị Tỏi lại ra giếng khơi xì xụp. Quấn dây gàu vào tay, chị Tỏi cục cằn thả gàu xuống đáy giếng. Chị giật giật miệng gàu. Nước tràn đầy, chị kéo gàu lên. Miệng gàu va vào thành giếng, chao đảo. Nước trong gàu sóng sánh, vãi tung tóe. Lấp lánh ánh trăng, giếng như có mắt. Chị Tỏi giờ cao gàu nước. Dội ào xuống đầu. Muôn vàn tia nước mát lạnh như bàn tay ai dịu dàng, mát lạnh cơ thể chị. Trăng đẹp lắm. Đẹp như một toan màu.

Anh Tỏi nằm trong nhà, tối tắm và nóng nực. Anh thở dài:

- Trời ơi, trông kia, hờ hang như thế à?
- Ngô khoai hỏng hết rồi, làm được gì nữa đâu mà kín với chả hở.
- Loại đàn bà vô liêm sỉ. Không biết ngượng là gì.
- Ông thì có liêm sỉ đây. Nói mà không biết ngượng!
- Liêm sỉ cái con buồi! Lũ đàn bà khôn nạn.
- Hèn. Không biết nhục...

Anh Tỏi ném cái quạt mo về phía chị. Úp mặt xuống gối, hai tay anh như hai cái gậy chống. Dạng háng hai chân, anh chống hông lên trời, rên rĩ:

- Nhục hơn chó!

Ừ.

Nhục.

Lỗi tại anh chứ ai dám làm anh nhục. Lúc khỏe mạnh, lạm dụng quyền hạn đội trưởng đội dân quân tự vệ, đêm đêm đi tuần tra đồng bãi anh hăm hiếp con gái nhà lành bên kia sông, sang bãi quê mình cắt cỏ.

Các em gái dám sang bãi nhà mình, chui vào ruộng ngô cắt cỏ cũng tại bởi cái sự

mời mời mời chào của anh.

Trên chòi cao canh gác bãi đồng, anh Tỏi thỏa thích ngắm nhìn các nàng tiên tắm sông bên bờ bên kia. Anh ta còn bắc loa tay đọc ca dao tán tỉnh: “Hỡi cô má đỏ bên sông. Có muốn ăn nhãn thì lòng sang đây. Sang đây anh nắm cổ tay. Anh hỏi câu này, có lấy anh không...”. Bên kia, các nàng khúc khích cười, chụm đầu nghĩ cách đối đáp lại.

Mùa hè cỏ tốt ngập cây ngô, các cô gái làng bên bàn nhau, đợi trời tối bơi sang bên này chui vào ruộng cắt cỏ mang về cho trâu ăn.

Anh Tỏi nằm trên chòi cao lộng gió ngủ một giấc ngon lành mãi tới khi trăng lên cao mới tỉnh ngủ. Anh tụt xuống đi một vòng quanh bờ ruộng. Anh có cảm giác có tiếng người rì rầm đâu đây, do gió lớn, lá cây xào xạc nên chưa định được hướng. Anh hú họa hét lên:

- Ai! Đứng im không tao bắn.

Tiếng rì rầm im bặt. Tiếng động soàn soạt như tiểu đội du kích hoạt động đêm. Một toán nữ chạy ào ra bờ sông kéo thuyền nổi lên mặt nước rồi tất nhảy lên thuyền cuống cuống bơi như lướt sóng. Anh Tỏi tới nơi, họ đã bơi ra tận giữa dòng bỏ lại một khối cỏ tươi nguyên. Anh Tỏi da diết gọi:

- Các em ơi quay lại đi! Anh không làm gì các em đâu!

Anh Tỏi bó lại những bó cỏ, nối lại với nhau, bơi qua sông mang sang bờ bên kia trả cho người cắt cỏ. Thiếu nữ bên sông ai cũng tấm tắc khen anh Tỏi hiền, tốt bụng. Cái miệng anh cười thật thà dễ mến làm sao. Ai dám bảo anh mưu mô, thủ đoạn nào! Thế nên, được anh Tỏi bảo kê, con gái làng bên đêm sáng trăng mùa hè gió mát, mới rủ nhau bơi thuyền sang bên này cắt cỏ. Các cô túa đi mỗi đũa mỗi góc trong ruộng ngô cao vút. Tiếng liềm soàn soạt, tiếng gọi nhau lẫn trong tiếng gió, òa theo tiếng xào xạc của bãi ngô xanh như những đoàn quân đang độ tuổi trưởng thành. Anh Tỏi tí mắt cười như Trư Bát Giới thèm ăn.

Những cô gái nhà lành từng áy cô, nào ai dám tiết lộ, ai biết từng cô, từng cô, lần lượt bị anh Tỏi làm tình theo kiểu “đánh tĩa”, lối chơi “du kích”, chơi đánh “lén”?

Nào ai biết sông Hồng dòng sông mẹ ằng ặc ngẫu đở cuồn cuộn trôi bao nhiêu bào thai, những đứa trẻ ép non không được làm người?

Bao nhiêu sợi chỉ buộc cổ tay, bao nhiêu lời hứa hẹn đánh lừa tuổi non nớt? Bao nhiêu cô gái không nhớ mặt, nhớ tên dửng dưng cam chịu nuôi con một mình?

Bao nhiêu cô gái ngâm mình dưới nước cho đứa trẻ chui ra chìm ngấm trong lòng sông vĩnh viễn không kịp cất lên tiếng khóc đầu tiên chào đời?

Còn bao nhiêu cô nữa, mắc bệnh giang mai, lo sợ, xấu hổ trăm mình quỳn sinh, người đời phao tin cô chết đuối?

Những cô còn lại tao tác hoang mang.

Nhưng rồi họ quyết một lần trả thù anh Tỏi. Các cô trả thù bằng cách lần lượt hiến dâng làm anh Tỏi tham lam đến kiệt sức. Anh ta lê bước trèo lên chòi canh gác ngủ một giấc mê mết như chết. Các cô trút căm giận lên lưỡi liềm kéo cưa đứt đổ ba cái cột chòi. Chiếc cột thứ tư gần đổ, ngã ngã dần, kêu răng rắc, e bị lộ, các cô bỏ chạy. Anh Tỏi bị treo lủng lẳng lơ lơ như chiếc võng giữa trời cao. Gió sông Hồng ào ạt giật đứt phụt những sợi dây thừng buộc tám phản, ném anh Tỏi rơi tòm xuống ruộng ngô. Anh Tỏi ngất đi khi vẫn còn ngủ mê man.

Cái bụng của chị Tỏi bắt nguồn từ một đêm lũ sông Hồng đập vỡ cổng Tên Lửa, con đê bồi, sáng kiến của Mã cũng bị nước cuốn trôi nhấp nhô nham nhở.

Đêm canh lũ. Tất cả già trẻ gái trai ai cũng có mặt trên mặt bồi trực chiến với sông Hồng. Giữa bãi rộng âm ào lũ cuốn, lực lượng dân công đông hơn một trung đoàn í ới gọi nhau chuyển bao tải cát. Từng nhóm từng nhóm như tiểu đội xách đèn bão kiếm tìm những điểm đê bồi bị rạn, nứt. Đám con gái con trai trẻ trung sôi nổi vừa làm vừa hát, bông đùa đối đáp nhau í ới, náo loạn không gian đêm. Mọi việc tạm ổn, sự im ắng trở lại, con gái con trai nằm ngón ngang ngủ ngoài trời.

Thắm và Tỏi, hai chị em cùng trong một tổ, nằm cạnh bên nhau, gác chân lên nhau. Trăng lững thững ngọn tre. Sông như gái già điên cuồng trong cơn đau đẻ, sùng sục chực xô dạt. Các bà các chị có chồng bạo mồm bạo miệng kể chuyện tiếu lâm, chuyện bậy vợ chồng cười đến vỡ bụng, mệt, lăn ra ngủ. Chị Tỏi ngủ say, tiếng gáy đàn bà thanh như tiếng gió.

Đối mặt với bầu trời là hàng ngàn con người màn trời chiếu đất. Trăng khuya đã lặn. Những vì sao xa xôi li ti như hạt bụi. Im ắng mông lung, những vì sao gọi nhớ. Nỗi nhớ mông lung da diết u hời. Những kỷ niệm cứ còn cào xao động. Nhắm mắt nhớ nhau, mở mắt nhớ nhau. Mọi vật xung quanh Thắm, từ ngọn cỏ cành cây, hơi thở, bước chân qua, giếng nước, cầu ao và cả thế giới này đượm kỷ niệm anh, có anh. Lúc này đây, kỷ niệm anh, hình ảnh anh, hơi thở anh thường trực trong em, trước mắt em, cuồn cuộn trong em, da diết nhớ thương. Những đầu ngón tay buồn bã, dạ còn cào nao nao, tim nhói nhói bồn chồn. “Hạnh ơi, anh đừng chết nhé anh. Mình rồi sẽ được bên nhau trao cho nhau tất cả những gì hạnh phúc nhất. Hạnh phúc riêng tư đôi tình nhân nào cũng có.”

Một liên tưởng, một ý nghĩ dễ bị coi là dung tục là bảy bảy lần đầu tiên xuất hiện trong Thắm. Thắm khát khao thỏa mãn. Thỏa mãn với anh, người đàn ông của nàng.

Mã dâm tặc đã làm hư hỏng phần xác Thắm. Trái tim cô dạt dào nỗi nhớ người yêu phương xa, cơ thể cô như một cỗ máy liên hoàn bị tâm trạng tâm lý kích động làm rung động mạnh. Ham muốn tình dục trỗi dậy, kêu gọi và đòi hỏi phải được đáp ứng, ngay, lúc này. Cô khe khẽ rút chân ra khỏi chân chị Tỏi, rón rén nhẹ nhàng như vô định đi về phía dòng sông. Nước bốn bề cuộn cuộn menh mông. Thắm đứng đó, menh mang như trước biển, như bơi như bồng bênh trên mặt nước. Những tia chớp chân trời xa lóe những chùm sáng, bực bực vọng về thứ âm thanh như là bom rơi, pháo nổ. Mưa nguồn chớp bể. Thắm cảm giác như nơi đó đang ác liệt chiến tranh. Chiến tranh. Sự sống mỏng manh vô chừng. Cô siết vòng tay ôm lấy ngực mình. Trái tim cô thôn thức khát chờ, “chịu sao nổi anh ơi em làm sao em chịu nổi”.

Sau một lúc chớp mắt trên chòi chỉ huy, Mã rón rén lách bước chân qua từng người từng người thật nhẹ. Ông sợ làm thức giấc ngủ hiếm hoi sau một ngày đêm lao động quá sức mệt mỏi của mọi người. Ông đi kiểm tra từ đầu đê bồi trong làng đến cuối đê bồi giáp sông.

Ông dừng lại chỗ Thắm nằm, chạm nhẹ bàn chân tới bàn chân như một tín hiệu. Thế là đủ. Ông quay đi, đi thật nhanh theo vệt cỏ về phía chòi trực chỉ huy.

Như người mộng du. Như Âu Cơ hạnh phúc được ướm bàn chân vừa dấu bàn chân Lạc Long Quân để lại trên cát. Như khao khát, mãi đợi chờ tự bao giờ mới được người mình hằng mơ mộng, để ý tới. Người phụ nữ nhận ra chàng, nàng sung sướng cuốn theo bước chân ông. Bước chân chị nhanh dần nhanh dần. Chị đi như chạy. Chị chạy như bay lướt trên gương mặt những cô gái non tơ đang nằm như phơi ra trên đường trực chờ ngăn lũ. Chị như tia chớp rung động bầu trời làm vài ngôi sao bất chợt đổi ngôi.

Chẳng ngoảnh lại một lần, người đàn ông đặt chân lên cái thang, bước chắc chắn từng bậc thang lên chòi. Chòi trực chiến được dựng bên cây gạo. Thân gạo xù xì, vững như cột bê tông, đứng thẳng, căng mình chỉ chít những bàn tay săn chắc xòe những chiếc lá như những bàn tay tạo thành một chiếc ô khổng lồ che cho ông lớn.

Người đàn ông cởi trần, treo chiếc áo bên chiếc xà cọt. Người đàn bà theo sau thoăn thoắt bước những bậc thang không hụt chân một bậc nào, chui vào phía trong chòi gác. Chị ta ùa vào ông, ôm siết lấy ông. Chị nghe thấy tiếng tim chị đập dồn dập, tiếng máu chạy giần giật trong từng tĩnh mạch phùng phùng bên tai chị. Từng ngón tay kẽ tay của chị chứa chan làn tóc ông. Chị luồn tay qua vai ông, hôn

vành tai ông, hôn xuống tận cằm và cổ. Ông ngả người lại sau. Bàn tay ông với lại đằng sau, bám vào chiếc cột làm điểm tựa. Ông từ từ dựa người vào liếp nứa, ngực ông ưỡn về phía trước có đàn bà.

Chị Tỏi luôn đôi tay qua eo lưng ông, kéo siết ông chạm vào da thịt. Chị vục mặt vào vòm ngực người đàn ông chưa già. Vòm ngực vạm vỡ êm đềm. Chị hôn lên vòm ngực ấy. Người đàn ông ngoan ngoãn, nằm duỗi tự bao giờ. Trong cơn mê ông rên khe khẽ. Người đàn bà cuồng si, tự tay chị mở hai tà áo, rút tay bên này ra khỏi tay áo. Chị ném chiếc áo của mình vào một góc. Dưới ánh trăng thanh khiết, bầu vú trần với hàng khe quuyến rũ. Người đàn bà tự chủ. Hạnh phúc là đây, mơ ước đến đây rồi.

Người đàn ông im lặng không lời. Ông nhắm mắt, nhân cái cảm ngập sâu trong làn tóc đàn bà. Người đàn bà viên mãn. Viên mãn tột đỉnh không diễn tả hết được bằng lời.

Cây gạo nhiều tầng, chót vót như kim tự tháp. Người ta bảo, cây gạo chứa nhiều ma. Cành gạo từng tầng từng tầng như những mái nhà, như những sân chơi, chim, quạ về đây trú ngụ. Trong màn đêm, giữa đêm, chòm hóm trên cành những con dái cá gặt gù ngủ, nhìn như những bông hoa gạo.

Người đàn ông ngồi dậy lạnh lùng:

- Cô mặc quần áo, xuống đường đi.

Người đàn bà đã thỏa, đặt nụ hôn tro trên lên môi ông.

Ông ta quay mặt, tránh những nụ hôn. Chưa hết, ông ta đứng phắt dậy, làm chị Tỏi lao chao, suýt ngã nhào xuống vực.

Bước từng bước bậc thang xuống đường, đôi mắt chị dập dờn theo con nước. Dưới chân chị hàng trăm người chưa tỉnh ngủ. Nếu có thể lũ lớn tràn về, ngay lúc này, tất cả, cả chị nữa, sẽ bị cuốn trôi, sẽ vĩnh viễn để lại trần gian những oan hồn. Chị hợm hĩnh tự hào, “một phút huy hoàng rồi chợt tắt còn hơn thềm, tiếc nuối suốt cuộc đời”. Chị ngỡ mình trẻ hơn chính mình đến mười tuổi.

Mã một lũ, thêm thiếp, chợt giật mình tự tai mình nghe thấy tiếng mình gáy. Mã ngồi dậy, căng mắt nhìn quan sát xa xa. Con nước vẫn ằng ặc đầy hung dữ ào băng băng như thác. Trắng như sữa, ẩm ướt đến sồn da gà. Con bói nằm nghiêng che chắn ruộng đồng. Con bói này là tác phẩm của ông là công lao của toàn dân trong xã. Con đê bói như bức tường thành, mùa khô giữ nước tưới cây, mùa mưa ngăn lũ không tràn vào ruộng. Con bói giờ như hổ mẹ gặp nguy nan đang gồng

mình che chắn bảo vệ con. Hàng trăm con người nằm như rạ dưới chân ông chỉ chờ một tiếng hô từ nơi ông, họ sẵn sàng nhảy xuống dòng kênh, sát bên nhau thành hàng rào sống bảo vệ con đê bồi, công trình thế kỷ của xã mình, giữ được hoa màu, ngăn con lũ ủa vào con đê quai. Con đê quai mà vỡ, cả làng xã sẽ bị lũ cuốn trôi. Người dân trông đợi ông, kỳ vọng ở ông. Từ ngày nhậm chức, chưa bao giờ ông được ngủ thật say trọn giấc. Những lúc khó khăn, cần ý kiến đóng góp của mọi người, ai cũng như nghị gặt, ông nói gì họ cũng bảo đúng, ông bảo gì họ cũng triển khai. Ông phải chủ động trong mọi tình huống. Ông lo việc công hơn cả việc nhà. Có những lúc mê mải công việc, ông không nhớ nổi tên con mình. Ông thuộc đất, thuộc làng, thuộc từng giống cây giống lúa, thuộc cả những đặc thù của từng thửa ruộng, chuồng trại ươm giống, chăn nuôi. Chủ nhiệm là ông, chủ tịch cũng là ông, rồi bí thư đảng ủy cũng là ông. Nghĩ cho cùng là lãnh đạo giỏi chuyên môn, xóc vác say mê, trách nhiệm với công việc, ông độc đoán, ông chuyên quyền cũng chẳng sao. Bởi phải say mê, phải tâm huyết, phải quyết liệt, phải dám nghĩ, phải dám làm, làm bằng được mới đem lại thành công. Ông độc tài nhưng chưa hề lạm dụng của công chưa hề tơ vương tham nhũng đến một xu. Có lẽ vì thế nên bọn quan tham sợ ông, nịnh ông. Thần thiêng nhờ bệ hạ. Kẻ dưới quyền, chúng rất sợ ông. Chúng sợ ông là bởi chúng không muốn người khác không phải là ông lãnh đạo chúng. Ông là lãnh đạo, chúng vơ vét, lạm dụng được nhiều hơn. Chúng vơ vét, tham nhũng được nhiều hơn, bởi ông không biết viết, ông rất ngại viết, ông phê duyệt bằng tai chứ không đọc văn bản bằng mắt nên dù ông chửi thậm tệ, thậm chí ông bắt cấp dưới ăn gì, chúng cũng ăn. Chúng báo cáo, xin kinh phí hoạt động, nghe, có lợi cho bà con, ông ký. Ông ký mà không cần thận trọng nhìn những con số. Ông chỉ cho chứ không lấy bất cứ thứ gì của ai. Ánh mắt hàm ơn của những cán bộ dưới quyền là niềm hạnh diện lớn nhất của ông.

Một tiếng bục rất to ở đoạn lưng con bồi còng! Từ trên chòi cao ông nhảy tót xuống đường. Tiếng người thất thanh lóe xoe trong đêm, những bó đuốc vội vàng được đốt lên. “Vỡ bồi rồi. Làng nước ơi vỡ bồi mất rồi!”. Bục, bục liên tiếp vỡ chỗ này vỡ chỗ kia, con bồi toác ta, đứt vừa từng khúc như khúc ruột. Nước âm ào, cuộn cuộn như thác cuốn trôi những cây nhãn rặng nhãn dưới chân bồi. Những đoạn bồi chưa vỡ, mặt bồi bùng nhùng nhũn như cháo, nước dập dềnh trườn sang bên kia. Mã hét to: “Bà con ơi không cứu được nữa rồi. Đề nghị bà con nhanh chân về nhà, không chết hết bây giờ!...”. Người dân hốt hải chạy về nhà, giống như cảnh phá kho thóc của Nhật. Không phải bà con chạy về nhà để cứu người già em nhỏ, bóc vác bung bê thóc gạo lợn gà mang lên đê quai chạy lũ. Bà con chạy về làng để cứu con đê quai, bảo vệ con đê quai. Bởi bảo vệ con đê quai nghĩa là bảo vệ được mái nhà và tất cả không bị lũ cuốn đi.

Không gì mạnh bằng sóng thần, bằng sức mạnh của thác lũ. Nạn hồng thủy ào ạt xông vào đê quai.

Theo lệnh ông Mã, dân làng già trẻ gái trai lội xuống chân đê đứng sát bên nhau thành một hàng rào sóng, chắn cho con sóng không trực diện đánh thẳng vào những đoạn đê yếu. Con gái con trai thanh niên khỏe mạnh, xóc vác vác những bao cát hắt xuống dòng, bà con phía dưới xếp bao cát chồng lên nhau chắn sóng. Ông chủ tịch cũng quăng mình xuống dòng nước cùng dân. Ông gia lệnh tháo cả những cánh cửa đền, chùa, cổng làng trường học làm bìa chắn sóng cứu đê.

Trộn một đêm sức người hợp lực chống chọi với con lũ. Con đê quai lành hiền đã được cứu sóng. Nhà cửa, xóm làng được cứu sóng. Tài sản hoa màu được cứu sóng. Bà con trong xã nhìn Mã như một vị anh hùng.

Chị Tỏi tự hào có một đêm như thế. Một đêm, hạt giống của vị “anh hùng” được gieo lại, lớn dần trong cơ thể chị.

Người ta tưởng yêu rất nhiều và tình yêu dễ đến. Nhưng thực chất đòi người, yêu và được yêu đâu có dễ.

Tình yêu như một liều thuốc độc, cạn kiệt héo mòn khổ đau tàn phai nhan sắc. Từ ngày Hạnh ra đi, biệt tăm. Không một phong thư, không một dòng địa chỉ, không một lời nhắn nhủ của Hạnh từ ai đó hay từ chiến trường gửi cho người Hạnh yêu. Hy vọng và vô vọng. Đó là cơ hội, là thời điểm cho Mã đến. Ông ta liều lĩnh, dũng mãnh như một con hổ. Ông ta yêu Thấm không cần biết Thấm yêu anh nhớ anh. Thấm yêu anh yêu từng kỷ niệm nhỏ. Anh vời vợi quá mà ông ta thì có thật. Ông ta hiện hiện hằng ngày trước mặt Thấm, ông ta tấn công Thấm. Thở xác Thấm tan nát. Nhưng tình yêu anh không ngừng chảy trong lòng Thấm, bất lực, chẳng còn cách nào khác, trái tim Thấm lặng lẽ thét gào: “Tao mượn thân xác mày đây, thằng Mã khốn nạn ạ. Tao mượn thân xác mày để tao yêu tình yêu của tao, để tao thể hiện tình yêu của tao với người yêu tao đi vắng. Trái tim tao yêu Hạnh căng đầy, lòng dạ tao chỉ hướng về Hạnh. Cho dù Hạnh của tao trở về với cái nạng trên tay thay đôi chân không còn, cho dù Hạnh của tao tàn phế, chúng tao vẫn lấy nhau, ở bên nhau, hạnh phúc hết đời. Mày chiếm đoạt tao, mày chỉ là một tên ăn cướp, một tên đóng thế mà thôi!”

“Ông ta yêu em, giây phút ông ta ở trong em, quán lấy em, đè lên em, em nhắm mắt, em cào cấu, em điên cuồng, tha thiết gọi anh, em thôi miên em, để em ngỡ ông ta là linh hồn là thể xác anh. Linh hồn, thể xác anh tan biến trong em, tràn ngập trong em em hân hoan đón nhận. Nhưng, khi em tỉnh lại, mở mắt ra, gương mặt ấy không phải anh, Hạnh của em, nước mắt em tuôn trào, ngiệt ngã đón đau.”

“Đồ con chó, đồ súc sinh, đồ súc vật.”

“Hạnh yêu của em. Không có anh, em đau khổ, cô đơn, em nhỏ nhoi biết nhường nào.”

Cái kim bọc trong túi lâu ngày rồi cũng lộ ra. Dân làng đã có lời đồn đại nhỏ to về quan hệ của Thấm với ông Mã. Thấm biết. Những việc như thế, ông ta bao giờ cũng là người biết sau cùng. Ông ta chỉ có thể biết bàn dân thiên hạ biết rõ chuyện của ông, biết rõ những việc ông làm khi ông đã bị kỷ luật, mất chức.

Đêm không ngủ là đêm vô vàn ý nghĩ mông lung. Thấm nghĩ về những mối quan hệ những hành động những việc làm của mình. Thấm nghĩ về Hạnh, về Mã về những người xung quanh. Thấm chán chường nhận thấy mọi sự đang trôi đi, đang diễn ra không đúng với lòng mình, vượt ra ngoài vòng kiểm soát, để rồi, không thể nào tự chủ được. Trượt dốc, Thấm là kẻ tòng phạm cùng ông ta ngày một chui sâu vào đường hầm tội lỗi.

Thấm muốn giải phóng. Thấm muốn đập phá, Thấm muốn giết người! Thấm đòi quyền tự chủ.

Thấm làm sao có được dũng khí, sức mạnh. Một cô gái nhỏ nhoi bé bỏng làm sao có thể giết được kẻ hãm hại đời mình!

Trăng sáng từ phía bên nhà Hạnh lọt qua khe cửa sổ rơi những đường kẻ vàng xuống chỗ Thấm nằm. Thấm mở cửa sổ, trăng tràn trề, khiến đôi mắt khóc nhiều mọng híp cả lại. Ôi chín rụng đầy sân nhà anh bay hương thơm đến tận nơi như gọi Thấm. Nhãn vàng chín rộ. Những chùm nhãn trĩu cong nặng quả. Những quả nhãn bị dơi khoét vỏ trơ hạt đen tròn lấp lánh ánh trăng trông như mắt bò câu trầu mên chớp chớp hàng mi.

Thấm chìa bàn tay qua cửa sổ. Gió ào rung cây. Một chiếc lá xanh rơi rụng lọt qua ô cửa đậu lên mái tóc Thấm. Một ý nghĩ bất chợt làm Thấm giật mình: Có lẽ nào Hạnh đã hy sinh?

Không. Phải quá tam ba bận. Lần thứ hai, Thấm chìa bàn tay ra khỏi cửa, nhắm mắt lại, Thấm nguyện cầu nếu anh..., lá hãy rụng, rơi vào bàn tay em. Nhưng lá không rụng. Thay vào đó là một nụ hôn rụng xuống bàn tay Thấm, kèm theo một giọng nói ngang tàng “Anh thích em”.

Ngỡ như một giấc mơ, ngỡ như là hiện thực, anh trở về. Thấm choàng mở mắt. Chẳng thấy một bóng người.

Thiên hạ vô thường vô nghĩ vô lo chìm sâu trong giấc ngủ. Chết tiệt, chả ai hiểu

ai giúp được ai. Đến mẹ đẻ nhất mực yêu con, suốt đời vì con, từng ngủ cùng giường đắp chung chăn cũng không biết được những chuyện gì đã, đang xảy ra với con, tai họa nào đã đổ xuống đầu con.

Bà ngoại không hề hay biết con gái mình đang âm thầm chịu đựng nỗi đau, nỗi đau lớn nhất trong cuộc đời con gái. Chao ơi, mỗi người một cuộc đời với muôn vàn ý nghĩ, cung bậc tương tư của riêng mỗi người, có yêu có thương, có như một, cũng không ai có thể thay thế cho ai, chịu cho ai, san sẻ được cho ai. Ai người nấy chịu. Mỗi con người là mỗi cuộc đời độc lập cô đơn.

Thắm thường xuyên mất ngủ. Sự mất ngủ biến Thắm như một con ma. Con ma Thắm lặng lẽ đêm hôm trằn trọc lội xuống ao sâu trầm mình dưới nước. Và rồi một bóng ma lơ lửng trong đêm nhìn thấy ma Thắm, nó cũng bỏ quần bỏ áo trên bờ lội xuống ao bế, dìu Thắm lên bờ.

- Hạnh phúc quá, tôi gặp tiên giáng trần!
- Đồ kẻ cướp. Muốn ăn sòng nuột tươi tôi phải không? Thân tôi đây, ông ăn thịt đi. Ông giết đi... Ông giết chết tôi đi!
- Nanh ác không phải là em đâu. Em đừng làm thế, người ta cười em.
- Cười, không phải bây giờ người ta mới cười. Ông có biết thiên hạ người ta biết chuyện từ lâu rồi không, người ta phỉ nhổ vào mặt tôi ông có biết không...
- Tôi yêu em! Tôi cần em. Tôi có trách nhiệm với em. Ai nói gì, tôi không sợ. Tôi không việc gì phải giấu chuyện tôi với em...
- Ông cần tôi. Nhưng tôi không cần ông. Ông đừng để vợ con ông giết tôi!
- Nhưng tôi yêu em. Em bảo tôi phải làm gì? Tôi bén hơi em rồi. Tôi không thể làm khác được.
- Ông hủy hoại đời tôi. Mẹ tôi chịu sao nỗi lời sỉ vả của bàn dân thiên hạ.
- Còn mặt anh đây. Ai, đứa nào dám xúc phạm đến em, đến gia đình em. Đứa nào dám nào. Anh bảo vệ em, gìn giữ em...
- Tôi có nơi có chốn rồi. Chúng tôi hẹn ước yêu nhau tới đầu bạc răng long.
- Thì có ai bảo em bội ước. Nhưng sự thật anh ta chết rồi.
- Không. Chỉ khi nào tôi chết, anh ấy mới chết. Anh ấy vẫn còn sống...

Vỗ vỗ bờ vai trần của Thắm, Mã cung nựng:

- Em đại lắm. Lần sau không được tắm đêm sương lạnh, chìm dưới đây, khô tôi.

Nói rồi, Mã dìu Thắm vào nhà bếp, với chiếc khăn khô trên dây phơi tự tay lau người, thấm khô mái tóc cho Thắm. Hấn với lấy quần áo trên dây phơi đưa cho Thắm mặc. Họ bên nhau cho tới khi trời mờ sáng Mã mới ra về với vợ con.

- Rồi anh sẽ mất hết tất cả. Ai cho phép anh hai vợ? Ai cho phép anh...

- Anh có thể không làm quan chứ đời anh không thể không có em.

- Em thân cô thế cô, vợ anh, nếu bà ấy đến đây em chỉ còn cách tự tử.

- Bà ấy là cán bộ phụ nữ trong “Ban chấp hành thủ trưởng”. Bà ấy là vợ anh. Bà ấy vì anh.

- Bà ấy vì anh, em thành kẻ tội lỗi.

- Chả ai có lỗi cả. Có chăng đó là lỗi tại em đẹp...

- Ông vứt những lời đó đi!

- Anh bù đắp cho em. Bảo vệ em.

Mưa dầm thấm lâu.

Lời đồn đại làm em lo sợ.

Còn có ai có thể bao che, bênh vực, bào chữa cho em nếu không phải là ông Mã? Hạnh ơi, ánh mắt miệt thị, khinh bỉ của dân làng làm em sợ. Dân làng không chịu hiểu, không chịu nhận thấy em là nạn nhân. Họ không những không lên tiếng bảo vệ em, mà tất thấy họ coi em, họ nhìn em như nhìn một thứ giẻ rách, một con quỷ, một con đàn bà tòng phạm. Vì họ nhìn em kinh tởm làm em không đủ bản lĩnh không đủ can đảm thấy mình bị oan. Vì họ, vì cái quan niệm phong kiến hà khắc với đàn bà con gái ngấm sâu cốt tủy dân quê, làm em cũng tự thấy mình, nhận thấy mình là đồ bỏ đi, là đứa con gái hư hỏng. Em có thật hư hỏng không anh! Em có thật hư hỏng không anh, Hạnh ơi, em có thật là đứa con gái đi điểm trắng hoa? Anh có nghĩ em như thế không anh? Anh có thể tha thứ cho em, bảo vệ em được không? Ai đã đưa em vào tình cảnh này, anh có tin em, đấu tranh cho em? Hay cũng như hết thấy mọi người trong cộng đồng, cái tư tưởng trọng nam khinh nữ ăn vào máu não cốt tủy chúng ta ngay từ khi chúng ta được tạo thành trong bụng mẹ, giờ, dù có được học hành, được ra ngoài mở mang tầm nhìn, anh, và em và tất cả vẫn không

thể nào thay được máu, không thể nào thay đổi được xương tủy, không thể nào thay đổi được nếp nghĩ, quan điểm cố hữu đó? Và anh, cũng như bọn họ, căm ghét em, kính tởm em?

Thời đại mới, người ta kêu gọi nam nữ bình đẳng, phụ nữ trẻ em phải được bảo vệ, phải được tôn trọng. Có thật bình đẳng hay không, khi đàn bà bị người ta hăm hiếp cũng là có tội, tội bất chính phải không anh! Đàn bà bất chính, xã hội miệt thị đến mức khó có thể ngóc đầu đứng lên làm lại cuộc đời. Tại sao người ta có thể tha thứ cho đàn ông chứ không bao giờ tha thứ cho đàn bà trong chuyện ấy? Tại sao, em đây, nếu em tố cáo, ai là người bảo vệ em! Em tố cáo nghĩa là em tự vạch áo cho người xem, em tố cáo nghĩa là em tự đào hố chôn mình. Em còn biết làm gì nếu không phải là im lặng, là uất ức nguyên rửa âm thầm? Em có lỗi với anh. Em căm giận, em kính tởm chính em. Em kính tởm hẳn ta, thằng đàn ông vô học, làm vua xó nhà, dám ngang nhiên qua lại với em mà không cần biết em có đồng ý hay không!

Rồi một đêm, cũng như bao đêm ông ta mò đến nhà em. Con chó trung thành từ nhà anh sang bên nhà em ở bao năm cũng quen mùi ông ta. Nó mừng quính mỗi lần ông ta đến. Và mỗi lần, kẻ rình mò muốn ập bắt quả tang ông ta đang trai trên gái dưới với em, con chó nhà anh thính mũi sửa rên vang dữ dội báo cho ông ta mặc áo quần, và em ngồi dậy, châm đèn, hầu chuyện ông ta thân nhiên bên ấm nước trên bàn trà. Con chó xa anh, ở với em, nay đã thành chó đặc nhiệm trung thành của tên Mã.

Nhưng lần này, không thể ngờ.

Người ta bảo, bác cũng như cha, sến cha còn bác, còn chú. Bác Hai của em vốn sẵn lòng căm thù tên Mã. Tên Mã vẫn thường ngày thay anh đến với em. Tên Mã nhiều lần cho ông bác của em lên bờ xuống ruộng khi thì đi cải tạo tư tưởng, khi thì làm phu khuân vác, anh thợ hồ đánh vữa xây nhà vệ sinh công cộng... Với lý do bác em là thành phần phú nông cố hữu không chịu cải tạo. Bác em căm thù hẳn. Hẳn quan hệ bất chính với cháu gái người ta mà không nể người ta, lại còn hách dịch, hếch sách người ta bắt người ta khổ hơn người khác, làm nhục người ta trước mọi người. Tên Mã vuốt mặt không biết nể mũi. Dù có yêu em, thương em, bảo vệ em, bác em cũng không thể nào chịu nổi tên Mã.

Với bác của em, con vện vàng của anh từ ngày sang nhà em cũng quen hơi bác ấy. Đêm, bác em chui sang nhà em, mục sở thị đôi dép của người trai trên gác dưới ở ngoài hè nhà em. Đèn trong nhà em tắt. Cửa ngoài đường em đã kéo rào đắp ngõ. Ông bác em như kẻ trộm lén vào nhà, rình, nhìn qua liếp cửa. Con chó vện của anh không gâu sủa lấy một lời. Ông bác em chờ đợi dân phòng đi tuần tra tới gần, mới

hồ hoán lên:

- Trộm! Trộm! Bà con ơi, nhà con Thắm có trộm! Bắt, bắt, bắt!

Nếu biết ông Mã ở trong nhà em, đội dân phòng cũng không ai dám xông tới. Nhưng đằng này, bác của em giả kêu có trộm. Em chẳng kịp mặc quần áo, bản năng mách bảo em, em trốn nhanh ra chuồng lợn, em nằm nép mình dưới bụng con lợn nái trắng ngần mà chẳng sợ nó cắn em. Mặc ông Mã loay hoay trong bóng tối trên giường. Mã vừa kịp xỏ cái quần lót, đội dân quân tự vệ ập tới. Đèn măng sông, bác ruột em thấp sáng, rõ như ban ngày. Người ta nhận ra ông Mã. Người nọ đùn đẩy người kia. Bác em quát:

- Các anh làm việc vì dân hay vì thằng ác nhân Tàn Thủy Hoàng? Các anh có lập biên bản hay để tôi làm tường trình đưa lên huyện?

Bác em ra tay viết biên bản, đề nghị từng người ký tên xuống dưới.

Chó sủa vánh trời, dân làng mất ngủ chạy tới xem. Vợ ông Mã cũng chạy đến, bà áy nín lặng, đưa quần áo cho chồng mặc. Nhưng đến lúc bác em bắt ông Mã phải ký vào biên bản, bà ta bật khóc như phân bua với bàn dân thiên hạ:

- Bao nhiêu năm vào sinh ra tử, dộc dạ dộc lòng vì nước vì dân, giờ thiêu đốt, chết gục bởi một con đàn bà. Khổ quá mình ơi. Nhục quá mình ơi! Thế là mất hết tất cả rồi!

Dậu đổ bìm leo, thế là từ cái đêm hôm đó, cái đêm Mã bị bắt quả tang, người ta thi nhau kiện, thi nhau tố cáo ông ta. Đoàn thanh tra ty nọ ty kia nườm nượp về làng. Kế toán, thủ quỹ, thủ kho đục nước béo cò ăn ruỗng tài sản công nhưng trên văn bản giấy tờ đều có chữ ký duyệt của chủ nhiệm, chủ tịch xã Mã.

Em không bênh ông ta đâu mà sự thật tuy quyền sinh quyền sát trong tay nhưng Mã không hề vụ lợi tư vương tham những thứ gì. Điểm yếu của ông ta là vô sản, là dân tộc.

Từ nông dân mà lên, nên ông ta hiểu dân, thương dân, hết lòng vì nông dân.

Từ nông dân mà lên nên trong quản lý ông ta nhiều hạn chế, khiến kẻ dưới quyền có cơ hội lạm dụng đục ruỗng công quỹ. Kẻ ăn ốc, người đồ vỏ, về pháp lý Mã phải chịu trách nhiệm.

Công và tội, lý và tình, cấp trên kéo dài thời gian để tìm giải pháp hợp lý nhất kỷ luật ông ta.

Còn em, ngay đêm ấy, mẹ chuẩn bị quần áo cho em, đưa em sang làng bên trú ẩn nhà người quen. Mẹ loan tin em đã bỏ đi mất tích. Mẹ mang gạo tắc tẻ cho em. Em phải sống chui lủi trong buồng kín như địa ngục tăm tối. Em ao ước được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, nhìn thấy đồng ruộng tươi xanh. Em thềm một đêm được đối diện với bầu trời với Hằng Nga sáng tỏ. Chỉ một lần thôi em được đếm sao. Chỉ một lần thôi lội xuống dòng sông gột rửa, em ngửa mặt lên trời em cầu nguyện, em gọi anh, em sám hối. Hay lang thang đâu đó một mình dưới ánh trăng như con ma mò mẫm trong màn đêm, như linh hồn đã chết khát khao tìm lại thân xác mình.

Thế là em quyết định bỏ trốn nhà người quen.

Em ra đầm Vạc rộng mênh mang bên con đường ngày ngày bà con đi chợ qua. Cái đầm Vạc từng chứng kiến hai đứa mình đêm chia tay. Cái đầm Vạc rậm rày cỏ cây lau lác, lác đác đom đóm non nhấp nháy soi chúng mình đêm ấy, tiếng oap oap, lồm tồm của những chú ếch ương giả tiếng động của người trêu ghẹo làm em ngượng không dám thể hiện tình yêu, không dám để anh hôn.... Cái đầm Vạc mênh mông, cỏ cây hoang dại tốt ngợp trời, đêm, em nhớ anh, Hạnh của em, đầm Vạc nơi chúng mình thường bắt cào cào châu chấu, nơi mình cùng nhau lặn ngụp mò củ ấu, cái củ ấu dai gai nhọn phải lấy gạch ghè đập bẹp mới lấy được cái ruột nõn nà bùi và ngậy. Đầm Vạc đêm ấy mình có nhau. Hạnh ơi, em cần nó như em cần anh. Thế là em băng băng một mình lội xuống đầm. Em lò dò tìm gò đất nhô cao, nguy trang làm nơi trú ẩn. Ngày, em cuộn tròn trong tổ như con chim ấp trứng nở sinh con. Em lắng tai nghe tiếng người qua lại, người ta bàn tán, người ta kháo nhau, thế là biết tình hình giờ ông ấy ra sao, ở chỗ nào, số phận em sẽ đến đâu. Đêm, em hiển nhiên nằm trên cỏ ngắm sao trời. Em trở nên cứng cỏi, thâm trầm. Hình ảnh anh, kỷ niệm anh sống động bao quanh em. Đầm Vạc trở nên áp áp yêu thân, gần gũi như mái nhà của anh như anh che chở em, đầu óc em không còn chỗ để nghĩ về ông ta, tên Mã hợm hĩnh, tên Mã dâm tặc, tên Mã ngu dốt, tên Mã huênh hoang. Đầm Vạc thế giới của những kỷ niệm của mộng mơ tuổi thơ. Anh sẽ trở về, thương em, yêu em, tha thứ cho em.

Và một đêm cũng như bao đêm, em mông lung suy nghĩ về anh về thân phận của em về những gì em đang gánh chịu. Có tiếng động xa xa, tiếng xào xào của cỏ bị con vật gì như con lợn, con trâu con chó giẫm đạp lên. Em lắng nghe, em căng mắt, em khom người nhìn qua kẽ cỏ lau. Hay là bọn dân quân bí mật vây bắt em? Hay là thế nhỉ? Em sợ quá mắt nhắm nghiền, hai hàm răng giữ chặt cái lưỡi, cái lưỡi giống như cái đầu tên tội phạm, khi có lệnh khai đao, lưỡi dao sẽ phập xuống, đứt rời ra. Cái lưỡi của em, nếu là lũ dân quân đến bắt em, hai hàm răng sẵn sàng nghiền đứt, kết liễu đời tại đây. Em chết, thể xác em họ muốn làm gì kệ họ, nhưng linh hồn em nhất quyết ở lại nơi này đợi anh. Anh sẽ phải trở về. Anh trở về tìm em, linh hồn em ở nơi này.

Trắng như sữa ôi, lòng dạ hẹp hòi không chịu tỏa sáng.

Em nhận thấy không phải bọn dân quân mà là con lợn nhà ai xổng chuồng lội xuống đầm gặm bèo tây, tìm chuột. Em lười nhác nằm im không chuyển chỗ. Nếu con vật giẫm phải em, có chết em cũng thật đáng chết.

Con lợn đến gần em, hình như cái mõm nó chạm vào mạng sườn em. Em mở mắt ra nhìn, ôi không phải con lợn con trâu hay con bò mà là ông Mã. Đúng là ông Mã, ông ấy thấp lùn tè đen nhẻm như da trâu, chẳng nói chẳng rằng thân niên nằm bên em.

- Sao biết tôi ở đây?

- Sao biết chỗ này anh sẽ đến mà đến trước anh?

Chẳng còn cách nào khác, cũng chẳng còn ai khác, hai con người cô đơn, òa vỡ. Chúng em ôm nhau, òa vào nhau, tan trong nhau, khổ trong nhau, khóc cho nhau, thương cho nhau.

Trộn một thảng trời em và ông ấy ở với nhau như thế mà không ai hay biết.

Trộn một thảng màn trời chiếu cỏ, bắp sen, rau sồng, con ếch con ngóe đốt nướng, đầm Vạc che chở nuôi sống chúng em. Người chợ qua đường đồn rằng em tự vẫn chết trôi sông rồi.

Em nói điều này có thể anh không tin và cũng chẳng phải mình anh không tin mà cả nhân loại cũng sẽ không tin, rằng, một thảng trời bên nhau, òa vào nhau, tan trong nhau như vợ như chồng nhưng lòng em vẫn một mực yêu anh, nghĩ về anh. Ông ta như chiếc gậy giữa đường cho em chống để em thoát qua quãng đường lầy lội.

Ngày chia tay, cũng ở nơi đầm Vạc này, ông ta nói với em:

- Cấp trên không muốn kỷ luật anh, nhưng còn ngại dư luận, nên quyết định điều anh chuyển vùng một thời gian. Anh lên Tây Bắc phụ trách công tác tổ chức nơi bà con quê mình xây dựng vùng kinh tế mới. Anh lên đó ổn định sẽ quay về đón em.

- Ông đi đi, đừng hy vọng tôi chịu xa cái nơi này!

- Tôi cần em.

- Ông an tâm, ở đâu cũng có đàn bà...

- Giờ mà em vẫn nói đùa được. Tôi cần em, tôi phải có trách nhiệm với em.

- Tôi không cần ông trách nhiệm. Ông lo cho ông trước đi!

Kẻ quân phiệt, ngạo mạn như ông ta, mấy ai chịu nhục, chịu hèn. Ông ta đang lên voi bỗng chốc xuống chó. Cổng Tên Lửa, con đê bồi sừng sững ngăn nước lũ, trữ nước cho mùa hạn vẫn còn kia di tích, đồng ruộng tốt tươi, nhân hạ dân làng là sáng kiến của ông ta, là thành quả trí tuệ của ông ta. Ông đi đến đâu người ta cũng kính thưa kính gửi. Vậy mà, trong phút chốc, ông trở thành tội phạm, người ta khinh bỉ ông, người ta báng bổ ông, người ta kỷ luật ông, người ta đua nhau phát đơn kiện ông những chuyện từ xưa từ xưa đời nào đời nào ông không còn nhớ. Nhục chứ. Quá nhục. Từ chỗ em, đầm Vạc, ông không về nhà mà ra bãi sông Hồng, ông ôm cái thành cổng Tên Lửa, đập đầu. Ông khóc.

- Đời còn dài, còn cơ hội làm lại, chết bây giờ, để tiếng muôn đời không rửa sạch được đâu... - Tiếng ai đó làm ông ta thức tỉnh.

Mã lên miền Tây Bắc công tác tại vùng kinh tế mới của bà con tỉnh nhà. Còn em tro trên trở về nhà.

Mẹ tôi tro trên trở về nhà.

Mẹ không thể ngờ rằng, những ngày tháng ẩn mình nơi đầm Vạc, một sinh linh bé nhỏ là tôi được cấu thành, lớn dần trong bụng mẹ.

Ngày tôi sinh ra là một ngày mưa bão. Nơi tôi sinh ra là căn buồng tối của mẹ tôi, giống như con chó cún, lúc sắp sinh con, chó mẹ tự lo liệu mọi bề, lo lót ổ và lo dọn ổ. Mẹ chuẩn bị sẵn những chiếc khăn mỏ quạ, con dao, phích nước nóng đầy và một cái chậu, kim khâu, cái gói xinh xinh bên cái gói vỏ đồ dài hơn.

Nghe thấy tiếng mẹ tôi rú như mợ, bà tôi chạy vào buồng, soi đèn chỗ mẹ tôi nằm.

Thấy mẹ tôi cởi truồng nhầy nhụa, bà tôi nghiêng rằng:

- Mày chữa với ai

Trong cơn đau đớn, mẹ tôi cáu giận:

- Chữa với cả làng!

- Tổ sư cha cả làng nhà mày!

Bà ngoại đặt tên tôi là Làng. Sau này, mẹ tôi đổi tên tôi là Hoàng với cái nghĩa “mẹ đẻ ra ông Hoàng, ngồi trên cả làng”.

Tôi lớn lên mà không hề biết tôi có bố. Một lần, kỳ nghỉ phép, ông vào nhà, trốn trong buồng tối của mẹ tôi. Tôi còn bé quá, chẳng cảm nhận được đó là bố.

Cho tới một ngày, cơ quan đánh thư về theo địa chỉ nhà mẹ cả, giục bố lên giải quyết công việc. Mẹ cả dắt đàn con lóc nhóc đến nhà, xia vào mặt mẹ tôi:

- Con đĩ, hại chồng tao lại còn muốn cướp trắng chồng tao.

- Bà có chồng thì bà phải giữ, liên can gì tới tôi.

- Ông ấy đi mấy ngày rồi mà vẫn chưa tới nơi

- Bà đến nơi ấy mà hỏi

- Mày khôn nạn vừa vừa thôi. Cơ quan người ta đánh công văn về kia kìa, mày giấu ông ấy ở đâu, mày thả ông ấy ra ngay.

- Chúng có đâu? Cút ra khỏi nhà tôi ngay.

Mẹ cả với cái chổi định đập vào đầu mẹ tôi. Trông thấy tôi, hình như tôi hao hao giống ai đó trong đàn con của bà, mẹ cả dừng tay, nói dịu:

- Gì thì gì cũng phải để người ta công tác tốt chứ!

Thế là từ đó, mỗi khi có dịp về quê, ngày, ông là của mẹ cả. Đêm, bước những bước vội vàng, ông đến với chúng tôi.

Tôi vẫn chưa có khái niệm về bố.

Khi tôi năm tuổi, mẹ sinh thêm em bé, tên nó là Quận. Em tôi xấu số, chào đời được ít ngày thì mất. Khổ thân em, sinh ra, không có hậu môn. Lúc em tôi mất, có bố tôi chứng kiến. Ông ôm tôi vào lòng, khóc “con ơi!”.

Được ôm vào lòng, được gọi con ơi giống như các bạn hằng ngày có bố, tôi sung sướng quá, liền ôm cổ ông. Tôi hạnh phúc đáp lại “Bố, bố, bố ơi”.

Bố tôi bỏ cơ quan trên Sơn La, Mộc Châu về hản quê làm phó thường dân sống cùng vợ và con.

Nhiều năm làm quan xã với cương vị chủ nhiệm hợp tác kiêm chủ tịch, kiêm cả bí thư đảng ủy, “chất quan” đi đâu ở đâu cũng được long trọng đã ngấm sâu vào xương tủy máu thịt bố tôi rồi, giờ làm sao bố có thể thản nhiên vác cuốc, đánh trâu ra đồng cày ruộng như những ngày xa xưa? Cái sĩ diện, lòng tự trọng của bố và ánh mắt dân làng làm sao có thể cho bố trở về với công việc đồng áng góc gác của mình dòng dõi nhà mình một cách thản nhiên vô thường được!

Từ ngày mất chức, chưa một lần bố xuất hiện trước đám đông, chưa một lần bố tham gia lao động hợp tác xã.

Nhưng tình yêu, chỉ có tình yêu, tình thương vợ chồng mới giúp được bố tôi vượt qua được cái sĩ diện bấy nay của bản thân mình.

Mùa lũ năm ấy nước lên quá nhanh.

Mẹ tôi vừa mới sinh nở chưa tròn tháng, sức khỏe chưa hồi phục, em tôi qua đời.

Mẹ tôi ôm yếu cả thể xác lẫn tinh thần thế mà đã phải ra bãi lội nước sông ngập đến tận cổ nhổ cây đay.

Bất chấp sự dị nghị của mọi người, bố ra bãi lội ruộng giúp mẹ tôi. Bố kéo mẹ lên bờ, bắt mẹ về nhà nghỉ dưỡng để bố làm. Mẹ tôi không nghe, cứ nằng nặc đuổi bố tôi về. Mẹ tôi xanh muốt, nước thũng da. Sông âm ào, nước nặng phù sa, lạnh ngắt. Đồng bãi ngập hòa cùng một dòng sông. Không khí lao động khẩn trương nhốn nháo như một bãi biển quá đông người. Mênh mông là vậy, đông đúc là vậy, tập trung lao động là vậy, thế mà bố vừa mới xuất hiện, mọi người nhận ra ngay. Họ để ý, chỉ trỏ, xầm xì.

Mẹ cả cùng đàn con nheo nhóc cung cúc nhỏ cây đay trên phần ruộng nhà mẹ cả, thấy mọi người chú ý chỉ trỏ cũng tò mò nhìn theo. Nhận ra bố đang làm trên phần ruộng nhà tôi, mẹ cả lờ đi coi như không nhìn thấy. Nhưng, mọi con mắt đổ xô về phía mẹ cả. Những con mắt đảo liên hồi. Những con mắt tò mò muốn xem mẹ cả sẽ làm gì. Trong không khí như ngày hội, những con mắt muốn xem phim chương, những cái tai muốn nghe ca nhạc.

Họ tiêm kích:

- Nhìn kìa, đúng là vợ trẻ có khác. Ngạc nhiên chưa, lão nhà mày kia kìa, bỏ việc nhà đi làm cho con ranh...

- Vợ kèo con cột bằng thật chẳng ăn ai...

- Nóng mắt quá. Phải tôi, tôi sẽ cho con ranh ấy một trận.

- Bà hiền quá đấy. Thế mà cũng dễ yên được!

- Ít ra cũng phải cho nó một trận đòn cảnh cáo!

Bị kích động, mẹ cả tức giận nổi cơn thịnh nộ, cầm liềm xắn xỏ đến chỗ mẹ tôi, bổ rách nón, túm tóc quán mấy vòng dìm mặt mẹ tôi chìm xuống nước:

- Con đi không biết ngượng này, con đi này.

Bố đập mẹ cả ra xa:

- Về làm đi. Đừng có ác. Người ta vừa mới ở cũ.

- Ái chà, bênh gái đi...

- Người nhà với nhau. Còn phải nể mặt tôi chứ.

- Con đi mà gọi là người nhà à?

- Ít mồm thôi. Vạch áo cho người xem lưng. Người ta đang nhìn mẹ nó kia kìa.

- Không vạch người ta cũng thấy. Quá quắt nó vừa vừa thôi!

Bố kéo mẹ cả về phần ruộng nhà mẹ cả. Ruộng mênh mông nước dập dềnh cản ngược lại, miệng ngập nước, đi sát bên nhau, một tay túm lấy nhau, tay kia giang ngang khua như mái chèo trông hai người như một cái bè nửa chìm nửa nổi. Nắng gắt chói chang lấp lánh theo làn sóng lúc chồm lên, ẹp xuống. Gió thổi bạt chiếc nón trên đầu mẹ cả. Cha kéo tay mẹ cả, nước ngập sâu mênh mông, ngỡ như cha đang vớt vớt cứu con thuyền đang bị chìm dần.

Không biết bố nói gì mà mẹ cả lặng thinh suốt buổi làm. Lặng thinh và lăm lụi như con thuyền mục nát nặng phù sa.

Tuổi thơ tôi được chứng kiến nhiều lần mẹ cả đến tận đầu ngõ chửi rửa mẹ tôi. Thương bố, mẹ tôi không chửi lại. Mẹ đứng giữa sân nói với bố nhưng là nói để mẹ cả nghe:

- Ông về đi, đừng bao giờ đến đây nữa. Ông bà tôi tội tình gì, hơi một tí là chị ta lôi ra chửi.

Mẹ cả xấn vào tận nhà túm tóc đánh mẹ tôi.

- Gái dĩ lại ra cái giọng chính chuyên. Mày có tội với tổ tiên nhà mày. Mày làm ô nhục tổ tiên nhà mày con dĩ ạ...

Bố bịt mồm mẹ cả. Những tưởng bố bên người vợ trẻ, ai ngờ bố thương cả hai. Có bố ôm mẹ cả, mẹ tôi tranh thủ lợi thế xấn vào, giựt tóc, đấm đập vào bụng mẹ cả. Không kịp trở tay, rất nhanh, bố văng người chịu cú đập ấy thay mẹ cả. Cứ thế, bố như bia đỡ đạn, che cho bên này, đỡ đòn cho bên kia. Cả làng xúm tới xem ai cũng phải bật cười.

Mẹ tôi khóc:

- Chúng mày cút ra khỏi nhà tao ngay!

Bố theo mẹ cả, chính xác hơn, bố dẫn mẹ cả về nhà để điều đình.

Im ắng hàng tháng trời không thấy mặt bố, mẹ tôi ra ngóng vào trông. Đêm nào mẹ cũng sửa soạn giường chờ đợi. Còn tôi, tôi thấy ông gây phiền toái cho mẹ tôi quá nhiều. Ngoài đường, hề trông thấy tôi là thế nào người ta cũng đàm tiếu làm tôi rất khó chịu. Vì thế tôi cũng không hào hứng về bố lắm. Tôi cảm thấy tôi và bố chưa có gì gần bó tới mức lâu không gặp là nhớ. Tôi ghét ông.

Tôi nhớ mãi những ngày mùa đông gieo rắc buồn. Bàn chân tôi nứt nẻ vì heo

may. Tối tối, mẹ đun nước bỏ kết ngâm chân hai mẹ con. Những bàn chân kết bunn ngâm nước bỏ như khoai. Sau đó, mẹ lấy mỡ gà xoa một lớp mỏng lên bàn chân bàn tay, lên má hai mẹ con. Khói bếp mùa đông ấm áp nhưng khô đến khó thở. Có thể là do ngâm chân lâu trong nước, có thể là do thời tiết, lần ấy tôi bị viêm phổi nặng, quặt quẹo hàng tháng trời phải nghỉ học. Bệnh tật và mệt mỏi tôi thấy nao nao buồn, thấy chán đời, thấy thiếu thốn, thấy mát mát một cái gì ấy mà tôi không nhận diện được thành lời. Có lẽ hoàn cảnh đã khiến tôi cả nghĩ, già sớm tuổi? Có thể con trai ở độ tuổi dậy thì, nhớ nhàng nửa người lớn nửa còn trẻ con, tâm trạng, ý nghĩ dờ dờ ương ương? Tôi ghét sự có mặt của mình trên cõi đời này. Tôi ghét bố. Đôi khi tôi thấy ghét cả mẹ. Tôi cảm thấy mẹ lạc lõng với tôi. Tôi cảm thấy hình như mẹ muốn bứt phá muốn ruồng bỏ hiện tại. Có những lúc tôi lại thấy mình có lỗi với mẹ. Tôi ao ước làm được điều gì đó bù đắp cho mẹ.

Và rồi, bố đã trở lại. Bố trở lại vào lúc ban ngày. Tôi không bất ngờ lắm. Mẹ tôi cũng không vui.

Có bố công khai, chúng tôi lại có những nỗi buồn mới. Nỗi buồn của một gia đình không danh chính. Một gia đình vá vúi vào nhau. Thực sự là mệt mỏi. Hình như cả ba chúng tôi ai cũng mệt mỏi, ai cũng chạy trốn ý nghĩ thật trong nhau mặc dù bề ngoài tất cả đều vì nhau, bù đắp cho nhau. Cả ba chúng tôi đều nỗ lực một cách vô thức để không cho ai thấy tâm trạng yếu đuối nơi tận cùng trái tim mình. Bởi chúng tôi thấy ai cũng đã quá khổ vì ai, ai cũng có lỗi với ai. Đời là một vở kịch. Kịch bản cuộc đời do mỗi tâm hồn, lương tâm mỗi nhân vật tự định đoạt.

Cả quãng đời tuổi trẻ linh hồn mẹ tôi thủy chung duy nhất một mối tình. Nhưng mẹ phải sống trong vòng vây của bố.

Nhiều đêm mẹ bỏ mặc chúng tôi, mẹ lao vào bóng tối, băng qua cánh đồng, băng qua những con đường vắng vẻ, băng qua những bãi tha ma, mẹ đến với đầm Vạc. Mẹ đứng với dòng sông. Sông sông Hồng gầm gào muôn thuở vỗ ì oạp vào bờ, khắc dấu tuổi thơ. Tiếng sáo trúc thoang thoảng, vu vơ ùa theo tiếng gió dật dìu, xa, rồi, rồi lại chìm, lại rõ. Tiếng sáo trúc của những chàng trai trẻ tuổi bên kia sông như âm vọng linh hồn từ đâu đó trở lại, ùa vào thể xác đang căng đầy ký ức của mẹ tôi. Ký ức bừng sáng lên khiến mẹ tươi mơn như một cô gái chưa chồng. Đẹp và buồn, tuổi thơ mẹ và Hạnh. Mẹ mơ màng trong tiếng sáo, mẹ say nồng ký ức thuở đang yêu. Thánh thót, du dương, rộng ràng, trầm bổng. Mẹ ngây ngất thả hồn theo tiếng sáo. Gió rung mạnh ruộng ngô, dào dạt lá. Mẹ tàn ngán nhìn mãi những bóng ai. Dòng sông đêm, đen như dải lụa khổng lồ. Sông miên man như những sợi chỉ dài vô tận. Mẹ không còn phân biệt được đâu là hư đâu là thực, là phép lạ hay là nếp nhớ nhưng miền ký ức. Và rồi, giữa mênh mang ma mị của màn đêm, gió hoang đại oằn mình như lốc xoáy thổi bóc lên những đám cát dựng đứng như bóng hồn. Mẹ

hét lên: “Cút đi, đừng ám ảnh tôi nữa. Hãy để yên cho tôi sống!”. Tim mẹ như vỡ ra. Mẹ quát bóng ma hay chính mẹ đang quát mẹ. Hạnh là linh hồn, là máu thịt là tất cả những gì làm nên mẹ.

Sau ngày giải phóng miền Nam ít năm, Bệnh viện Điều dưỡng thương binh tâm thần của tỉnh được xây dựng trên địa bàn xã mình. Khu Điều dưỡng thương binh Tâm thần cách nhà tôi chừng nửa cây số. Hàng trăm thương binh tâm thần được chuyển từ viện Điều dưỡng ở Nho Quan, Ninh Bình, ở Thuận Thành, Bắc Ninh về nơi đây. Kỳ lạ, những người chiến binh tâm thần, họ mất trí nhớ, họ nói linh tinh, họ không làm chủ được hành động của họ, họ mất khôn nhưng họ không quên chiến trường mà họ từng chiến đấu. Thương binh tâm thần mà vẫn nghiêm chỉnh thực hiện kỷ luật quân đội, kỷ luật của những trận đánh.

Sớm tinh mơ dân tình đã phải thức dậy bởi tiếng đồng thanh như hô như quát: “Nghiêm! Chào cờ chào”, “Xin thề! Xin thề” của các đồng chí thương binh. Chưa hết, các đồng chí ấy lần lượt hát Quốc ca, hát đủ những bài ca truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam. Hát xong, hô “nghiêm” và “nghỉ”. Cứ thế ngày lại ngày diễn ra như một kịch bản cố định.

Những ngày đầu mất ngủ, sinh hoạt bị đảo lộn, bà con rất khó chịu. Sau, nghe nhiều thành quen, thành thuộc những bài hát của các anh. Tinh thần yêu nước của những chiến binh qua những bài hát, những lời đánh thép “Xin thề, xin thề” có sức truyền cảm, lan tỏa, tác động đến tâm hồn, ý chí người dân quê tôi. Từ khi có các thương binh về điều trị tại Bệnh viện Điều dưỡng, năm giờ sáng nghe thấy tiếng hô “Nghiêm. Chào cờ chào” là toàn dân thức dậy liền. Khí thế một ngày mới bắt đầu với những âm vang âm hưởng của những bài ca cách mạng.

Mùa hè, nhiệt độ lên đến ba tám bốn mươi độ, đó là thời điểm bệnh tật của những người chiến binh trong khu điều dưỡng trở nên trầm trọng. Phần lớn các đồng chí thương binh điều dưỡng ở đây từng là những sĩ quan chỉ huy tiểu đội, đại đội, trực tiếp tham gia, chỉ huy những trận đánh.

Những đêm không ngủ là những đêm các đồng chí thương binh ngẫm nghĩ nhiều. Nỗi nhớ quá khứ, nhớ một thời trai trẻ, một đời binh nghiệp oanh liệt, niềm hãnh diện trỗi dậy trong lòng bệnh binh, kích động tâm lý bệnh binh tâm thần. Thế là, họ la hét “Xung phong”, họ giơ tay làm khẩu súng bắn, bắn, bắn. Họ hát Quốc ca. Họ hát những bài hát họ từng hát nơi chiến trường. Họ khóc. Họ cười. Họ đập phá. Họ vượt rào. Họ chửi bới... Họ không chịu nổi.

Và rồi một đêm. Một đêm trời mưa to lắm, mưa sau bão dai dẳng đến cả tuần. Cha tôi com nước xong, từ nhà mẹ cả vào với mẹ con tôi. Cha đeo chiếc đài bán dẫn bé như viên gạch bên vai. Đài bán dẫn cha vắn to, oang oang tiếng phát thanh viên

chương trình đọc truyện đêm khuya vọng vào giường ngủ mọi nhà. Cha xắn quần, lội bì bõm bùn lầy. Ba chúng tôi vui vầy trên chiếc giường tre cột kẹt.

Ngoài hiên mưa vẫn mưa, vẫn mưa vẫn mưa.

Chúng tôi hạnh phúc vui đùa, chìm trong giấc ngủ bình yên, mưa ngừng rơi lúc nào không rõ.

Trong không gian tĩnh lặng êm đềm của làng quê đang sâu giấc, bỗng bật lên tiếng ai như tiếng gọi đồ. Người làng ngỡ tưởng mình đang mơ. Mẹ tôi mơ nhiều rồi nên mẹ biết mẹ không mơ. Mẹ nhận ra tiếng ai đó là ai.

Mẹ nhận ra tiếng ai đó là ai, bởi hơn chục năm nay, hàng vạn ngày nay mẹ đã đợi tiếng người này!

Như có một luồng điện cực mạnh chạy khắp cơ thể mẹ. Mẹ run lên. Tim mẹ đập thập thình, phùng phùng rút vào tai mẹ.

Tiếng gọi của người ấy ào ạt lại gần rõ từng lời thăm thiết:

- Thấm ơi, em Thấm... ơi! Anh về với em đây!

Trong cơn bão, gió thổi ào từng cơn dào dạt, cây cối ngã nghiêng cành lá. Gió run rẩy đầy tiếng người ấy loang lổ. Trong làng, những mái nhà có người vẫn ngủ say có người bị thức dậy.

- Thấm ơi! Thấm ơi anh về với em đây! Thấm ơi Thấm...

Mẹ ngồi dậy, bám chặt vào người con. Mẹ quên có cha nằm bên cạnh.

- Con ơi, anh ấy đã hy sinh, có giấy báo tử. Người ta làm lễ truy liệu cho anh từ lâu rồi.

Hình như gió bắt đầu nhẹ hơn, mượt như lá cỏ. Mẹ nghe rõ tiếng chân người ấy từng bước oàm oạp lún sâu trong bùn lầy. Tiếng gọi ngân lên từ đôi môi người ấy gần hơn, rõ hơn, tha thiết hơn.

Mẹ vụt nhanh như sóc, bật toang ô cửa sổ. Cửa sổ có hai cánh mở ra đường.

Vươn cánh tay ra ngoài song cửa, giang rộng vòng tay mẹ đón anh.

- Thấm ơi, anh về với em đây. Thấm ơi mở cửa cho anh. Mở cửa cho anh Thấm ơi...

Mẹ mừng quá, cuống quýt chạy ra chạy vào. Mẹ run, mẹ vội vàng quên cả cách mở chốt cửa ra vào:

- Vâng, em đây! Em ra ngay đây, Hạnh ơi,...

Tiếng người ấy như phát điên:

- Thấm ơi, cứu anh! Thấm ơi cứu anh! Cứu anh với Thấm ơi! Chúng nó đuổi theo anh. Chúng nó bóp cổ anh! A, chúng nó đánh anh...!

Mẹ mò lần tìm diêm châm lửa. Bàn tay run run, que diêm thấm nước. Tiếng người ấy thất kinh:

- Thủ trưởng ơi! ời ơi, cái Thấm nó bóp dái em.

Mẹ chưa kịp tin những ngôn từ. Tiếng Hạnh rống riết hơn:

- Cái Thấm nó bóp dái em. Thủ trưởng ơi cứu em!

Khối đá lạnh ập vào đầu mẹ. Tai mẹ ù đi. Mẹ điếng người. Thật không thể tin nổi. Mẹ gần như chết lặng.

- Cái Thấm nó bóp dái em thủ trưởng ơi cái Thấm nó bóp dái em!

Ngôn ngữ ấy không phải anh. Mẹ bàng hoàng, hoa mắt, gục đầu ngã lưng vào cánh cửa. Cánh cửa bị xô ngã, đập sầm vào tường, bật trở lại dúi mẹ ngã thêm.

Bà ngoại nằm lép kẹp trên tấm phản, trở mình, thở dài:

- Thằng Hạnh. Thằng Hạnh đấy. Khổ, thằng giặc cho uống thuốc độc, thần kinh rồi. Máy ngày trước, thấy mấy cái ô tô bị kín chở thương binh về bệnh viện tâm thần. Mưa gió, đêm hôm nhớ... nhớ nhà trốn trại.

Mẹ tôi im lặng, như chết đứng.

Trời ập đổ mưa rào. Mưa. Mưa. Mưa. Tiếng người ấy lặng câm chỉ còn tiếng mưa rơi. Mẹ tôi hét hoảng chạy ra mưa. Mẹ chạy lên đê làng. Gió ngả nghiêng những khóm tre làng. Bùn lầy nhão nhoét, mẹ liêu xiêu như hình nộm giữa đồng, gió mưa quất, quất ngả nghiêng, ướt sũng. Mẹ đứng trên cao, mảnh như thân cây sậy. Mẹ nhìn khắp xung quanh, gió, mưa trắng xoá, không một bóng người. Mẹ câm lặng trở về, mắt đỏ hoe cay xè, toàn thân sũng nước chảy tong tong xuống nền nhà ẩm ướt.

Cha tôi lấy cái chăn mỏng quấn lên người mẹ. Cha cầm cái đuôi chăn xoa xoa

lên mái tóc bết ướt của mẹ. Cha lấy áo quần cho mẹ thay.

Mẹ vẫn lặng im như người trầm cảm.

Cha lật đặt chuyển động. Cha kiễng chân, với chiếc xà cột treo đầu giường.

Cái xà cột từng nhiều năm cha đeo bên mình. Cái xà cột chưa bao giờ cha rời xa nó. Mất chức mất quyền, về ở với mẹ con tôi, cha đóng một cái đinh lên cái cột nhà cuối giường. Cha treo chiếc xà cột lên đó. Nhiều năm rồi nó vẫn nguyên chỗ ấy. Mẹ và tôi chưa một lần chạm tới. Cha mở chiếc xà cột, lấy một tập thư dày được bọc kín trong một cái khăn, đưa cho mẹ.

Cha bảo:

- Ngày ấy, người đưa thư chuyển thư cho anh. Chuyện xa rồi, xin mình bớt giận.

- ...

- Mong mình tha lỗi cho tôi, ngày ấy...

Cha tôi cầu khẩn nhắc lại từng lời, làm đứt đoạn dòng suy tưởng của mẹ. Mẹ cầm tập thư từ tay cha, lặng lẽ, vắn to ngọn đèn. Mẹ tôi đọc.

“Đơn vị, ngày...

Em thân yêu,

Ở chiến trường đang vào mùa mưa. Mưa thổi đất thổi trời khiến lòng càng nhớ em tha thiết. Em của anh đã có kết quả thi đại học chưa? Hẳn mẹ đồng ý cho em làm cô giáo? Anh cũng muốn vậy. Bộ đội với cô giáo hợp nhau hơn. Cô giáo của anh sẽ thay anh dạy các con học. Em biết không, hôm trước, anh được cử đi trình sát cùng mấy cô giao liên đường Trường Sơn. Mới hôm nào, con gái sông Hồng xinh tươi, da bánh mật mơn mớn thanh xuân mà giờ đây, môi tím ngắt, da vàng, teo tóp. Bọn Mỹ ném bom, rải chất diệt cỏ diệt người. Tàn ác và khắc nghiệt. Phụ nữ sinh ra là để được yêu thương. Vậy mà họ cũng có mặt ở nơi này. Chao ôi chiến tranh! Thật đau xót, bất nhân.”

“Chiến trường ngày...

Em thương nhớ,

Đường hành quân núi lại núi trùng trùng điệp điệp. Ba lô bốn mươi cân tư trang luôn trên vai. Và trên kia, máy bay địch âm ào soi mói. Chúng thả bom không tiếc của tiếc tiền. Và mặt đất từng bước chân bộ đội, mìn lá, mìn rơi bất kể

chỗ nào cũng có thể giết người. Núi lại núi chót vót điệp trùng. Và mưa nữa thấm nặng đôi vai. Kìa dưới lèn đá ai đó bỏ rơi những cuốn sách. Những cuốn sách từ giảng đường theo người lính ra trận, dù mưa rơi, dù mệt lả chân không muốn bước sách vẫn được nâng niu, cất dưới đáy ba lô. Thế mà... Đồng đội đi qua ai cũng lưu luyến nhìn. Có mặt nơi chiến trường ai cũng hiểu, sức cùng lực kiệt, kỷ vật dù thiêng cũng phải bớt bớt dần. Nhìn cuốn sách gió lật từng trang, mưa nhòe chữ, có người lính trong đoàn hành quân phía trước nhặt lên ngắm nghía một đoạn đường, rồi phải để lại. Người lính trong đoàn hành quân sau lại nhặt, cầm sách trên tay một đoạn đường lại đành đặt nó bên đường....”

“ ...

Em thân yêu,

Anh đang ngồi bên con suối, nước rất trong và dòng chảy thật êm đềm. Anh lắng nghe tiếng chim rì rào trong tre. Thật hiếm hoi những giây phút tuyệt thế này. Ở chiến trường, cái chết cận kề. Khắc nghiệt là vậy nào có xá gì bởi trong lòng, trong trái tim mỗi người đều lung linh hình ảnh quê nhà, bóng dáng người mẹ, người vợ người yêu hiền thảo chung tình. Biết ở quê nhà người thân yêu cũng từng ngày khắc khoải nhớ mong. Nghĩ về điều đó những người lính thấy lòng ấm áp hơn. Nghĩ về điều đó, càng quyết tâm chiến đấu. Chiến đấu cho tình yêu, cho quê hương cho ngày trở lại. Anh thêm lắm ngày toàn thắng đến gần để chiến tranh kết thúc, để anh về cùng mình làm đám cưới. Dù thế nào cũng đợi anh em nhé.

Mấy anh trong đơn vị nhận được thư nhà, nghe nói đợt này rất nhiều sinh viên được đi du học. Lý lịch đồ như vậy anh tin em cũng có trong danh sách. Em đi du học anh cũng rất mừng. Thấm ời, nếu ngày mai anh chỉ là nắm cỏ trong nghĩa trang em cũng đừng buồn em nhé, bởi đó là con đường anh đã chọn.

Hì, em thân yêu, mê mải quá, giờ anh mới nhận ra khóm mua xòe bông hoa tím lấp lay in bóng lên trang thư anh viết. Anh sẽ ngắt một bông gửi vào thư cho em... (Đơn vị mà biết, anh sẽ bị phê bình lãng mạn đấy).”

“Chiến trường ngày...

Em của anh,

Lại một lần, anh cùng hai anh nữa được phân công đi lấy gạo cho đơn vị. Trên đường về gặp mấy cô thanh niên xung phong cũng đi tải gạo. Gặp lũ giữa đường, mưa trắng trời đành dừng lều đợi lũ đi qua. Nào ngờ cả tuần mưa lũ không thôi. Bụng đói mềm trong khi ba lô của ai cũng căng đầy gạo. Vậy mà bọn anh không

ai dám lấy một nắm nấu cháo ăn. Anh em đào củ mài, củ rừng nướng ăn qua bữa. Đến khi hết lũ, những chiếc ba lô căng đầy gạo sũng nước mưa cũng hoàn toàn mốc mủn. Nghĩ đến anh em trong đơn vị đang chờ gạo, trên đường trở về đơn vị lòng ai cũng trĩu buồn.

Lúc lội qua con suối, có cô gái bị hành kinh, vì bất ngờ gặp lũ phải trú rừng đến cả tuần nên không chuẩn bị “tư trang phụ nữ” máu loang đỏ thành vệt, vết, đĩa từng đàn bám theo. Cô gái xấu hổ, sợ mọi người biết, mặt tái mét chạy gần đằng sau, khóc. Cô gái lấy khăn mặt của mình làm khó. Đường hành quân dài đến cả tuần, mưa tầm tã không kịp khô, bọn anh thay nhau nhường khăn mặt, áo may ô cho cô gái dùng. Có ai hiểu hết muôn vàn nỗi khổ của trận địa, chiến trường. Trong gian khổ người ta gần nhau hơn, thương nhau hơn đồng cảm với nhau hơn. Hình như là thế. Sự thực là thế. Các cô gái ấy anh phải gọi là chị. Họ là sinh viên, tốt nghiệp là xung phong ngay vào chiến trận. Chiến tranh. Em ơi, dù ai đó mới chỉ có mặt ở chiến trường chưa một lần cầm súng bắn quân thù, sự có mặt của họ cũng đủ xứng đáng anh hùng. Chiến tranh. Chiến tranh là một sự nghiệp. Một sự nghiệp vĩ đại. Một sự nghiệp phải đánh đổi bằng rất nhiều xương máu. Vậy thì em ơi, hãy nhớ lấy, hãy khắc dấu trong tim chúng ta, con chúng ta và thế hệ cháu chắt về sau mãi mãi muôn sau tưởng nhớ đau thương mát mát vì sự nghiệp này.

Vài phút nữa đơn vị anh xung trận. Anh sung sướng và anh hạnh phúc, vì anh biết có người con gái quê hương từng giờ từng phút nghĩ về anh, yêu thương anh...”

“Chiến trường ngày...”

Em thương nhớ của anh,

Chiều thứ Bảy, họp kiểm điểm, phê và tự phê bình. Kiểm điểm phê bình xong, tiếp theo sẽ là những sinh hoạt vui vẻ, những bài hát tập thể, hát đơn ca, ngâm thơ, kể chuyện, một điệu thuốc chèo nhau mỗi đứa một hơi. Cuối buổi sinh hoạt thường tóm tùm kể chuyện tiểu lâm, khoe ảnh người yêu, ảnh vợ, con. Thấm à, gửi cho anh một tấm hình, giờ em lớn nhiều ngõ lâu quá anh không nhận ra em nữa. Ở chiến trường thèm được nghe giọng nói con gái miền Bắc lắm...”

“ ...

Em của anh,

Lại thêm một đồng đội hy sinh. Chàng trai Thái Bình thường hay cho anh ngắm hình người yêu cậu ấy. Những đêm trăng sáng, cậu ấy thường lặng ngắm sao đoán người yêu đang ở đâu. Cậu ấy bảo, nếu còn sống, ngày hoà bình trở về,

sẽ làm phù rể cho anh...

Anh nghĩ đến anh và em. Em yêu, dạo này em thế nào? Có nhiều người biết chúng mình yêu nhau, chờ nhau không? Có kẻ nào đến tán tỉnh em không và em có thay lòng đổi dạ? Anh làm sao biết được em đang nghĩ gì có còn yêu anh hay là em ân hận trót hứa hẹn với anh? Em của anh, (anh muốn nói ngàn lần như thế) dù thế nào cũng đợi anh về. Đợi anh về em nhé. Không lâu nữa đâu em, ác nghiệt quá rồi, chả lẽ cứ đánh nhau mãi sao, chả lẽ quân đế quốc không biết xót xa tính mạng của con em mình hay sao! Không lâu nữa đâu em, chỉ năm năm hoặc hơn thế một ít là cùng, giờ em mới hai mươi và anh vẫn còn trẻ. Xa anh, em gắng học, phải học tập để xây dựng nước nhà xây dựng quê hương, để được đi du học nước ngoài, em vẫn thường mơ như thế mà. Không còn cách nào khác, cũng như bạn anh, người bạn đã hy sinh, đêm nay anh lặng ngắm sao trời. Một ngôi sao rất sáng, anh nhớ hôm mình chia tay chúng mình cùng ngắm những vì sao, anh ngỡ đó là em. Anh nhớ em rất nhiều. Anh thầm nghĩ ngoài kia, dù ở nơi nào nhớ anh, em ngược sao trời và tin anh cũng đang nhìn về nơi ấy...”

“Chiến trường ngày...”

Em muôn vàn yêu nhớ của anh,

Nghe nói mấy chị hôm trước đi cùng bọn anh về tới đơn vị bị chỉ huy kỷ luật. Ông thủ trưởng giận dùm dùm cho rằng các chị về chậm trễ là bởi đi theo trai. Lão ta lật tung ba lô tìm kiếm thư tình. Nghĩ mà thương quá, con gái giữa chiến trường toàn đàn ông, dăm ba cô gái như những bông hoa hiếm. Con gái con trai độ tuổi thanh xuân gặp nhau yêu nhau là chuyện thường tình chứ có sao! Thủ trưởng cay nghiệt quá, hay thủ trưởng muốn yêu mà không dám nên mới cay nghiệt như thế em nhỉ? Anh lại nghĩ đến em, ở nhà, đang độ rục rờ nhất của đời người, tránh sao được những lời ong bướm, tránh sao được những phút xao lòng. Nếu có vậy anh thông cảm, tha thứ cho em nhưng cũng mong em hiểu cho rằng, người lính trận mạc chịu sao được kẻ tầm thường an phận ngồi nhà hăng tay trên”

Mẹ không đủ nghị lực đọc hết tập thư dày.

Sáng hôm sau, mẹ một mình xuống viện Điều dưỡng thăm ông Hạnh.

Mẹ chuẩn bị rất nhiều quà, đầy hai cái làn. Nào lọ ruốc, nhãn trong vườn, bó hoa sen trong đầm, chiếc bút máy anh tặng hôm chia tay, cả chiếc áo của ông Hạnh ngày xưa, mẹ cũng mang theo. Mẹ muốn mượn đồ vật gợi lại trong anh những kỷ niệm, như thế tâm thần anh có thể sẽ trở lại bình thường.

Nhưng hôm đó ông Hạnh đang lên cơn kích động tâm thần. Ông bị nhốt riêng trong một căn phòng. Bác sĩ không cho mẹ vào thăm. Bác sĩ bảo, chị không nên gặp anh ấy lúc này. Mẹ bảo, tôi đợi ngày này đã ngót hai mươi năm, xin anh đừng bắt tôi đợi thêm một ngày nào nữa.

Bác sĩ mặc áo bờ lu, gương mặt khô ngô, nghiêm nghị. Trước khi bước vào phòng giám đốc hội ý, bác sĩ dẫn mẹ ra phòng khách ngồi đợi.

Mẹ ngồi đó, hồi hộp, lo lắng, lòng bồn chồn nóng ran như lửa đốt. Cây phượng vô tâm hoa đỏ rực rỡ chói chang trong sắc nắng.

Tiếng loa trong viện Điều dưỡng vang lên: “Đồng chí Hạnh, mang phù hiệu số... đề nghị ra phòng khách gặp người nhà...” Tên ông Hạnh vang lên, tim mẹ như ngừng thở, chỉ một giây thôi, ngàn vạn mạch máu túa về, thốn thốn, trái tim trở nên rộn ràng những nhịp mạnh.

Lần đầu tiên trong đời Hạnh có người nhà đến thăm. Trông anh kìa, chẳng có gì biểu hiện kẻ tâm thần. Cái dáng đi nghênh ngang hãnh diện làm sao, ngực ưỡn thẳng, lắc lư cái đầu, như ghé con mới lớn, bước những bước chân gập gáp theo đồng chí y tá dẫn đường.

Mẹ đứng dậy đi về phía cửa để được đón anh sớm hơn giây giây phút phút. Nhưng kìa, bỗng dừng anh sững lại, trân trân nhìn mẹ. Bỗng dừng anh cau mày vằn vện, mặt ngầu lên có vẻ như tức giận.

Thất thần hoang dại, Hạnh bỏ chạy, kêu la:

- Anh em ơi, cứu tôi! Cứu tôi!

Tiếng ông Hạnh la làm náo loạn cả bệnh viện. Như một phản ứng dây chuyền, những người thương binh khác cũng lần lượt la hét, hô, gào.

Tất cả cán bộ nhân viên bệnh viện có mặt buổi sáng hôm đó đều chạy ra khỏi phòng làm việc túa đến với các phòng bệnh trấn an tinh thần thương binh bệnh binh.

Một bác sĩ cùng ba bốn người hộ lý ngay tấp lự tóm lấy ông Hạnh, xịch tay ông lại, đưa ông vào phòng giam giữ điều trị.

Họ tiêm thuốc an thần cho ông. Ông khóc nghẹn ngào như một đứa trẻ:

- Đồng chí ơi, cái Thắm nó bóp dái em, đau lắm các anh ạ.

Giữa thanh thiên bạch nhật, mẹ tôi lại được một trận bẽ bàng. Mẹ tôi tủi hổ đến mức không thể khóc được.

Bác sĩ trực tiếp điều trị bệnh cho ông Hạnh giải thích với mẹ rằng, Hạnh bị bệnh tâm thần phân liệt. Bệnh tâm thần phân liệt có rất nhiều dạng. Có dạng người bệnh biểu hiện lầm lì, sợ đông người, cứ ru rú trong buồng tối. Có người thờ ơ, lãnh đạm, không chuyện trò với ai. Trường hợp tâm thần của ông Hạnh là dạng bệnh Tâm thần phân liệt thể hoang tưởng. Nguyên nhân là do sức ép ở chiến trường từ tiếng nổ quá lớn của bom tấn, bom tạ chẳng hạn. Hằng ngày, Hạnh bình thường như người khỏe mạnh, không có chút gì biểu hiện của bệnh. Nhưng khi bị ức chế, nhớ về quá khứ, nhớ về kỷ niệm, những điều đó kích động đến tâm lý, tác động đến não khiến Hạnh hoảng loạn và hoang tưởng. Ví dụ như, nghe thấy tiếng động lớn, tiếng nổ, Hạnh lập tức một bàn tay làm súng, một tay kia đỡ súng, lom khom, lom khom hệ trọng bước từng bước, neho mắt ngắm, bắn phằng, phằng, phằng như bắn súng thật. Trong cơn hoang tưởng, ông không còn là con người nữa, mà là một con thú. Khi ấy ông không làm chủ được mình, mắt hoang dại như con vật. Trong tình trạng đó, nếu chúng ta không biết cách làm dịu thì rất có thể không lường trước được điều gì sẽ xảy ra với những người có mặt lúc ấy. Những điều tương tự như vậy là chuyện thường xuyên xảy ra trong bệnh viện này.

Bác sĩ còn nói rằng, ngay từ những ngày đầu chuyển về đây, trong một lần trốn viện, trên đường đi bộ về nhà, ông Hạnh gặp một người làng, họ đi qua và nhận ra ông ấy. Người làng là một phụ nữ. Chị ta kể hết sự tình về mẹ tôi cho ông Hạnh nghe rằng, mẹ tôi chữa hoang, rằng mẹ tôi đang ở với ông Mã. Câu chuyện đó đã ảnh hưởng lớn tới bệnh tâm thần hoang tưởng của ông Hạnh. Người đàn bà này đã phản bội ta. Thế mà cả quãng đời chinh chiến ta chỉ nghĩ về nàng, nhớ nàng, yêu thương nàng. Ta quyết chiến và ta đã gắng sống để trở về với nàng, bù đắp cho nàng những tháng ngày chia xa. Ta những tưởng nàng đau khổ vì nhớ ta, yêu ta. Sự thật, nàng không như ta nghĩ. Nàng hèn hạ sống với người đàn ông khác không mấy may ý nghĩ đợi ta trở về. Hôm nay, nàng là kẻ thù. Nàng đến để giết ta!

Ý nghĩ mông lung trong đầu khiến bộ não ức chế muốn nổ tung. Căn bệnh tái phát. Ông Hạnh lên cơn, la hét, ông ôm đầu chạy thực mạng về phía trong bệnh viện là vì thế.

Bác sĩ khuyên mẹ tốt nhất là không nên gặp ông Hạnh, đừng để ông ấy xúc động, rất không tốt cho bệnh của ông ấy.

Nghe lời bác sĩ, mẹ tôi không đến viện Điều dưỡng Thương bệnh binh để được gặp ông Hạnh nữa. Được điều trị được chăm sóc tận tình cả về vật chất lẫn tinh thần, ông Hạnh đã khoẻ trở lại.

Những ngày thời tiết dễ chịu, ông Hạnh được giao công việc trông coi đàn bò đi gặm cỏ. Ai gặp ông Hạnh lúc này, thật khó biết được ông là thương binh tâm thần. Trẻ chăn trâu xúm quanh ông vui đùa. Ông kể chuyện chiến trường, chuyện tiểu lâm. Tác phong như ngày trẻ. Ông Hạnh hiền khô, cười như trẻ nhỏ.

Ông là người rất dễ gần nên nhiều khi trẻ con trâu đùa dữ, cà chớn, chọc ghẹo ông đến mức làm ông ức chế, nổi khùng. Bọn trẻ vô tình, chúng không hiểu rằng ông đang mang bệnh tâm thần, thần kinh rất yếu, sức chịu đựng có hạn. Những lúc ông Hạnh nổi khùng mắt ông vằn lên dữ tợn như một con thú dữ trong cơn sống mái với kẻ thù. Bọn trẻ sợ quá, bỏ chạy.

Nhất quỷ nhì ma, sau này khi biết quy luật căn bệnh của ông Hạnh, bọn trẻ thường xuyên trâu ông hơn. Chúng trâu ông đến khi ông tức giận gầm lên chúng hả hê sung sướng bỏ chạy.

Những lúc thấy bóng dáng ông Hạnh ở đâu đó, không phải ở trong bệnh viện, mẹ tôi đóng giả thành người khác, chiếc khăn mỏ quạ quấn kín mặt, chiếc nón lá chụp sập tận cằm, mẹ lấp ló sau bụi cây, cột điện ngắm nhìn ông. Mẹ muốn nói với ông tất cả những gì vì ông mà mẹ đã trải qua, mẹ đã phải chịu đựng. Mẹ yêu thương ông, chăm sóc, bù đắp cho ông những tháng ngày còn lại. Chuyện riêng tư chỉ có mẹ mới hiểu mẹ. Mẹ muốn Hạnh hiểu. Hạnh yêu thương. Nhưng tại sao, ai đã nói trước những gì về mẹ với ông Hạnh? Họ biết gì chuyện của hai người, họ biết gì tâm tư của mẹ? Kẻ đó là ai? Ai độc ác biến mẹ thành kẻ thù, thành hiểm họa của ông?

Mùa nhãn chín, cả làng, nhà ai cũng treo đồ loang xoang trên cây buộc vào cột nhà để thỉnh thoảng kéo dơi ăn nhãn. Đêm không ngủ, mẹ tức giận, bầm bả ra sân hùng hục kéo dây thừng cho cái cối đá treo trên cây nhãn trong cái vỏ thùng lương khô kêu choang choang. Mẹ kéo liên hồi, kéo hùng hục, mồ hôi ướt như tắm. Đàn dơi sợ hãi bay ràn rạt. Tiếng choang choang, bực bực đuổi dơi ăn nhãn của mẹ làm hàng xóm cũng lục tục dậy làm theo. Người ta sợ dơi bên nhà mẹ chạy sang cây, ăn nhãn nhà họ. Thế là cả một đàn đồng thanh rộn rã khắp làng choang choang, bực bực đuổi dơi ăn nhãn đang mùa chín rộ. Một đêm cả làng không ngủ.

Nằm trong viện Điều dưỡng ông Hạnh cũng không ngủ được. Nghe tiếng bực bực

choang choang từ ngoài làng vọng lại, ông Hạnh ngỡ mình đang ở chiến trường, trận chiến bắt đầu, bom nổ ùng oàng. Ông giơ hai tay nắm vào nhau như khẩu súng lục, hô: Bắn! Bắn! Bắn!

Choang choang, bục bục, bắn bắn, những chiến binh trong viện Điều dưỡng bệnh tâm thần cũng đồng thanh la hét “Xung phong, xung phong, anh em ơi, bắn, bắn, bắn!!!!”. Một đêm, cả bệnh viện lẫn xóm làng náo loạn như một trận địa.

Trưa. Mẹ đi chợ bán nhĩn về, dưới bóng nhĩn mát rượi sân nhà, mẹ thấy ông Hạnh đang chơi bi với con trai. Mẹ đứng lặng ngắm nhìn. Lần đầu tiên trong đời mẹ thấy hình ảnh này. Như thể thấy chồng mình, bố của con trai mình đang làm trẻ con say sưa chơi trò chơi với con trai. Ông Hạnh hồn nhiên nheo mắt, xoáy những viên bi bắn xa quay tít. Thằng bé ngưỡng mộ tít mắt cười thán phục. Hạnh cũng hạnh phúc cười theo.

Nhớ lại lời bác sĩ, nhớ tiếng gào của Hạnh kẻ mắc bệnh tâm thần. Lo lắng cho con, uất hận trào lên cổ mẹ. Ném phứt đôi quang gánh xuống đất, mẹ túm áo ông Hạnh, lôi xềnh xệch vào nhà, ấn ông ngồi xuống ghế.

Ông Hạnh ngỡ ngác như đứa trẻ không biết vì sao, tội tình gì mà bị mắng.

Mẹ rót chén nước cho ông. Đẩy chum nhĩn trên bàn về phía ông Hạnh. Mẹ hỏi:

- Cứ thấy em là anh làm sao thế! Em đã làm gì sai? Em đã làm thế bao giờ mà anh bêu em khắp thiên hạ?

- Thấm buồn cười thật, anh có làm gì đâu. Thấm với anh bạn tù thuở nhỏ, anh có làm gì đâu.

- Anh không làm gì? Tôi làm gì anh? Anh dựng chuyện, anh bôi tro trát trấu vào mặt tôi. Còn con tôi nữa, tôi cấm anh động đến con tôi. Anh tránh xa con tôi ra.

Hạnh bôi rôi. Anh ngồi trên ghế ngọ nguậy gãi đầu gãi tai ngó ngoáy như một con sâu.

Mẹ đến gần, phía đằng sau, quàng tay ôm cổ ông, gục đầu vào lưng ông Hạnh:

- Anh thấy em chưa đủ khổ hay sao! Anh nghĩ em sung sướng lắm phải không. - Mẹ siết chặt vòng tay về phía trước áp gương mặt nức nở trong vòm ngực anh. Hai con người tưởng như là một, giờ là hai số phận đặc biệt, gần nhau mà xa lạ biết chừng nào. - Ai chia rẽ chúng ta, ai đẩy chúng ta đến bi kịch này! Anh biết em khổ thế nào không. Trời ơi, sao chúng ta phải chịu khổ thế này chứ!

- Đánh nhau khủng khiếp lắm Thẩm ạ. Anh tưởng anh chết rồi ấy chứ. Đơn vị anh gần như chết cả, tay một nơi, chân một nơi không đứa nào được chôn đầy đủ. Anh về được là may đấy. Khi ở trại Nho Quan, anh vẫn còn bị méo mồm cơ. Bây giờ thì hết rồi. Một tai anh giờ vẫn không nghe thấy gì đâu Thẩm ạ.

Mẹ ôm chặt ông nức nở:

- Mình sẽ ở với nhau, em van anh, anh đừng nói càn nữa nhé, anh hiểu không?

Ông Hạnh đưa tay gạt những sợi tóc vương trên mặt Thẩm:

- Thằng Mã nó làm gì em. Nó làm gì em, anh bắn bỏ mẹ nó ngay!

- Bây giờ ông ấy là bố của con em, anh tha cho ông ấy. Mình sẽ về ở với nhau anh nhé. Mình sẽ ở với nhau, anh không còn phải đi đâu hết

- Đừng khóc nữa Thẩm ơi, con trông thấy nó cười đấy!

Nói được đôi lời với nhau, dù chẳng đâu vào đâu, mẹ cũng thấy lòng dịu nhẹ.

Các người thấy đấy, mẹ tôi không phải là con đĩ mà cuộc đời đã xô đẩy mẹ tôi. Chân lý thuộc về kẻ mạnh. Mẹ tôi, thân gái yếu mềm, mẹ biết làm gì bảo vệ được tình yêu của mẹ! Người ở chiến trường, kẻ hậu phương. Trời ơi làm sao cưỡng lại được kẻ chủ mưu lạm dụng, chiếm đoạt? Giờ đây ông Mã đã là cha của tôi, ông ta mất tất cả sự nghiệp danh vọng vì quan hệ bất chính với mẹ tôi. Ông ta có trách nhiệm, ông ta yêu mẹ con tôi, ông ta không hối hận, vậy thì mẹ tôi làm sao có thể vô tư ruồng bỏ ông ấy, cha tôi được?

Hình như ông Hạnh chẳng hiểu những gì đang diễn ra từ mẹ. Ông hồn nhiên. Ông lơ đãng. Ông vô tâm.

Ông Hạnh ngồi trên chiếc ghế, mẹ tôi vẫn quàng tay ôm ông. Ông đưa vói chùm nhãn trên bàn, ăn.

Ông đứng dậy ra khỏi vòng tay mẹ. Ông ngó nghiêng, Ông khom lưng thận trọng bước từng bước dài như người lính trinh sát trong rừng sâu thận trọng sợ dẫm phải mìn. Ông nhận thấy góc tối là chỗ an toàn, ông sợ hãi đứng nép vào xó nhà cạnh cái kệu thóc. Trong góc tối căn nhà ngói cổ, lấp loáng mắt người bệnh tâm thần như con thú đang bị săn đuổi ánh lên sự run sợ ẩn trốn kẻ thù:

- Anh có làm gì đâu. Anh không biết. Anh có biết gì đâu.

- Thế mà trong thư anh bảo, anh luôn mong em được bình an. Anh không bao

giờ để em phải khổ...

- Thôi đi, Thắm ơi. Bom nó giội dữ lắm, xác người văng lên cây, vùi xuống hố, tung tóe khắp nơi những mảnh thịt, chân, tay mỗi nơi một thứ. Anh bị sức ép méo mồm, tai điếc. Em không nhìn thấy bụng anh đây này, em thấy không, vết thương đây này... Nó hành anh khổ lắm.

- Người ta bảo anh chết rồi. Người ta làm lễ truy điệu cho anh. Em làm sao biết được. Hạnh, anh còn thương em không? Anh có còn muốn em được sống nữa không? Em xin anh, anh đừng bêu tên em, anh đừng như thế nữa...

Mẹ kéo tay ông Hạnh, kéo thật mạnh, lôi ông ra khỏi xó kiệu thóc đầy bóng tối, đẩy ông ngồi xuống chiếc giường đôi. Mẹ ngoảnh đi để khóc:

- Em đang sống bằng những kỷ niệm của ngày xưa. Nhờ nó mà em sống, anh đừng đánh mất, anh đừng cướp nó của em.

Thấy nồi com nguội đặt trên phản, ông Hạnh nhồm dầy, bước tới, mở nồi com, bốc một nắm thật to ăn nhồm nhoàm.

Mẹ đau đón thốt lên:

- Trời ơi, có khổ thân tôi không!

- Anh có làm gì đâu!

Ông Hạnh đứng lên, trước khi đi, ông vét thêm một nắm com nguội nắm nắm trong tay vừa nói vừa ăn:

- Thắm ơi, thôi đi. Anh về đây.

Mẹ ngồi nguyên trên giường, xoay nghiêng, nhồm cổ, nhìn theo ông, người đàn ông lom khom như con gấu, bóng liêu xiêu đổ xuống đường làng đang trưa nắng chang chang, “trời nóng thế này. Đêm nay bệnh tật đau đón lại hoành hành anh, chết mất.”

Những ngày hè nắng nóng ba chín bốn mươi độ, mẹ không để Hạnh có điều kiện gần gũi tôi. Hình như tình yêu con, khát khao che chở bảo vệ con mình lớn hơn tất cả mọi thứ tình: “Cút đi, đừng động vào con tôi” - Mẹ tôi hét lên như vậy mỗi khi thấy ông Hạnh đến gần tôi. Những lúc như thế trông ông Hạnh đàn thộn lại càng đàn thộn hơn, đến tội nghiệp.

Ông hăng hực, chơ vơ. Những lúc tỉnh táo, đầu óc thanh bạch mãnh liệt yêu cuộc

sống, lại là lúc làm cho ông tức giận chính ông. Tại sao lúc này ông lại tỉnh! Tại sao ông lại là ông mà không phải thằng Hạnh hoàn toàn mất trí nhớ! Ông ao ước có một gia đình, có vợ có con. Ông yêu Thắm, ông vẫn còn yêu Thắm. Ông vẫn là ông mà tại sao ông không phải là ông? Cả Thắm nữa, em chẳng còn là em tự khi nào?

Ông Hạnh lững thững đi về phía con đê. Ông đứng đó con đê quai lòng lộng. Gió thổi bạt áo ông. Gió phấn khích rót vào tai ông lời thầm thì của gió của hương thơm giai điệu lúa đang thì con gái trên cánh đồng mượt xanh trải rộng dưới chân đê. Trời chiều như biển cạn xanh khiết một màu. Những đám mây phấp phới, mỏng tang như lụa, lướt lướt lướt trôi, nhẹ như con sóng nhẹ lớp lớp lang.

Trời tối sậm tự lúc nào ông Hạnh chẳng biết. Đàn bò ông chăn bỏ mặc ông, chúng tứ tán, lục tục tìm về chuồng trại. Tiếng một con bò kêu ở phía bụi rậm bờ ao dưới chân đê, phía trong làng. Con bò lạc đàn làm ông thức tỉnh. Ông chạy xuống chân đê, rẽ hàng rào chui vào bờ ao kéo con bò chui ra. Chưa kịp đặt tay vào cái dây thừng xoắn mũi con bò, ông ngã xuống, bất động, cứng đờ. Ông giẫm phải dây điện hở giăng khắp bờ ao dọa kẻ trộm đánh trộm cá ban đêm.

Bữa cơm tối hôm đó doanh trại viện Điều dưỡng điếm danh. Thiếu ông, người ta đồ xô đi tìm. Sáng hôm sau người ta thấy xác ông khô cứng bên mép ao.

Thế là xong một kiếp người! Vụt qua như một ánh sao băng.

Đám ma ông Hạnh do viện Điều dưỡng Thương bệnh binh tâm thần tổ chức. Mẹ không cho phép bố tôi được gặp ông Hạnh lần cuối. Đám ma ông Hạnh, cha cũng không được đi đưa. Không phải là vợ, mẹ tôi không được phép để tang ông Hạnh. Mẹ tôi đội khăn tang, mặc áo xô trong lòng. Tôi và mẹ đứng bên linh cữu ông Hạnh. Chúng tôi đi sau xe tang.

Hằng năm chúng tôi làm mâm cơm cúng giỗ ông Hạnh.

Di ảnh ông Hạnh được rửa từ thẻ chứng minh quân nhân mẹ tôi trang trọng đặt trên bàn thờ, dưới tấm hình của bà tôi. Bố tôi im lặng, không phản đối gì.

Bố ở với chúng tôi những năm cuối cuộc đời.

Vì bố, vì tình yêu tình thương, tình người, mẹ cả và chúng tôi, hai gia đình xích lại gần nhau hơn.

Ông Hạnh mất mẹ tôi già đi rất nhanh, thần sắc mẹ đổi khác nhiều. Bố tôi càng thương mẹ. Bố muốn bù đắp cho mẹ tôi nhưng bố hơn mẹ quá nhiều tuổi. Tuổi già sức yếu, bố tôi không bù đắp được gì cho mẹ.

Ngày bố sắp đi xa, bố không còn biết gì, khi ấy mẹ tôi xin phép mẹ cả được đưa bố về bên nhà mẹ cả để việc ma chay thuận bề gia thất.

Trước giây phút cuối của cuộc đời, bố tôi tỉnh táo lạ thường.

Bố ra hiệu bảo mẹ tôi lại gần, nằm xuống bên cạnh.

Bố chìa cánh tay chỉ còn lớp đôi môi bọc xương cho mẹ ngả đầu vào. Phều phào nói: “Mình tha lỗi cho tôi”.

Bố trút hơi thở cuối.

Hôm phát tang, con trai cô Tỏi cũng đến nhưng cô Tỏi thì không.

Khi cha còn sống, con trai cô Tỏi căm ghét bố. Vì bố, anh ta phải chịu biết bao điều tiếm, cơ cực. Anh ta quyết không nhận cha.

Nay bố mất, anh ta đến cúi lạy. Anh ra khóc gọi, bố ơi bố bỏ con!

Bố tôi hưởng thọ chín mươi tuổi.

Bố mất. Nghĩa là bố đã hoàn thành vai diễn của mình. Vai diễn trong vở kịch “Gia đình tôi”. Vở diễn “Gia đình tôi” bố tôi là nhân vật trụ cột, mẹ cả mẹ hai là hai nhân vật chính. Cô Tỏi, và nhiều cô khác trong “Ban chấp hành thủ trưởng” là những nhân vật tô điểm. Tôi, chính tôi, dù được sống cùng bố cùng mẹ nhưng tôi cũng chỉ là một nhân vật phụ. Tôi may mắn hơn con cô Tỏi, tôi ghét bố nhưng không đến mức căm thù.

Đám ma bố tôi cả làng háo hức kéo nhau đến. Nghĩa tử là nghĩa tận. Người ta đến không chỉ để đưa tiễn bố tôi về nơi an nghỉ cuối cùng. Người ta đến còn là để được tận mắt đếm xem có bao nhiêu đứa con hoang dám đến chịu tang cha. Họ chen nhau tới gần để nghe rõ tiếng than khóc, họ điểm danh kháo nhau còn thiếu con nhà này nhà nọ không đến để tang cha.

Cha tôi có ý nguyện khi chết chôn cạnh mộ ông Hạnh. Hai người đàn ông làm nên cuộc đời mẹ. Sau này mẹ cũng nằm cạnh đó luôn. Mẹ tôi không đồng ý. Mẹ bảo, ở dưới đó chỉ có mẹ và ông Hạnh ở bên nhau chứ nhất định là không có bố.

Đêm, tiếng chó sủa lúa thừa, tiếng người lao xao trong gió vọng vào nhà, mẹ làm rằm:

- Ông Hạnh à. Ông đừng tưởng chỉ mình ông sốt ruột. Tôi sốt ruột hơn ông cơ đấy. Cứ ở đấy đợi tôi, tôi với ông sắp được đoàn tụ rồi. Hay là ông muốn nói chuyện

với tôi? Vào trong này, chứ tối lắm tôi làm sao mà ra ngoài đó với ông được.

Mẹ tôi gần đất xa trời, lúc nào cũng lo lắng sợ tôi quên ngày giỗ ông Hạnh:

- Con nhớ, hứa với mẹ là không được bỏ giỗ. Ông Mã còn có nhiều con, chứ ông Hạnh, mẹ trông cậy ở con. Chỉ có mình con.

Những ngày cuối cùng của cuộc đời, mẹ tôi luôn miệng trò chuyện với ông Hạnh. Toàn những chuyện ngày trẻ, tôi không thể nào hiểu nổi. Mọi người đến thăm, thấy vậy, bảo:

- Người âm về gọi cụ rồi. Cậu chuẩn bị tinh thần, cụ sắp đi đấy...

Tôi không thể nào hiểu nổi, mẹ gặp được người âm, mẹ gặp ông Hiếu, mẹ gặp ông Hạnh, tại sao mẹ không gặp bố tôi? Hay là ông bố tôi bị giam trong địa ngục bởi những tội lỗi của ông trên trần gian? Hay là, hay là...?

Mẹ bảo tôi mang võng bát Trường Sơn của ông Hạnh mắc vào cái cột ngoài hiên cho mẹ nằm cho thoáng.

Tôi rải chiếu chiếu xuống thềm nằm bên cạnh mẹ. Mẹ nói chuyện với ông Hạnh suốt đêm. Mẹ ơi, mẹ lần quá rồi.

Đêm khuya quá. Không gian như ngừng trôi. Tôi thiếp đi lúc nào không biết. Khi tỉnh dậy, tôi nén lặng đến gần mẹ, khẽ gọi: “Mẹ ơi, con đưa mẹ vào nhà mẹ nhé, ở ngoài này nhiều muỗi lắm”. Không thấy mẹ trả lời. Ghé sát vào tai mẹ, tôi lại gọi: “Mẹ ơi, mẹ vào nhà nằm mẹ nhé”. Mẹ vẫn thản nhiên im lặng. Mắt mẹ mở to không chớp, nước mắt mẹ tràn ảm thái dương. “Mẹ, mẹ làm sao thế mẹ ơi!”. Tôi lay gọi. Tôi ôm chặt mẹ. Tôi ghé sát tai vào ngực mẹ. Tôi hét hoảng “Mẹ ơi mẹ đừng đi! Mẹ ơi mẹ đừng chết!”

Một lần nữa tôi áp tai lên ngực mẹ, tôi nín thở lắng nghe hơi thở nhẹ. Tim mẹ đã ngừng đập.

Tôi đau đớn vực mặt vào lòng mẹ. Tôi ngửa mặt lên trời gọi ông Hạnh. “Ông Hạnh ơi, mẹ tôi bỏ tôi về với ông rồi!”. Tôi gọi Quận em gái tôi, sau cùng tôi mới gọi bố.

Đáp lại lời tôi là những vì sao chi chít sát bên nhau. Mẹ từng bảo với tôi rằng, mỗi vì sao mang một vị thần, mỗi vị thần ứng với một số phận. Tôi quỳ gối giữa sân, hai tay ôm chặt lồng ngực tôi nức nở: “Mẹ ơi, vì sao nào là ông Hạnh, vì sao nào là bố? Vì sao nào yếu ớt Quận em con? Mẹ sẽ đứng chỗ nào, mẹ ơi, mẹ đứng ở chỗ nào, mẹ đợi con, mẹ nhé, con sẽ đứng bên mẹ, mãi mãi bên mẹ, mẹ ơi!”

Khóc hả nỗi đau. Tôi vuốt mắt cho mẹ. Đôi mắt hiền từ nhắm lại. Tôi ôm chặt mẹ, áp má vào ngực mẹ, nằm bên mẹ, khi nào trời sáng bạch tôi mới thông báo với họ hàng.

Tôi vục đầu vào lòng mẹ. Mẹ bình yên trôi trong đêm, trôi trong đêm, trôi trong giấc ngủ êm đềm. Tôi nín lặng khô dòng nước mắt. Trong thình không nghe du dương tiếng mẹ thăm thì, ngày xưa, ngày xưa, mẹ trẻ đẹp nhất làng...

Ngày xưa, ngày xưa mẹ có một mối tình... Ngày xưa, ngày xưa, ngày xưa ấy...

Mẹ của con, con của mẹ...

Ngày xưa, ngày xưa, ngày xưa ấy,...

- Mẹ ơi!

Hà Nội, mùa thu 2012.

Quảng Ninh, tháng Tư 2013.

Mục lục

<u>1</u>
<u>2</u>
3
4
5
<u>6</u>
7
<u>8</u>
9
<u>10</u>
<u>11</u>
<u>12</u>
<u>13</u>
<u>14</u>
<u>15</u>
<u>16</u>
<u>17</u>
<u>18</u>
<u>19</u>
<u>20</u>
<u>21</u>

22

23

24

25

26

27

28

29

30